



**DOROTHY
EDEN**

Tiểu thuyết & trình thám

KHẮC KHỎA ĐỢI CHỜ

Table of Contents

Tựa

Giới thiệu

Chương 1

Chương 2

Chương 3

Chương 4

Chương 5

KHẮC KHOẢI ĐỢI CHỜ

Tác giả: Dorothy Eden

Dịch giả: Vĩnh Khôi

Thể loại: Trinh thám

Nguồn: Vnthuquan.vn

Tạo ebook: Văn Cường, QuocSan



Giới thiệu

Tính nhẹ dạ của Willa Bedford đôi lúc đã đưa nàng đến những phiền toái trong cuộc sống. Tuy nhiên nàng thoát ra khỏi tình trạng đó dễ dàng cũng như khi nàng chuốc lấy nó vậy.

Một ngày kia không ngờ cuộc phiêu lưu lý thú bỗng trở thành một cơn ác mộng. Trong trạng thái thất vọng, nàng đã viết thư cầu cứu đến người chị họ của nàng, Grace Atherton. Nhưng khi Grace đến, Willa đã biến mất. Trong lúc tìm cách phá tan sự bí mật quanh việc mất tích của Willa, Grace đã rơi vào một thế giới hung hãn và lạ lùng, nơi đó sự tai tiếng là một vũ khí nguy hiểm và sự thật là điều không ai dám nói đến.

Chương 1

Phong cảnh miền quê âm đạm ở Thụy Điển^[1] lướt qua dưới cánh máy bay. Những cánh rừng ngút ngàn thấp thoáng những cây bu-lô^[2] nhuộm màu vàng úa, những mô đá trông như những miếng xương sạch nhẵn, những ngôi nhà nhỏ đen sẫm như bỗng nhiên lún sâu trong những cánh rừng.

Không còn thì giờ để đọc lại thư của Willa nữa. Dù sao Grace đã thuộc lòng nội dung bức thư đó rồi, Đầu tiên là những lời kể lể về cuộc sống hàng ngày của Willa ở Stockholm^[3], viết một cách gượng ép thường bắt gặp ở Willa, rồi những người nàng gặp, những buổi tiệc tùng, thậm chí cả thời tiết, khí hậu nữa, tất cả có vẻ kịch tính lắm.

Willa, với thân hình mảnh dẻ, khuôn mặt sống động, luôn luôn muốn cao hơn cuộc đời, do đó nàng thường làm những công việc đôi khi có vẻ quan trọng quá đáng. “Willa khác mình”, Grace nghĩ “Mình trầm lặng hơn”.

Chỉ có Grace mới biết được sự căng thẳng thường che giấu dưới bề ngoài vui nhộn của Willa. Vì vậy, sau khi đọc bức thư xem ra tràn đầy hạnh phúc của Willa, Grace cảm thấy vô cùng lo lắng vì đoạn ngắn ngủi cuối thư:

“Dẫu sao đi nữa, em phải nói với chị rằng tình huống đã nảy sinh. Chị ơi, không phải vậy mãi đâu, bởi vì lần này khác hẳn. Em đã quyết định dù không chắc đó là một quyết định đúng đắn. Tuy nhiên không có cách nào đơn giản hơn...”

Wilhelmina”

Chữ ký mới là mấu chốt của vấn đề. Khi còn ở lứa tuổi đôi mươi và ở hai trường nội trú khác nhau, Grace và Willa đã giao ước rằng nếu Willa gặp điều gì nan giải (không ai nghĩ rằng Grace có thể gặp điều gì phiền muộn) thì nàng sẽ ký tên thật của nàng tên Wilhelmina, quê quê thế nào ấy, nàng ghét cái tên này lắm ở cuối thư. Do đó, đây là tiếng kêu cầu cứu thầm kín của Willa. Đã nhiều năm qua, cả hai chưa hề sử dụng đến giao ước này. Grace đã quên bẵng đi mãi đến lúc bức thư từ Stockholm đến tay này. Cái

tên “Wilhelmina” xa lạ đã làm cho trái tim Grace muốn nhảy ra khỏi lồng ngực.

Người ta có thể hỏi tại sao Willa không viết đơn giản thế này: “Chị đến được chứ”. Nàng biết là Grace đang ngập đầu giữa những chồng sách và trong mùa hè nàng thường viết thư mời Grace sang chơi. Chỉ việc làm ở Tòa đại sứ Anh là cô có đủ tiền dư để sống một cách thanh thoi rồi. Willa ở một căn phòng rất xinh xắn trên đường Strandwagen nhìn ra sông, một quang cảnh trông thật đẹp.

Nhưng dù bức thư đó với lý do gì chẳng nữa, một điều chắc chắn là đã có cái gì đó xảy ra, Grace gửi một bức điện tín “Không hiểu được nội dung thư em, stop. Nói rõ hơn nữa” và sau một tuần, khi không nhận được thư trả lời, Grace quá nóng lòng và đã bay sang Thụy Điển. Nàng đã đánh điện báo ngày giờ nàng đến và bây giờ nàng đã có mặt ở đây.

Thời tiết bất ngờ giá rét. Grace lấy áo khoác mặc vào. Bầu trời nhàn nhạt và trong sáng, ửng hồng ở chân trời. Nàng mừng là đã đến. Hơi buồn cười vì đã chạy theo một cuộc đuổi bắt vô ích, vì chắc chắn là Willa đang đứng đợi nàng bên kia bức rào chắn lối, la toáng lên: Grace! Tuyệt quá, Grace ơi! Và rõ ràng không hề có sự việc gì đã xảy ra.

Nhưng... không có bóng dáng Willa đứng đợi ở phi cảng. Khi biết chắc là không có ai đón nàng, Grace bước lên chiếc xe buýt của Sở Hàng Không chạy ngang những làng quê âm đạm. Đến gần thành phố, họ đi qua một nghĩa trang với những hàng thông cao vút khiến cho các ngôi mộ xám xịt đã thấp lại càng thấp lè tè hơn nữa. Bên kia xa xa, Grace nhìn thấy những tòa nhà chọc trời bình dị.

Đến phố, Grace đón taxi về căn nhà của Willa, ở đó, một người đàn bà béo mập với đôi mắt xanh lơ chờ ra mở cửa. Bà ta có cái nhìn đến lạnh lùng, mặc dù giọng nói rất lễ độ và thân thiện.

- Bà nói được tiếng Anh chứ? Grace hỏi, và khi thấy người đàn bà gật đầu, nàng nói: Cô Willa Bedford ở đây phải không ạ?

- Vâng, cô ở đây, nhưng hiện giờ cô ấy đi vắng. Cô ấy đang mong cô đấy à?

- Dạ cháu không chắc lắm! Bà có biết cô ấy ở đâu không ạ?

- Không. Cô ấy không nói cho biết đi đâu. Mời cô vào. Gió lạnh đấy.

Grace bước vào căn phòng nền lót đá hoa. Một cầu thang thoải thoải, một bảng đen gắn trên bức tường màu sẫm với một bảng danh sách, có thể đoán là tên những người thuê nhà, và một cái bàn với những lá thư chưa có người nhận.

- Tôi là Fru Lindstrom. Người đàn bà nói—Cô là bạn của cô Beford?

- Vâng, chị họ của Willa, Grace Asherton. Cháu có gửi cho cô ấy một bức điện cách đây một tuần, nhưng cô ấy đã không trả lời.

Người đàn bà lấy hai phong thư nơi chõng thư chưa ai nhận.

- Hai bức thư này chưa giao, là vì cô Beford vẫn chưa về.

Grace nhú mày.

- Cô ấy không nói đi bao lâu à, thưa bà?

- Không một lời nào cả. Nàng lấy túi xách nhỏ và ra đi, có lẽ cách đây mười ngày.

Là khoảng thời gian Willa viết thư cho Grace. "... tình thế đã nảy sinh...".

- Nhưng rồi cô ấy sẽ về lại thôi – Người chủ nhà nói – Tiền thuê nhà đã trả đến cuối năm kia mà.

- Thưa bà Lindstrom, bà có chìa khóa không ạ? Cháu có thể lên được chứ?

- Được chứ. Tôi vui mừng là cô đã đến. Cô thấy đó, tỉnh mịch quá đi. Cô Bedford luôn luôn chuyện trò huyên náo. Nhưng vừa qua, cô ấy bỗng trở nên trầm mặc. Sau đó mang túi xách đi xuống và bảo rằng cô sẽ đi vắng một thời gian. May sao là cô ấy đã không mang con chim về.

- Con chim à?

- Cô ấy sắp mua con chim yến. Căn phòng của cô vắng lặng quá mức. Cô ấy nói thế. Cô ấy thích sự huyền ảo. Tôi nghĩ là cô cũng biết điều ấy.

Grace gật đầu.

- Đi theo lối này, cô Asherton. Các bậc thang dốc lắm, nhưng chỉ hai cầu thang thôi.

- Đẹp quá! – Grace nói khi Fru Lindstrom mở cửa.

Sở thích không hề lầm lẫn của Willa thể hiện qua đồ đạc trong căn phòng, sàn nhà đánh bóng sáng loáng, đồ dùng cố định đâu ra đấy, ngăn nắp và gọn gàng. Cây đèn bàn có cái chóa màu vàng nhạt, một bức tranh lồng trong cái khung cổ xưa to lớn, một cái lò Trung Quốc vẽ hoa hòe, những chiếc thảm Á Đông, những gối nệm màu sắc sặc sỡ, những màn cửa được buộc bằng những dây vải nhung, cây cảnh trên ngưỡng cửa sổ, một chiếc lồng chim trống rỗng được làm theo hình dáng ngôi chùa Trung Quốc.

- Willa thường bảo rằng nàng có năng khiếu của một nhà sưu tầm đồ cổ phế thải. Chỉ sau sáu tháng ở Stockholm nàng đã sưu tầm được vô số đồ phế thải có giá trị. Làm thế nào nàng có thể mua được tất cả đồ này với đồng lương của một người thư ký ở Tòa đại sứ Anh?

- Cô ấy đã làm điều này một cách tuyệt diệu – Fru Lindstrom nói – Luôn luôn cô ấy tìm ra một cái gì đó mới mẻ. Cô cứ nhìn phòng ngủ thì khắc biết.

Đó là một căn phòng nhỏ nhắn nhưng rất xinh. Có một giường ngủ sơn màu xám nhạt, hai đầu giường uốn cong lên giống như cái nôi của em bé, một bàn trang điểm cũng màu xám nhạt và một tủ áo quần rất tương xứng. Nếu cái giường ngủ này hoàn toàn xưa thì phải là đắt giá lắm.

- Đó là kiểu giường của Gustav đệ tam^[4]. Fru Lindstrom giải thích, đưa tay mân mê đầu giường uốn cong – Đồ cổ đấy. Khi cô ấy mua trông nó rất tàn tạ. Ông Polsen đã giúp cô ấy sơn sửa lại.

- Ông Polsen à?

- Ông ấy ở phía trên. Ở trong rầm thượng, thấp lè tè, đụng đầu luôn đấy – Fru Lindstrom bắt chợt cười khúc khích – Ông ấy quá kiêu ngạo.

- Ông ta là người Thụy Điển à?

- Nửa Thụy Điển nửa Đan Mạch. Ông dạy ở đại học.

- Biết chừng đâu em tôi đã nói với ông ta là cô ấy đi đâu.

- Có thể lắm. Tôi đâu dám gan hỏi điều đó. – Người đàn bà rung chùm chìa khóa kêu lách cách trong tay – Cô định làm gì nếu em cô không có ở đây để chào mừng cô?

- Cháu chẳng biết nữa. Cháu có thể ngủ lại đêm ở đây được không?

Fru Eindstrom do dự.

- Cũng được cô ạ.

Grace, nhớ Willa đã viết “Ông chủ của em, Peter Sinclair là một người rất vui tính, ông không bao giờ để em làm việc quá sức đâu”. Nàng nói:

- Bà tốt bụng quá. Cháu sẽ gọi điện thoại cho Tòa đại sứ Anh. Có thể họ biết em cháu ở đâu, cô ấy muốn nghỉ phép trước mùa đông cũng nên.

- Đúng thế. Mùa đông sao mà dài đằng đặc. Người Anh không thích mùa đông ở đất nước chúng tôi – Fru Lindstrora lại bất chợt mỉm cười, khuôn mặt phúng phính của bà hằn lên những nếp nhăn dí dỏm, nhưng đôi mắt xanh lơ đờ đờ vẫn lạnh lùng thế nào ấy – Nếu cô cần gì, cô cứ gõ cửa phòng tôi. Tôi luôn có mặt ở đây.

Khi cô còn lại một mình trong phòng, một nỗi ray rứt xâm chiếm cả người Grace. Có một cái gì đó buồn thảm quá sức trong căn phòng tĩnh mịch này. Cửa sổ nhìn ra bờ hồ, bóng loáng trong ánh hoàng hôn, những con thuyền chòng chành neo ở bến, những mái nhà nâu sẫm và tháp chuông nhà thờ bên kia hồ. Quang cảnh đầy màu sắc và lấp lánh trong nắng hè. Nhưng giờ đây mới đầu tháng mười, trời vắng lặng, lạnh lạnh, âm u. Grace buông màn xuống và bật sáng ngọn đèn có cái chóa màu vàng nhạt kia.

Trong nhà chẳng có gì ăn cả. Nàng phải ra ngoài mua sắm. Nhưng trước hết nàng phải gọi điện thoại cho Tòa đại sứ.

Sau khi Grace nói cho ông Peter Sinclair biết nàng là ai, thì ông nói.

- Willa đã bỏ việc ở đây rồi. Nàng không nói cho cô biết là nàng sắp làm đám cưới à?

Những ngón tay của Grace bấu chặt vào ống điện thoại.

- Sao thưa ông, đám cưới à?

Giọng nói bỗng trở nên cô đọng lại.

- Nàng đã làm chúng tôi rất đỗi ngạc nhiên. Willa là một cô gái rất lạ lùng, nhưng chúng tôi không tin nhiều lắm vào các thư ký đầu.

- Nhưng cô ấy lấy ai vậy?

- Làm sao tôi biết được. Một người nào đó tên là Gustav. Nào, cô có thể đến thăm căn hộ chúng tôi chiều nay được không? Vợ tôi sẽ rất vui được đón tiếp cô, và tôi có thể nói cho cô những điều tôi biết được.

- Cám ơn Ông, tôi sẽ đến.

- Cô hãy đi taxi nhé. Chúng tôi ở khu chung cư Walhallawagen. Người ta gọi là Vasahuset. Số chín, lầu hai. Cô nhớ được chứ? Hẹn gặp cô lúc 6 giờ.

Grace đi vào nhà bếp và lấy nước tưới các cây cảnh. Phải chăng người chồng mới là hoàn cảnh mà Willa không biết cách nào thoát ra? Nàng có thai à? Cách đây hai năm nàng đã phá thai một lần. Nàng đã không nói cho Grace biết, mãi đến ba tuần sau nàng mới thổ lộ. Lúc đó, xanh xao và đau khổ nàng đã thú nhận là nàng cảm thấy có tội vô cùng và bị ám ảnh mãi hình ảnh đứa bé chết trên tay nàng. Tuy nhiên, nàng bảo, chẳng làm cách nào hơn được. Người đàn ông đó không muốn trách nhiệm, và bất công biết bao nếu phải sinh một đứa con mà mình không muốn. Nhưng nàng sẽ không bao giờ tái phạm tội lỗi đó một lần nữa.

Willa chóng quên sự đau khổ đó và lại lao mình vào những trò vui. Đó là lúc nàng bắt đầu mang kính đen, ngay cả khi đi dự tiệc. Nàng bị cận thị, và nàng đã thử mang kính lồng trong mắt nhưng luôn luôn cảm thấy khó chịu. Rồi lại mang kính mát bởi vì, nàng nói một cách vui vẻ, rằng nàng không muốn ai ngưỡng mộ nàng lại nghĩ rằng nàng cần kính, và hơn nữa, mắt kính đen làm tăng thêm vẻ bí mật của con người nàng. Chỉ có Grace là biết con

người phức tạp của Willa thôi, nhưng thậm chí ngay cả nàng, mặc dù đã cùng sống bên nhau từ thời thơ ấu cũng chưa hiểu nổi Willa nữa là.

Một cách hồ hững, Grace bắt đầu mở chiếc va-li của mình. Nàng mở tủ áo quần trong phòng ngủ và thấy đầy ắp áo quần của Willa. Nàng không mang theo áo quần gì cả sao trong tuần trăng mật với Gustav? Hay nàng đã mua sắm áo quần mới mà không thiết đến chiếc áo dạ hội màu vàng óng ánh, những chiếc quần lót bằng lụa hợp thời trang, áo đầm màu đỏ mới toanh, chiếc áo choàng bằng da lông thú, một dây giày đắt tiền chất đồng trong phòng? Nàng đã cưới được một nhà triệu phú à? Ông chủ của nàng, Peter Sinclair, có lần nào thấy Willa mặc chiếc áo dạ hội bằng vàng đó chưa? Quả là không phải áo quần tiêu chuẩn dành cho một cô thư ký được.

Với đôi tay hơi run run, Grace bắt đầu mở ngăn tủ bàn trang điểm. Thật khó mà hiểu nổi là có bao nhiêu đồ trang sức đã biến mất – Willa luôn luôn có hàng tá chai lọ kỳ lạ – hoặc là Grace không biết gì về nữ trang của Willa, mặc dù có hai hoặc ba mảnh đồ cổ có giá trị trong đó.

Nàng rời khỏi phòng ngủ và đi vào nhà bếp xem thử có thức ăn trong tủ lạnh không. Nó đựng đồ ăn thường ngày – bơ, rau đông lạnh, trứng, nửa ổ bánh mì, những miếng thịt nướng còn thừa lại. Những loại thức ăn này người ta chỉ để lại nếu chỉ đi vắng một hoặc hai ngày mà thôi – hoặc thức ăn này thành linh phải bỏ lại nên chẳng ai quan tâm đến những chi tiết như thế.

- Ôi! Willa ơi! – Grace bật khóc – Tại sao em lại trở nên khó hiểu thế? Tại sao em đã gửi cho chị bức thư cầu cứu khẩn cấp đó?

Tại Vasahuset, mở cửa là một cô bé gái mặt tàn nhang, xấu xí, tóc bím. Sau nó là một thằng bé cũng xấu xí như thế.

- Chào em – Grace nói – Ông Sinclair ở đây phải không em?

Hai đứa bé bật cười ngật ngào.

- Còn phải hỏi – Bố chúng tôi đấy – Cô bé nói xác xược. Thằng bé cũng chẳng thua kém gì con chị nó – Cha thì phải ở với mẹ và con cái chứ.

- Im đi, Alexander. Em tôi mới bốn tuổi thôi. – Cô bé gái giải thích với Grace một cách lịch sự – Cô không vào à?

Một người đàn ông xuất hiện, tóc chải bóng mượt, làn da lấm tấm những nốt tàn nhang đã phai nhạt, ông ta hơi mập, nhưng nụ cười chào Grace rất duyên dáng.

- Cô Asherton? Mời cô vào. Lũ nhóc láu táu này đang được dạy dỗ để biết nghe lời đấy cô ạ! Lên lầu đi, cả hai đứa luôn – Ông đưa tay đón chiếc áo khoác ngoài của Grace. Các đứa bé bắt đầu phản đối – Lên lầu – Người cha chỉ tay hét lên.

Các đứa nhỏ chạy trốn mất. Peter Sinclair mỉm cười buồn rầu, ra dấu mời Grace vào phòng khách.

- Những nỗ lực ngoại giao không phải bao giờ cũng là tốt nhất. George và Alexander hư hỏng lắm. Vợ tôi bảo rằng điều đó luôn luôn xảy ra một khi sống ở nước ngoài. À! Cô uống gì nào?

- Cho tôi một ly rượu mạnh. Thú thật là tôi rất hoang mang. Đến đây là để gặp Willa thì lại bắt gặp sự khó hiểu này.

- Cô bảo rằng cô là chị họ của Willa?

- Vâng, thật sự chúng tôi như hai chị em ruột. Chúng tôi rất khăng khít với nhau. Mẹ chúng tôi là hai chị em sinh đôi.

Peter Sinclair quay sang trao ly rượu cho Grace và nhìn nàng dò xét.

- Các cô chẳng giống nhau. Chẳng giống một chút nào cả.

Grace nghĩ là ông ta muốn nói cái vẻ trầm lặng bên ngoài của nàng.

- Tôi không nói là chúng tôi giống nhau. Tôi muốn nói là chúng tôi rất hiểu nhau. Chúng tôi kể cho nhau nghe mọi chuyện – hay hầu hết mọi chuyện.

- Nhưng không nói đến một việc quan trọng như là dự định đám cưới chứ? – Ông nói có vẻ tự lự – Điều đó làm cô lo âu?

- Vâng, quả vậy. Còn ông thế nào?

- Tôi không rõ. Trong công chuyện quan trọng, tôi thấy người ta thường trở nên khó hiểu lạ lùng. Có thể là vì họ sợ sự phản đối nào đó đối với những dự định của họ.

- Thưa ông Sinclair, ông có thể nói cho tôi biết về ông Gustav này, dù ông ta là ai chẳng nữa!

- Đây là tên Willa thường gọi anh ta. Còn tên tôi là Peter.

- Ông không hề gặp anh ta sao, thưa ông Peter?

- Không gặp bao giờ. Tôi chỉ là thủ trưởng của cô Willa. Và lại tôi không thể xen vào đời riêng của cô ấy.

Ông ngồi xuống chiếc trường kỷ cạnh Grace. Đôi mắt to, xanh, chân thật nhìn thẳng vào mắt Grace.

- Cô biết đấy. Willa là một cô gái thích ăn chơi. Vừa qua nàng sống thâu đêm, đến cơ quan chậm trễ, phạm nhiều sai lầm đáng trách. Tôi đã đưa nàng trở lại nhiệm vụ và nàng nói là rất lấy làm ân hận. Nàng quá bận rộn với nhân vật Gustav này. Tất cả chúng tôi đều rất mến Willa. Nàng thường đến đây trông nom các cháu dùm chúng tôi. Đến khi gặp Gustav thì nàng không còn thì giờ rảnh rỗi nữa.

- Willa không hề nói gì về anh ta à?

- Không bao giờ. Tôi nghĩ là anh ta sống ở miền quê. Willa thường về đó nghỉ cuối tuần. Rồi một buổi sáng cách đây một tuần hoặc trước nữa, nàng chạy bổ vào văn phòng của tôi và nói rằng nàng sắp làm đám cưới. Và hẳn là không có gì trở ngại nếu nàng xin nghỉ việc và rời khỏi nơi đây.

- Chính lúc đó ông đồng ý chứ, thưa ông?

- Tôi không làm gì khác được nữa. Rõ ràng tôi chẳng hiểu gì về nàng cả nếu nàng vẫn ở đây. Nàng đi không để địa chỉ lại. Có một ngân phiếu đang chờ nàng nhận.

- Thế là không ai biết nàng ở đâu thật.

- Đừng hốt hoảng lên thế, cô Asherton. Rồi nàng sẽ quay về thôi. Uống một ly nữa nhé?

Grace để mặc ông ta cầm lấy ly của cô.

- Thưa ông Peter, ông có nghĩ là em tôi có thai không?

Ông bỏ đá vào ly. Sau cùng ông nói.

- Có thể lắm chứ – nàng rất úp mở về ngày làm lễ cưới. Tuy thế, nếu nàng không ưa Gustav thì nàng không dại gì có thai với anh ta đâu. Nàng sẽ quay về, một cô dâu rạng rỡ cho mà xem.

Grace quay lại thấy một người đàn bà tóc đen huyền, mảnh khảnh, ánh mắt lơ đãng, đang đứng ở ngưỡng cửa.

- Kate à – Peter nói – Cô Grace Asherton, chị họ của Willa.

Bàn tay Kate mềm nhũn và trông bà có vẻ mệt mỏi. Mắt có quầng thâm.

- Chào cô – Bà nói và cầm lấy cái ly của ông Peter đưa cho, rồi uống như thể bà khát lắm vậy. Qua vành ly, đôi mắt đen nhánh theo dõi Grace – Cái gì đưa đẩy cô đến đây? Willa mời cô sang à?

- Dạ chưa hẳn thế. Em tôi gửi một lá thư tôi không hiểu được.

- Trời đất. Chỉ vì một lá thư khó hiểu mà cô bay sang đây. Thế thì các cô hẳn là phải thương nhau lắm.

- Em tôi cũng không trả lời bức điện của tôi – Grace nói – Em tôi không bao giờ như thế cả. Và thưa bà, chúng tôi thân nhau lắm.

Giọng nói của nàng như có vẻ như thách đố. Tại sao người đàn bà chán đời này lại nghĩ rằng tình cảm trong gia đình là một điều lạ lùng.

- Cô không nói gì về bức thư đó với tôi cả. – Peter nói.

- Tôi chưa nắm được nội dung bức thư – Grace không muốn nói cho người lạ này biết về chữ ký bí mật “Wilhelmina” – Thư chẳng nói gì nhiều lắm. Willa viết là cô ấy đang gặp một tình huống khó xử và không biết làm cách nào để thoát ra được. Tôi cũng nghĩ là như ông Peter nói, em tôi hiện đang có thai. Bà nghĩ sao, thưa bà? – Grace hỏi Kate.

- Vâng, cô ấy có thai, nếu cô đã hỏi tôi. Nhưng không phải là cô ấy thổ lộ với tôi đâu nhé. Cô ấy tâm sự với chồng tôi đấy.

Giọng nói thẳng thừng của Kate như ẩn giấu một cái gì cay đắng? Thái độ của bà có vẻ chán chường, như không có gì có thể làm bà thỏa mãn hay vui thích được. Bà hoàn toàn làm trái lại ý người chồng, đang mỉm cười thuyết phục bà.

- Em lầm rồi, cưng ạ – Peter nói một cách thoải mái – Nàng không thổ lộ gì với anh đâu. Nàng chỉ nói bóng, nói gió thôi.

- Có một chiều, cô ấy ở lại với chúng tôi gần trọn buổi – Kate nói – Chỉ sau một tuần rưỡi, cô ấy than mệt. Nhưng nếu bản thân cô có con, chỉ nhìn qua là cô hiểu ngay. Ngoài ra, cô ấy còn đeo một chiếc nhẫn rất đáng ngạc nhiên nữa.

- Kate muốn nói, nó giống như một bảo vật của gia đình – Peter giải thích – Thật ra đó là một chiếc nhẫn đàn ông, bằng ngọc bích, có khắc hình chiếc áo choàng lính. Willa đeo ở ngón giữa vì chiếc nhẫn rộng quá.

- Chiếc áo lính của Gustav à?

- Đừng đoán mò – Peter vui vẻ nói – Tôi không rõ lắm vì cái gia đình cổ kính ở Thụy Điển. Chúng tôi không tiếp xúc với giới này.

- Cô có định ở lại đây, đến lúc Willa quay về không? – Kate hỏi.

- Vâng, phải ở lại đợi thôi – Bấy giờ Grace mới quyết định dứt khoát – Tôi sẽ ở tại căn phòng của em tôi. Trong khi chờ đợi, tôi sẽ đi tham quan Stockholm.

- Chúc cô được vui vẻ – Kate nói mỉa mai – Cô hãy đợi cho đến khi tuyết rơi và sẽ không có một tia nắng nào cả. Chúng tôi đã sống một mùa đông ở đây rồi và không hiểu tại sao tôi chưa điên.

Peter âu yếm choàng tay ôm vợ.

- Kate vẫn nhớ nước Anh. Ở Cyprus, nàng cũng vậy, nơi đó mặt trời chói chang. Không phải chỉ vì mùa đông ở phương Bắc nhưng là nỗi nhớ nhà triền miên, cô Grace ạ. Tôi đã xin việc làm ở quê nhà, nhưng trước hết là phải ở đây trên hai năm nữa. Em phải chịu đựng thôi, cưng à – Peter quay sang nói với Kate – Hoặc giả em tìm cho anh một cô thư ký tập sự suốt đời anh.

Ông kéo Kate sát vào người.

- Em ghét mùa đông – Kate thăm thì – Các con cứ phải ở mãi trong nhà và mỗi khi nhìn ra cửa sổ là trời tối như bưng.

- Dừng nói nữa, cưng ơi. Đâu đến nỗi tệ thế. Em đi dự tiệc hoài và tiệc ở Tòa đại sứ thì đâu đến nỗi gì. Cô Grace à, tối mai chúng tôi sẽ có buổi liên hoan ở đây. Cô đến nhé? Hầu hết là những nhân viên Tòa đại sứ. Cô có dịp gặp mọi người quen biết Willa. Biết đâu họ sẽ cho cô biết một vài điều cũng nên.

- Vâng – Grace nói – Thế thì hay quá – Nàng đứng lên.

- Tôi sẽ đưa xe cô về – Peter nói – Đồng ý, cưng nhé? – Ông ôm siết vợ một lần nữa – Anh không đi lâu đâu.

Trong xe, Peter thở dài “Rất tiếc là Kate đã xử sự như vậy” và ông lên tiếng:

- Tôi phải làm gì để làm sáng tỏ vấn đề của cô mà chúng tôi có nhiệm vụ phải thu xếp, cô Grace?

- Đâu phải vấn đề của tôi, của Willa chứ!

- Ồ, Willa hiện nay không có vấn đề gì cả. Cô làm gì, Grace? Tôi muốn nói là cô làm gì để sống.

- Tôi viết tiểu thuyết.

- Hiện nay à? – Giọng nói của ông đầy vẻ thán phục – Thảo nào đầu óc cô bi lụy đến vậy. Bay sang Stockholm như thế này! Dầu sao cũng tốt cho chúng ta. Cô là một cô gái rất quyến rũ, Grace à. Khác xa với Willa.

- Cám ơn ông – Grace nói. Nàng biết ông ta là loại người tưởng mình được quyền nói những lời tán tỉnh với một cô gái.

- Nay – Ông dừng xe lại ở phía ngoài ngôi nhà trên đường Strandvagen, rồi quay sang nhìn Grace – Cô đừng có ý nghĩ là sẽ đi báo cho cảnh sát biết sự mất tích của Willa nhé!

- Ồ, thế mà tôi đã không nghĩ đến điều đó – Grace la lên, sừng sốt thực sự.

- Tôi chỉ mới nghĩ... với đầu óc của một nhà văn... Dẫu sao, Tòa đại sứ cũng không thích việc ấy. Tạm biệt, Grace. Mong được gặp cô vào tối mai.

Bên trong căn phòng vắng lặng của Willa, tất cả mọi ngọn đèn đều được bật sáng cho dễ chịu, Grace ngồi xuống, suy nghĩ. Nếu lời căn dặn của Peter có vẻ nghiêm trọng, thì đó có nghĩa là ông ta lo sợ Grace sẽ khám phá ra một điều gì đó sẽ gây phiền phức...

Căn phòng này phải là đầu mối. Willa là loại người thường hay giấu đồ đạc ở những nơi rất kỳ cục hoặc những nơi rất lộ liễu: Đồ tư trang được giấu trong một bình trà, để quyển nhật ký dưới chiếc gối. Grace bật la lên, lấy làm ngạc nhiên vì sao nàng lại quên hẳn đi quyển nhật ký, đó là một phần đời của Willa cũng như những đồ trang điểm, những cuộc chuyện trò những cặp kính mát của Willa vậy. Willa đã tưởng tượng nàng là một Fanny Burney^[5] của thế kỷ 20, cần ghi chép lại cho hậu thế cuộc sống của một người đàn bà trẻ thời thượng. Và sách chỉ được xuất bản 40 năm sau khi nàng chết, nàng đã một lần nói như vậy rất là nghiêm túc.

Như đã có lần tình cờ Willa để cho Grace đọc một vài đoạn trong những quyển nhật ký trước kia – đã viết được mười quyển, và hiện được cất kỹ ở bên Anh quốc – lối hành văn lộn xộn, nhưng có một vài chỗ rất gây xúc động, nhất là khi nàng nói đến nỗi đau đớn và dẫn vật mà vụ phá thai đã mang lại. Nhật ký của nàng là một lời thú tội và là một lời biện bạch. Nó giúp nàng giữ mãi được nét hồn nhiên lạ lùng, mặc dù có đôi lúc nàng bốc đồng khiến cho mọi người rất khó chịu.

Quyển nhật ký chắc chắn phải có ở trong căn phòng này, trừ phi nàng đã mang nó theo. Grace bắt đầu lục soát sau những chồng sách, giữa các chén đĩa trong tủ buýp-phê, trong thau giặt áo quần, sau lưng các hộp đường, hộp trà trong tủ chén ở nhà bếp, trong tủ lạnh...

- Tìm vô ích thôi. Willa chẳng bao giờ để thức ăn nuôi mấy con chuột đói đâu. Cho tôi mượn phép chuẩn bị vài món. – Một người đàn ông cao lớn đứng nơi ngưỡng cửa bưng một cái khay có khăn phủ ở trên.

- Anh là ai?

- Polsen. Tôi cũng có họ nhưng cô không thể phát âm được. Tôi ở tầng trên hết. Nào, cô cho tôi biết cô là ai đi?

Cái bộ dạng rề rề của anh ta làm Grace an tâm.

- Tôi là Grace Asherton, chị họ của Willa – Grace nói – Tôi đến thăm em tôi, mới hay rằng em tôi đã biến mất.

Polsen lấy khăn phủ khay ra.

- Tôi mang đến cho cô súp, cá trích, phô mát, bơ, bánh mì, cà phê, bánh quy và bia. Được chứ?

Grace đóng tủ lạnh và thở ra nhẹ nhõm. Hãy tạm gác chuyện nhật ký lại.

- Đói quá mà chẳng hay. – Grace nói.

- Tôi cũng đói lắm. Willa và tôi thỉnh thoảng ăn chung với nhau. Họ hoãn lắm, rất buồn phải nói thế, Willa bận rộn quá sức.

Grace ngồi xuống, nhìn Polsen với vẻ quan tâm ra mặt. Anh cao lớn, tóc đen bù xù, có khuôn mặt dài, ủ ê, tư lự. Anh mặc một chiếc áo thun cổ cao, quần nhung kẻ sọc, đôi mắt cận sau cặp kính dày cộm. Grace không hiểu là có bao giờ anh ta cười không và đôi mắt, với cái nhìn đờ đẫn, có thấy được gì nhiều không.

- Tôi muốn hỏi anh vài câu – Grace nói – Nhưng ăn trước đã nhé?

- Được quá đi chứ! Cô nói cho biết về cô luôn.

- Tôi nghĩ là bà Lindstrom đã nói với anh về tôi rồi.

- Trong nhà này, tin đi nhanh lắm. Cô hãy khoan ăn bánh và cá. Ăn súp trước đã.

Grace ăn một muỗng đầy vun.

- Ngon đấy chứ.

Polsen gục gặc đầu ra vẻ trịnh trọng.

-Ồ vâng, vâng. Nếu có dịp trở tài tôi đâu đến nổi tề. Thưa cô. Tôi đang dạy ở trường đại học, cũng biết vẽ một chút. Vào mùa đông tôi thường đi trượt tuyết và có thì giờ tôi đọc một vài quyển sách tham khảo.

- Anh chưa lập gia đình à?

- Hiện giờ thì chưa – Đôi mắt hiền lành sau cặp kính dày cộm khề liếc nhìn ngón tay không có đeo nhẫn của Grace – Cô cũng chưa có gia đình sao?

- Chưa. Người bạn đời của tôi là cái máy chữ. Tôi thận trọng hơn Willa. Em tôi cách này tôi cách khác.

Anh có đủ thời gian nhìn ngắm Grace. Sau đó anh mỉm cười.

- Cô rất thành thật. Tôi cũng xin thành thật lại với cô thôi. Dĩ nhiên tôi đã có vợ rồi. Bốn mươi tuổi rồi còn gì nữa. Chúng tôi nay đã sống riêng. Tôi có một cháu trai, Chủ nhật nào hai cha con tôi cũng gặp nhau. Mùa đông này tôi sẽ dạy cháu trượt tuyết. Chỉ có vậy thôi. Nào, mời cô dùng miếng bánh.

Anh rót đầy ly rượu và nâng cao ly của mình lên.

- Xin mời, chúc sức khỏe.

Grace bắt chước điệu bộ của anh. Nàng cảm thấy vui vui, dễ chịu. Nàng đang cần ăn, cũng như đang cần cuộc nói chuyện bất ngờ này. Thật là một ngày dài lê thê.

Khi thôi ăn, nàng để dao, nĩa xuống, nói:

- Anh hãy nói cho tôi nghe, là anh biết gì về Willa. Anh đã gặp người bạn trai của em tôi chưa, cái anh chàng Gustav mà em tôi có ý định cưới đấy. Anh có nghe nói gì về cái anh chàng đó không?

- Chẳng hề, cô ạ!

Grace nhướn lông mày, ngạc nhiên.

- Anh muốn nói Willa không bao giờ đề cập đến cái anh chàng đó với anh à? Vậy sao anh nói anh và Willa là bạn thân?

Polsen cau mày.

- Làm sao tôi biết được hết những chuyện thầm kín của nàng. Vả lại tôi đâu phải là Fru Lindstrom, cứ thập thò nghe lén ở nơi cửa.

- Tôi đâu có ý nói – Grace mở đầu – Chỉ là vì tôi quá nôn nóng muốn biết được những tin tức nhỏ nhặt nhất. Chẳng hạn, tất cả những đồ đạc đắt giá này chẳng tương xứng chút nào với căn phòng sẫm đầy đồ đạc, cho thấy là em tôi sống vượt mức. Làm sao nó có thể mua được những tấm thảm Á Đông?

- Tôi cho là nàng có một lợi tức riêng nào đó -Polson xác nhận – Nàng bảo, với một mùa đông ảm đạm dài lê thê đang đến, nàng phải cần đến màu sắc.

- Chúng tôi dàn xếp thế này – Polson nói tiếp -nàng sẽ gỡ cái trần nhà trong bếp với cái cán chổi. Gỡ hai cái, nàng muốn chuyển trò vì đang có một mình buồn quá. Gỡ ba cái, tôi có gì để ăn không vì nàng đang đói bụng muốn chết đi được. Nàng nói huyền thuyên, cũng tốt thôi vì tôi câm như hến, chẳng biết mở miệng nói gì. Tôi mến nàng. Hầu như nàng rất hạnh phúc.

- Chỉ hầu như thôi à?

- Đôi lúc nàng cần được cố vũ.

- Em tôi không nói với anh là cô ấy... à... có thai chứ?

Trông anh ta có vẻ sững sốt, đôi mắt tròn xoe sau mắt kính dày cộm.

- Nàng có thai? -Anh hỏi vài giây sau đó.

- Gia đình Sinclair – thủ trưởng của em tôi ở Tòa đại sứ và vợ ông ta hình như đều nghĩ thế.

Anh chồm về phía trước, sôi nổi:

- Thế thì có gì phải bồn xức xích lên vậy, cô Grace? Nàng lập gia đình sớm chừng nào, tốt chừng ấy, có sao. Thôi đừng bồn khoăn về em cô nữa.

- Nay, anh có gặp bất cứ người đàn ông nào đến thăm Willa không?

- Ít người đến lắm. Willa đi luôn. Nàng có nhiều cuộc hẹn. Nàng đã tổ chức một bữa tiệc linh đình ở đây trước khi nàng biến... ờ... ờ... đi xa. Hầu hết là những người ở Tòa đại sứ.

- Không có ai tên Gustav à?

- Tôi không rõ nữa. Đông quá. Bữa đó Willa nhuộm tóc vàng. Chúng tôi bảo nên nhuộm vào cái lồng chim đẹp đẽ kia, thế chỗ con chim yến chưa có.

- Tóc có thể nhuộm đủ màu, chỉ trừ màu xanh lục, khi thế này, khi thế khác.

- Nàng nói sẽ giữ mãi màu vàng đó suốt mùa đông. Nó làm bừng sáng cảnh vật. Tôi muốn nói, nó sẽ làm sáng rực phong cảnh.

Grace nhìn sững anh, đè nén một sự sợ hãi vô lý. Bỗng nhiên nàng mừng rỡ trước cái hình ảnh quái gở của Willa, cái đầu như hoa hướng dương, đang run lẩy bẩy trong cảnh mưa tuyết và cánh rừng âm u. * Grace tìm thấy quyển nhật ký sau khi Polsen rời khỏi phòng. Lồng chim có một cái đáy bí mật. Quyển nhật ký được luồn vào đó một cách khít khao. Phải chăng Willa mua lồng chim cũng vì mục đích này?

Nhật ký bắt đầu ngày Willa đến Thụy Điển. Trên năm mươi trang giấy chi chít những chữ viết rõ nét dễ đọc. Grace nghe tim mình đập liên hồi với một niềm phấn khởi và thanh thản. Màn bí mật đang hé mở.

Ngoài kia, gió thổi mạnh đập vào cửa sổ, làm cho những màn cửa khẽ lay động. Đêm nay cơn mưa tuyết mùa đông đầu tiên sẽ rơi xuống. Đáng thương cho những chiếc lá vàng mảnh mai bị rút khỏi các cây bu-lô bay tan tác. Rồi miền quê tối sầm lại, và bóng tối mùa đông bắt đầu phủ ập xuống. Mà mùa đông hình như đã về rồi trong căn phòng, Grace thoáng rùng mình, ngồi xuống đọc.

Hai tiếng đồng hồ sau Grace gấp nhật ký lại và dụi đôi mắt mỏi nhừ. Gió đã lặng, ít ra cũng không còn gào thét như loài chó sói tru đêm nữa, đó là một trong những cách diễn đạt thường bắt gặp ở Willa.

“Cả rừng cây âm u đó vẫn còn mãi và tiếng mưa rơi lộp độp trên mái nhà làm mình nổi điên lên được...”

Đoạn nhật ký được viết vào cuối tháng 9. Các đoạn trước vừa sinh động vừa buồn thảm, chỉ trừ những đoạn dí dỏm viết về các buổi tiệc tùng mà Willa tham dự với mái tóc nhuộm vàng, màu vàng của loài chim hoàng yến.

Nhưng quyển nhật ký, một chứng cứ rành rành đó, lại không nói chính xác một điều gì cả. Như được viết bằng mật mã. Nhưng câu văn đầu tưởng chừng như hàm chứa một điều gì quan trọng lại kết thúc một cách khó hiểu.

“Đến lâu đài Gripsholm, thấy chân dung Gustav đệ tứ, béo trông giống anh ghê và từ đây gọi anh là Gustav...”

Anh là ai thế? Grace có thể khóc lên được vì sự khó hiểu này. Cô nói về Polsen:

“Chàng khổng lồ trên rằm thượng với những chiếc bánh quy dòn tan. Cũng nhắc nhớ đến Kate Sinclair và các con của bà. Kate bảo mình đã kể những câu chuyện làm lũ nhóc ngủ mê thấy những cơn ác mộng. Tại sao mình không thể kể chuyện gì khác ngoài những khu rừng âm u đó?”

Rồi đến một đoạn nhật ký ngắn ngủi khó hiểu:

“Ngôi nhà, có cái búa bé tí để gõ cửa hình con rồng bằng vàng, thật khó có thể tin được đối với những con người ghét sự phù phiếm này”

“Nàng như bị cuốn hút vào ông vua và hai bà hoàng hậu, mặc dù, có thể phát điên lên được...”

Nàng chẳng nói rõ là muốn ám chỉ đến cái gì đây. Lại một đoạn đề cập đến dòng họ hoàng gia. Bà hoàng hậu đáng thương trên căn gác thượng”. Sau những câu văn rời rạc ấy, là những đoạn nhật ký mạch lạc hơn:

“Gia đình Backes mời mình đến nghỉ cuối tuần. Ngôi nhà ở cạnh bờ hồ, giấy dán tường sẫm màu, những bức tranh u tối – Ông bố theo dõi mình suốt. Bà mẹ mập ú, đôi bàn tay như những chiếc gổ nhỏ nhắn trắng muốt. Wrike tỏ vẻ không thích Sven thương mến mình. Cô nàng muốn độc quyền chiếm hữu quá đi mất. Bệnh hoạn. Mình hiểu cả hai người, mình thích một cái gì đấy trong căn nhà ảm đạm muôn đời này...” Đoạn nhật ký trên được viết vào tháng 8. Những đoạn sau đó không đá động gì đến ngày nghỉ cuối tuần ở gia đình Backes. Có nói đến cái anh chàng Gustav bí mật kia. *“không thích màu tóc mới của mình, bảo rằng nó sẽ làm cho mình trở thành cái đích cho mọi người chú ý đến. Dĩ nhiên không vì anh ta mà nàng thay đổi được.”* Cũng có bình phẩm về những ngôi nhà quét vôi màu vàng sậm và đỏ

sậm: “*Khi mình làm chủ, mình sẽ cho quét lại màu hồng. Rồi lại đến. Axel với đôi mắt trợn tròn và Jacob từng danh giá. Những con người trầm lặng này...*” Đoạn cuối có câu: “*Lẽ ra mình nên mua con chim yến đó, nơi này tĩnh mịch và ấm thấp quá.*” Đoạn nhật ký cuối cùng, viết khoảng hai tuần trước đây, viết rất khó hiểu: “*gần đến lúc phải rời khỏi rồi. Mình mong trời đừng có tuyết. Tuy nhiên đến bao giờ mình sẽ quay lại?*” * Grace níu Polsen lại trước khi anh đi đến trường đại học. Nàng nghe anh đi xuống lầu và chặn anh lại.

- Cho gặp anh một phút được không, anh Polsen? Tôi đã tìm được quyển nhật ký. – Quyển nhật ký? Nó cho cô biết mọi chuyện rồi chứ?

Anh ta có quan tâm đến thế không, nếu Willa không gì khác hơn là một người bạn bình thường?

- Chẳng có gì cả. Hầu như viết bằng mật mã.

- Nhưng an tâm chứ? Vô hại chứ?

Grace lắc đầu một cách đau khổ.

- Tôi trằn trọc suốt đêm. Chẳng suy nghĩ được gì. Tôi hiểu Willa quá. Nàng đang sống trong một cơn ác mộng, anh Pelsen à.

- Không thể như thế được.

- Hoặc giả nàng đã không để lộ ra. Hoặc giả nàng chỉ tìm cách giải tỏa tâm trạng đó trong khi viết nhật ký mà thôi.

- Cô Grace cô hãy cho tôi xem quyển nhật ký – Giọng anh khẩn trương.

Nàng hỏi “Tại sao anh quan tâm đến thế?” Anh cầm lấy tay nàng, bàn tay bành bạch bấu vào làm nàng phát đau.

- Cô hãy cho tôi một đặc ân là đừng có nhìn tôi với ánh mắt nghi ngờ như thế. Tôi là bạn của Willa. Nếu nàng gặp khó khăn, tôi phải giúp nàng. Nếu cô từ chối sự giúp đỡ của tôi, thì thôi. Xin chào. – Anh quàng quải đi xuống lầu.

- Anh có thì giờ đâu mà đọc. Anh phải đi làm kia mà!

- Cho tôi mang theo.

Grace thoáng do dự. Thật khôi hài nếu nghi ngờ cái anh chàng đa cảm to như con gấu này. Anh ta là bạn của em mình. Nhưng anh ta đã là bạn của Willa và Willa đã mất tích! Nàng xua đuổi ngay ý nghĩ bần khoản đó.

- Thôi được. Bao giờ anh về.

- Trước khi trời tối.

- Tôi phải đi dự tiệc ở gia đình Sinclair.

- Đừng ở lâu quá. Về nhà chúng ta nói chuyện. Này Grace, hãy lắng nghe chứ đừng nói nhiều quá ở đó. * Căn phòng đông nghẹt khi Grace đến. Peter Sinclair mỉm cười chào nàng, nụ cười nhanh nhẩu và quyến rũ đến nỗi làm khuôn mặt tầm thường của ông bỗng trở nên hấp dẫn lạ.

- Chào, Grace. Rất hân hạnh được cô đến. Mời cô vào với mọi người.

Ông giới thiệu nàng với mọi người. Grace đặc biệt để ý là ông nhấn mạnh đến sự thành công của nàng trên cương vị một nhà viết tiểu thuyết mà quên bằng giới thiệu nàng là chị họ của Willa.

- Cô đang tạm trú ở đâu, thưa cô Asherton? – Ai đó hỏi nàng.

- Dạ, ở căn phòng đường Strandvagen. Phòng của em họ tôi, Willa Bedford.

- Chị họ của Willa à! Một người đàn bà trung niên, khuôn mặt phúng phính, trang điểm lòe loẹt đến đứng trước mặt Grace – Làm sao Peter lại không cho chúng tôi biết nhỉ? Thế cô đã làm sáng tỏ sự bí mật quanh cô ta rồi chứ?

- Sự bí mật gì ạ, thưa bà? – Grace lạnh lùng hỏi.

- Sao? Không có gì à? Thất vọng quá nhỉ! Tôi biết là Peter nói không có, nhưng tất cả chúng tôi đều nghĩ rằng ông ta che giấu đó thôi. Cô biết đấy, chỉ là để tránh tai tiếng. Ôi, hay ho gì cái việc một cô thư ký mất tích khỏi Tòa đại sứ. Cô bảo tôi rằng em cô đã cưới chồng?

- Tôi đâu nói thế, thưa bà – Grace nói một cách thận trọng – Tôi vừa mới đến và chẳng biết gì nhiều lắm. Nhưng Willa luôn luôn bốc đồng và khó

đoán lầm. Tôi chưa gặp một trường hợp nào gây cho tôi ngạc nhiên như thế này.

- Cô ta không để lại một lời giải thích nào cả à?

- Cô ấy không biết tôi đến.

Cái tia mắt thèm thường những tin đồn nhảm tắt hẳn trong đôi mắt của người đàn bà đó và bà ta xin lỗi.

Có một bàn tay be bé, nóng ran nắm lấy tay Grace siết chặt.

- Cô Asherton, em tôi và tôi đều biết chỗ của Willa.

Grace nhìn xuống khuôn mặt đang ngược lên đầy sốt sắng của Geogory Sinclair. Mái tóc vàng nghệ của nó rủ xuống bờ vai, và chiếc áo dạ hội xanh nhạt cũng không làm giảm đi được vẻ xấu xí cục mịch của nó. Đôi mắt nghiêm trọng đến khiếp.

Alexander mặc bộ áo quần ngủ có sọc sạch sẽ. Mái tóc hung hung rủ xuống mắt. Cửa sổ buồng ngủ đều đóng kín và căn phòng nóng nực quá sức. Grace ngồi xuống mép giường.

- Willa thường kể chuyện cho bọn cháu nghe – Alexander nói – Cô ấy kể chuyện sẵn nai. Cháu sợ quá!

- Bởi vì mày còn bé quá! – Chị nó nói gay gắt – Những con nai đâu có la hoảng như thế. Willa vẽ vờ đấy thôi. Bố nói thế. Cô ấy luôn bịa chuyện.

- Còn kể gì khác nữa không? – Grace hỏi.

- À, cô ấy bảo nếu một ngày nào cô ấy không trở về thì nhớ đi báo cảnh sát.

Alexander bật nói, uốn éo người trên chiếc gối.

- Đâu phải báo cảnh sát, báo với Tòa đại sứ chứ! -Georgy nói.

- Và các cháu đã nói với cảnh sát hoặc ông đại sứ chưa? – Grace hỏi, giọng bình thản.

- Không, chẳng hề gì cả, vì cô ấy đã lấy chồng – Georgy nói với vẻ tự hào – Không phải bị con nai già đạp chết, không phải bị lạc trong rừng. Cửa mở và Peter bước vào phòng. Trông ông có vẻ bối rối.

- Grace, mấy đứa mất nét này hiệp đáp cô đấy à? Georgy! Alexander! Phải tỏ ra biết điều hơn nữa.

- Tôi thích điều đó – Grace nói – Tôi rất mến các cháu.

- Tốt lắm, nhưng ở bàn tiệc...

- Peter – Từ hành lang giọng Kate khẩn trương.

- Ebba đến kìa. Hãy xuống ngay!

Trong một tích tắc, cái nhìn lo lắng không kèm giữ thoáng qua đôi mắt Peter. Sau đó ông nói:

-Ồ, không nghĩ là bà ta đến. Grace à, cô nên gặp bà bá tước Von Sturpe.

Ở tầng dưới, sau đó một lúc, Grace lắng nghe khi ông nói “Ebba, tôi xin được giới thiệu Grace Asherton ở Luân Đôn vừa mới đến”. Grace nhìn khuôn mặt dài xanh xao mà búi tóc cao vàng hoe làm cho khuôn mặt càng dài thêm ra.

Rõ là một nhà quý tộc Thụy Điển: Lạnh lùng, xa vắng, làn da trắng muốt và đôi mắt xanh ngời sáng. Có vẻ đường bệ và hơi hách dịch trong chiếc áo màu đen giản dị.

- Cô là thư ký mới ở sứ quán, thưa cô Asherton?

- Không, thưa bà, tôi là nhà văn.

- Ô, thích thật! Ông sẽ hướng dẫn cô ấy đi đây đó chứ, ông Peter? Nàng phải tận mắt đi thăm viếng miền quê mới được. Có lẽ chồng tôi và tôi nên làm một cái gì đây. Cô vui lòng đến viếng nhà chúng tôi, thưa cô Asherton? Nó không rộng, không lớn lắm nhưng rất xưa và rất đặc biệt Thụy Điển.

- Bà tốt quá, thưa bà bá tước. – Grace nói nhỏ nhẹ.

- Ebba là người tốt nhất ở Thụy Điển – Peter nói nhiệt tình – Phải không Ebba? Rất tiếc Jacob không đến được. Xin mời quý vị nâng cốc. * Grace đã kể cho Polsen nghe sau tối hôm ấy.

- Jacob, một cái tên trong những cái tên trong quyển nhật ký của Willa. Đó là bá tước Von Sturpe. Ông không có mặt ở bữa tiệc, nhưng có bà vợ. Bà ấy rất quý phái, không phải là loại bạn bè mà người ta nghĩ gia đình

Sinclairs có thể có được. Ông đại sứ, có thể, ông không phải là một nhà ngoại giao mới tập tễnh vào nghề. Cái tên ông ấy có ý nghĩa gì đối với anh không?

- Chắc chắn là có. Một gia đình Thụy Điển hơi nghèo và rất cổ kính. – Polsen ghi chú vào quyển sổ nhỏ.

- Anh ghi gì thế?

- Jacob: Bá tước Von Sturpe. Chúng ta phải hệ thống lại. Nhưng có thể quả quyết rằng ông ấy không liên quan gì đến ý định lập gia đình của Willa. Ông ấy, tôi tin là quá hạnh phúc với người vợ đẹp. Còn những cái tên khác thế nào? Cô có gặp một Sven, hoặc một Axel nào đó không?

Grace lắc đầu. Rồi nàng tiếp tục kể câu chuyện tưởng tượng của các đứa bé về việc Willa đi lạc trong cánh rừng. Polsen lại ghi chép nữa.

- Ta phải có óc tưởng tượng như lũ trẻ đó. – Anh nói – Nếu ta cần hiểu rõ tư liệu đây lôi cuốn đến lạ lùng này của Willa. Cánh rừng với những giọt mưa rì rào. Tôi tự hỏi những đứa bé của gia đình Sinclairs biết được điều gì không đây. Cô cần phải tạo cơ hội để hỏi chúng thêm vài câu nữa.

Grace gật đầu.

- Trong khi chờ đợi, mai là thứ Bảy, tôi không đi làm. Chúng ta sẽ lái xe đến Gripsholm để xem bức chân dung Gustav đệ tứ.

- Ý kiến hay quá!

- Tôi đã nghĩ đến điều đó. Chúng ta sẽ thấy ông ta giống ai.

- Anh định lần mò theo mọi đầu mối hiển nhiên trong nhật ký?

- Cả hai ta cùng làm. Tôi chỉ có độc nhất một chiếc xe Volvo^[6] cũ rích. Nhưng ta có thể làm một cuộc pic-nic chơi. Bên bờ hồ đẹp lắm!

“Thích quá”. Căn phòng ấm cúng, gương mặt trầm tĩnh của Polsen thật sự làm Grace rất đổi an tâm. Ở đây vui hơn ở buổi tiệc tại nhà Sinclairs nhiều. Grace nói thế và nàng bắt gặp ánh mắt hờ hững trên khuôn mặt của Polsen.

- Vậy thì cô nên cởi bỏ chiếc áo dự tiệc đó đi. Hãy mặc vào chiếc áo nào ít kiểu cách hơn. Cô làm tôi cảm thấy mình rách rưới quá đi mất.

Grace đi vào phòng ngủ của Willa, cười to vui vẻ.

- Nói đến sự thanh lịch, lẽ ra anh nên gặp bà bá tước.

- Không là loại người đàn bà của tôi.

- Vậy phải thế nào kia, anh Polsen?

- Cô sẽ cười nhạo tôi thôi. Cô đã uống gì ở buổi tiệc đó?

- Chỉ là thứ rượu “gin”^[Z] xoàng xĩnh của nước Anh.

- Ngày mai, mình sẽ uống rượu Champagne. – Polsen nói.

Grace thò đầu ra cửa:

- Uống mừng gì thế?

- Đám cưới của Willa! Chúng ta hãy mong vậy.

Phút giây vui vẻ, ngắn ngủi tắt lịm.

- Anh không tin điều đấy phải không? Anh Polsen?

Anh khe khẽ lắc đầu.

- Một đứa bé, vâng. Đám cưới, không!

- Tôi thắc mắc sao đứa bé không được nhắc đến trong nhật ký. – Grace bần khoản hỏi.

- Có chứ, nhưng chúng ta không biết đấy thôi. Thật sự nàng có viết gì rõ ràng đâu, phải không nào?

- Nàng đeo một chiếc nhẫn ngọc bích có chạm hình gia huy, cứ cho là đúng đi. Nàng rất lấy làm thích món quà đó, sao cũng không thấy nàng nói đến. Anh Polsen, anh có biết tôi nghĩ là còn có nhiều việc hơn thế nữa kia, chứ không phải đơn thuần chỉ là người yêu và đứa bé thôi đâu.

Nàng chờ đợi anh phản đối, nàng mong sao anh đừng nhất trí với ý kiến của nàng. Nhưng anh không nói gì cả, và hơi lạnh giá buốt từ bên ngoài như đang ùa vào tràn ngập cả gian phòng.

Chương 2

Lâu đài kỳ dị được xây bằng gạch đỏ ở Gripsholm, những tháp chuông tròn, những bậc thang hẹp quanh co, làm Grace vui thích. Nhưng niềm vui ấy giảm đi khi nàng đứng trước chân dung của Gustav đệ tứ. Đôi mắt lơ lửng màu xanh, hai má đỏ au, đôi môi mỏng dính, khuôn mặt tầm thường nhu nhược khiến Grace rất đỗi ngạc nhiên và nghe ngậy ngậy khó chịu trong người. Người yêu của Willa trông giống thế này? Nếu vậy, Willa rõ ràng dại mà kỳ vọng ở anh ta, rõ điên khùng mà yêu anh ta say đắm. “Xấu xí quá! Chẳng phải mẫu đàn ông của Wilia”.

Polsen ngắm nghía bức tranh.

- Tranh gì mà quá tệ – Anh nhận xét – Vô duyên và cứng cõi. Cô phải tưởng tượng ra một đôi mắt linh động và sáng quắc, một đôi môi mỉm cười. Cá tính phải luôn luôn mạnh mẽ hơn là những cái nhìn sắc sảo. – Anh vẫy bàn tay nơi khuôn mặt bức tranh – Cô phải thổi vào đó một bầu máu nóng và một sự linh hoạt nữa.

- Nếu gặp anh ta, mình sẽ nhận ra khuôn mặt này không mấy khó.

- Đúng thế. Tìm gặp Gustav không phải là điều không thể. Nhân dịp này, chúng ta sẽ đi thăm hết lâu đài. Cô xem đấy, qua bao nhiêu thế kỷ các ông vua, các bà hoàng đã đi lên những bậc thang này.

- Gần đây nữa chứ, Willa và anh chàng Gustav. Tôi không biết là anh ta có hứa hẹn những điều mà các ông vua đã từng hứa hẹn với các bà hoàng hậu không.

- Hứa là một chuyện. Các bà nhận được cái gì lại là chuyện khác.

Grace không hiểu là Polsen muốn ám chỉ các bà hoàng bất hạnh thời trung cổ hay muốn ám chỉ Willa, nhưng nàng bắt gặp cái vẻ u uất trên khuôn mặt của Polsen, như thể cái khuôn mặt trong bức tranh đã làm cho anh ray rứt. Grace đã không nhìn thấy cái nhìn lạnh lẽo của anh ra mặt hồ nước bên kia khung cửa sổ. Hồ nước cuộn lên những vùi nhỏ giá băng khắp mọi nơi từ Stockholm cho đến tận cái nơi heo hút hẻo lánh này. Vào mùa

đông, những cống rãnh đóng băng sẽ tê liệt. Grace buông thả cho tình cảm lôi cuốn giống như Kate, hốt hoảng trước một mùa đông đang đến.

Sau đấy hai người bước ra khỏi lầu đài, đi dạo quanh bờ hồ trong ánh nắng hây hây. Một con thiên nga đang nhẹ nhàng bơi giữa những thân lau bàng bạc, một dãy nhà màu vàng màu đỏ bên kia bờ soi mình dưới làn nước trông giống như một đám lửa đang ngùn tắt dần. Tiếng quạ kêu trên lùm cây, bầu không khí tĩnh mịch đứng gió đến nỗi không một chiếc lá nhẹ rơi.

- Ta mở chai champagne nhé! – Polsen nói.

Grace gượng mím cười.

- Ừ, em hứa là không buồn nữa.

Polsen đi đến chiếc xe Volvo, quay lại với một giỏ thức ăn và trải chiếc khăn trên mặt đất. Anh mở chai champagne một cách thành thạo, và rót đầy hai ly.

- Em suy nghĩ nhiều quá! – Polsen nói – Anh cũng ở trong trạng thái ấy, do đó vợ anh đã bỏ anh. Đối với nàng, anh là người chán ngắt và buồn tẻ. Em đã từng yêu chưa, Grace?

- Làm sao tránh được, anh!

- Máy lần?

- Chỉ hai lần – Giọng nàng bỗng trở nên dè dặt, điều mà nàng không sao bỏ được mỗi khi phải nói đến những tình cảm riêng tư của mình – Đã nói với anh rồi, giữa em và những người khác luôn có bàn máy chữ cách ngăn. Bất chợt em chúm mũi vào công việc mãi đến hai giờ sáng và sau đấy là kiệt lực hoàn toàn. Với tình yêu điều đó chẳng được gì cả. Dù sao, em là con người trong yêu đương cũng như trong công việc, luôn luôn cảm thấy hạnh phúc nhất.

- Em không thể ném bỏ cái bàn máy chữ quý quái đó được sao?

- Anh biết đấy, không thể được. – Nàng nói lớn – Nó là một phần đời của em. Không có nó em chỉ còn lại một nửa con người thôi.

Polsen nhìn ngắm nàng với vẻ tư lự thường bắt gặp nơi anh.

- Sách em viết về gì?

- Ồ! Về những cặp vợ chồng son, những vấn đề xã hội, những đứa con vô thừa nhận, về sự rắc rối của bản tính con người. Tất cả đều quan trọng.

- Đúng, tất cả đều quan trọng, do đó em quên cả cười.

- Thật sao? – Grace ngược mắt nhìn lên với vẻ lo lắng thật sự, và Polsen bất chợt cúi xuống hôn nàng. Nàng thoát tiên hốt hoảng đến nỗi ngồi lặng người đi. Nghe cảm giác dịu ngọt của đôi môi anh làm cho nàng ngây ngất, tưởng chừng như mùi vị ngọt ngào của rượu champagne. Rồi nàng khẽ nhích người ra.

- Sao anh làm thế?

- Bởi vì đó là một điều rất dễ thương.

- Cho anh hay cho em?

Polsen bật cười lên, đôi bàn tay to lớn đặt trên vai nàng.

- Nào ăn một chút gì. Bánh xăng uyých, gà, trứng luộc. Em đói chứ? Và nếu em muốn hỏi anh là anh có hôn Willa không, câu trả lời là không.

Grace nhìn xuống đất. Nàng đã không biết Polsen đưa Willa đi pic-nic.

- Bọn anh thường dẫn thằng bé đi theo, Magnus. – Polsen nói, khi đọc được ý nghĩ của nàng – Bọn anh dạy nó bơi, Willa bơi giỏi như rái cá, còn anh thì thôi, khỏi hỏi nữa. Nhưng vui thật là vui.

- Willa có hay đi pic-nic^[8] với Gustav không?

- Nàng thường đi xa vào những ngày cuối tuần. Thỉnh thoảng nàng bảo đi với gia đình Sinclairs. Họ có một ngôi nhà tranh ở trong khu rừng. Anh nghĩ đó là nơi nàng hay đến.

- À vì vậy lũ nhỏ thường hay nói đến những con nai trong khu rừng. Nhưng chắc chắn nàng còn đi đến một nơi nào khác nữa, nơi có Sven và Ulrika.

- Đúng thế, chúng ta sẽ phát hiện ra điều này. Nhưng bây giờ em hãy xích lại gần anh thêm chút nữa và nói anh nghe vì sao em và Willa khác nhau.

- Tại sao lại không khác nhau? Bọn em đâu phải là chị em ruột, chỉ là chị em họ thôi. Cho dù hai bà mẹ là hai chị em sinh đôi nhưng các ông bố bọn em khác nhau chứ. Bố mẹ của Willa đã bỏ nhau khi nàng còn bé. Nàng từ đó bắt đầu là một người khó hiểu. Em nghĩ sự vui nhộn của nàng chỉ là một sự giả tạo. Ba mẹ em tương đối hạnh phúc. Mẹ em qua đời ngay sau khi mẹ của Willa mất. Cả hai đều đau bệnh tim. Thật lạ, như thể hai người có chung một quả tim vậy. Willa và em biết là hai bà mẹ luôn luôn chăm sóc cho nhau hơn là cho bọn em. Điều đó khiến chúng em trở nên thân thiết, cảm thấy có trách nhiệm với nhau.

- Em đã cho biết Willa thường làm những điều khinh xuất, nhưng hiện nay biết nàng ở đâu?

Grace nhú mày, vẻ lo lắng.

- Đáng lẽ ra chúng ta đừng bỏ phí thời giờ ngồi đây uống rượu. – Nàng bắt gặp cái nhìn của Polsen – Em nghĩ là anh sẽ nói rằng Willa sẽ không bao giờ nói như vậy.

- Em nói đúng. Willa sẽ không có được ý nghĩ như em. Đây là lý do nàng thường hay gặp những điều bất hạnh.

Polsen không muốn đi sâu vào vấn đề mà bản thân Grace cũng không muốn điều đó. Nàng e sợ anh sẽ đụng chạm đến những tấm thảm Á Đông, những đồ đạc đắt tiền trong căn phòng của Willa. Tất nhiên rồi người ta cũng khám phá ra điều ấy.

Hoàng hôn xuống dần, hồ nước, lau đài những thân cây, những chiếc lá tả tơi đều nhuộm một màu u buồn khó tả. Grace bỗng muốn quay về ngay căn phòng ấm cúng của Willa, mặc dù nơi đó đang có nhiều việc khó hiểu.

Mùi nước hoa nồng nặc hắt vào mũi Grace vừa khi nàng mở cửa phòng hai giờ sau đó. Mùi nước hoa của Willa, đúng rồi. Willa đang có mặt ở nhà. Nàng bật đèn, gọi rồi rít: “Willa! Willa!”

Không một tiếng trả lời. Phòng khách, phòng ngủ đều trống vắng. Mọi thứ đều ngăn nắp. Hoàn toàn thất vọng, Grace ngồi xuống trước bàn trang điểm, mùi nước hoa nơi đây nồng hơn cả. Nàng mở ngăn kéo, bên trong

chai lọ lộn ngổn và có một chai bị bể nát. Nàng biết rõ là nàng đã không làm bể một cái chai nào cả. Điều này cho thấy là đã có ai đó lục soạn trong ngăn kéo khi nàng đi vắng. Fru Lindstrom, chẳng ai khác!

Polsen theo Grace lên phòng, sau khi đã tìm chỗ đậu xe, lắng nghe Grace tức giận phàn nàn:

- Em phải đi nói với bà ta. Bà không thể tùy tiện vào đây để lục soạn trong lúc em đi vắng.

- Ừ, em hãy xuống hỏi bà ta xem.

Bà Fru Lindstrom ra mở cửa. Bà mặc bộ áo quần đi dạo phố, một mũ lông che kín cả hai tai làm như thể mùa đông đang trở về trên từng góc hè phố, Bà vui vẻ hỏi:

- Chào cô Asherton! Chào Ông Polsen! Có chuyện gì thế?

Không kèm nổi được sự bức dọc, Grace nói:

- Ai đó đã vào căn phòng của em tôi. Bà có trao chìa khóa cho ai không?

Vẻ thân thiện thoáng biến mất trên khuôn mặt của Fru Lindstrom. Bà nói, giọng rít lại của hàm răng:

- Tôi không có thói quen đưa chìa khóa cho người lạ. Hơn nữa Chủ nhật nào tôi cũng đi thăm đứa con gái với chồng con của nó. Cô thấy đấy, tôi không kịp bỏ áo mũ nữa kia.

Bà ta nói có vẻ chân thật vừa có vẻ giận dữ. Nhưng rồi cái bản tính tò mò cố hữu của bà cũng không sao bỏ đi được.

- Thế nào? Mất trộm à?

Grace lắc đầu:

- Dạ không. Chẳng mất gì cả.

- Đó không phải là kẻ trộm. – Polsen nói, nghĩ ngợi – Hình như ai đó muốn tìm một vật gì đấy, và dĩ nhiên kẻ đó phải có chìa khóa riêng. Phải thay ổ khóa thôi.

- Lỡ cô Bedford về, làm sao cô ấy mở được? – Lindstrom hỏi đầy vẻ ngạc nhiên.

- Tôi ở đây, thưa bà. – Grace nói.

- Willa sẽ bằng lòng về sự thận trọng của chúng ta. – Polsen vui vẻ nói.

Fru Lindstrom cười:

- Tôi hiểu cô Bedford sẽ không còn bận tâm vì những người khách không mời mà đến nữa khi chồng nàng có mặt ở đây.

Khi quay lên lầu, Grace nói giọng bức tức:

- Bà ta cười nhưng ánh mắt trong rất quý, chỉ lợi dụng những sơ hở của người khác để bươi móc.

- Anh nhớ Chủ nhật nào bà ta cũng đến thăm đứa con gái của bà cả.

- Nhưng chẳng lẽ ai đến đây cũng phải biết điều đó sao. Vả lại chúng ta vắng nhà suốt cả ngày. Anh Polsen à, mình bị theo dõi đấy. Nào, Willa giao chìa khóa cho ai? Nhất định không phải Gustav rồi, vì anh ta ở bên nàng. Có thể là một người bạn trai trước kia, anh à? Một người không muốn ai biết mình đã đến đây. Có thể là một người đã có vợ.

Polsen nhìn Grace đầy thán phục:

- Óc suy đoán của em kinh khủng thật!

- Quyển nhật ký của Willa. – Grace la lên – Anh ta biết rõ điều này và lo sợ bản thân mình bị nêu ra trong nhật ký. Tuy nhiên, anh ta không sao tìm thấy được vì em đã mang theo trong xách tay của em đây. Hẳn là Sven hoặc Axel hoặc Jacob. Anh có nghĩ là Jacob không? Một người danh giá như thế sẽ không muốn một tai tiếng nào.

- Dứt khoát ông ta không làm một việc bẩn thỉu đến thế, đi lục soạn ở phòng một cô gái. – Polsen nói – Đêm nay em sẽ bình yên thôi. Anh bảo đảm là người khách kia sẽ không quay lại. Nếu em bị bạo động, hãy sử dụng cái chổi này. – Sự nhận xét của anh làm cho tình thế đang căng thẳng trở nên khôi hài. Hình như đó là ý đồ của anh muốn làm cho bớt nỗi sợ hãi nơi Grace!

- Tất nhiên anh muốn nói là em dùng cán chổi để gõ lên trần nhà, chứ không phải là để nện vào cái ông khách không được mời kia. Nhưng nếu

em dùng cho cả hai việc thì càng tốt thôi!

Chuông điện thoại réo vang trong lúc Grace đang tắm. Nàng choàng vội cái khăn tắm, chạy băng qua phòng khách đến bên máy điện thoại. “Alô”. Nàng hốt hốt nói qua máy.

- Grace hả? Peter Sinclair đây.

- Ồ ông Peter. Ông và gia đình mạnh khỏe cả chứ?

- Cám ơn cô, khỏe lắm! Tôi nghĩ là cô đang lẻ loi. Ngày mai chúng tôi về ngôi nhà trong khu rừng. Năm nay thế là quá trễ nhưng chúng tôi muốn ra khỏi thành phố một thời gian. Cô nên về thăm đồng quê một chuyến.

Grace nói không một chút do dự:

- Ồ, thích quá, thưa ông.

- Hay lắm. Chúng tôi sẽ đến đón cô vào khoảng 10 giờ. Được chứ? Ăn mặc ấm nhé! Trời sẽ trở lạnh. Tôi sẽ mang súng theo, đi săn nai luôn thế.

Trong xe cũng lành lạnh như tiết trời buổi sáng bên ngoài. Hình như một cơn bão nhẹ đang thổi lốc qua hồ nước. Những chiếc thuyền con chòng chành nghiêng ngả nơi bến đậu. Những chiếc lá rơi rụng lá tả bên vệ đường.

Kate choàng khăn quanh đầu phủ kín tóc khiến khuôn mặt trở nên nhọn, nhỏ nhắn lại. Peter trái lại mặc áo len rộng thùng thình dày cộm trông ông to lớn gấp hai lần ngày thường. Mái tóc hung lò xo bay, ông có vẻ tráng kiện và có duyên, chỉ trừ cái vẻ cáu kính là không sao giảm đi được. Các đứa nhỏ đội mũ đỏ của dân Ê-cốt^[9] trông đến buồn cười so với nét mặt xanh xao và trịnh trọng của chúng. Georgy nói huyên thuyên, nhưng Alexander lại ngồi thăm lặng trong góc xe.

- Nó đang sợ vì nghĩ đến những con nai. – Georgy nói.

- Thế cô vẫn có ý định ở lại chứ? – Peter hỏi, giọng có vẻ gay gắt.

Trước khi trả lời câu hỏi, Grace thoát chú ý đến một người đàn ông cao lớn và một cậu bé vừa băng qua đường.

- Nhìn kìa, ông Peter. Anh Polsen bạn tôi đấy! Anh ở phía trên phòng của Willa – Nàng quay người lại phía sau, định vẫy tay nhưng Polsen đang bận nghe cậu bé tíu tít nói gì đấy – Anh hiện nay không sống chung với vợ nữa – Grace nói tiếp – Anh thường dẫn con đi chơi vào mỗi ngày Chủ nhật.

-Ồ, thứ chuyện đó – Kate bảo.

- Tỷ lệ ly dị ở Thụy Điển cao nhất thế giới, em biết đấy Kate. – Peter nói.

- Biết chứ, tuy nhiên lúc này không cần thiết phải bàn cãi... Cô Grace, cô chưa trả lời câu hỏi của Peter. Cô vẫn tiếp tục ở lại chứ?

- Vâng, đến khi nào tôi nghe được tin của Willa. Nàng sẽ quay về để lấy đồ đạc và thu xếp chuyện nhà cửa. Và lại, nay tôi lại thấy nghi hê ở đây rất thú vị. – Không hiểu điều nào đúng đây, mặc dù Grace thoáng bắt gặp cái nhìn của Peter, như một người bố đầy lòng sốt sắng.

- Thật không hiểu nổi, ở lại đây vì vui. – Kate lẩm bẩm.

Bầu trời trong vắt, ngoại trừ một đám mây xám lảng bảng ở tận chân trời. Peter bảo đó là đám mây tuyết. Khoảng thời gian này trong năm, mọi người đều bàn tán về tuyết và sẵn sàng đón đợi tuyết đến nhưng không biết là tuyết rơi vào lúc nào. Lá của các cây bu-lô rực đỏ như những bó đuốc giữa những cây thông và cây vân sam sẫm màu. Chưa đầy nửa giờ sau khi rời bỏ phố phường họ chạy ngang qua cánh rừng, chạy ngang qua những ngôi nhà tranh nhỏ nhắn xinh xinh mà người dân Thụy Điển ven đô rất lấy làm yêu thích. Bất chợt khu rừng mở ra cho thấy những dòng suối mát hoặc những cánh đồng loang loáng nước với những mô đá nhấp nhô như thể những miếng xương của miền quê khắc nghiệt này đang phơi bày lộ liễu.

- Kìa – Georgy la lên – Thấy không, cô Grace? Cái biển “Coi chừng nai” kia kìa. Cô biết không, nai sẽ húc vào cô và ném tung cô lên không, rồi dẫm nát cô luôn đấy.

- Thôi, Georgy! – Kate la.

Alexander co quắp người lại, sợ hãi nép trong góc xe, đôi mắt tròn xoe nhìn cánh rừng đầy bóng tối.

- Có thể cô Willa bị như vậy. – Georgy thì thầm.

- Liệu hồn, Georgy – BỐ nó bảo – Bằng không bố bỏ con chơi trong phòng ngủ suốt ngày đó, con à.

- Nếu cô ấy hiện bị lạc trong rừng. – Georgy nói hết câu với giọng trầm thì dứt khoát.

- Cô Grace, căn nhà của chúng tôi đây. Thoáng qua là cô có thể thăm hết ngôi nhà!

Mặc dù nhỏ, nhưng ngôi nhà rất xinh xắn, sàn nhà lau chùi bóng nhẵn, đồ đạc đơn giản, gọn gàng. Chỉ có hai phòng, một phòng ngủ có bốn giường và một phòng vừa làm nhà bếp, phòng ăn vừa là nơi tiếp khách.

- Khi Willa ngủ lại đêm ở đây thì cánh nữ ngủ ở giường, còn Alexander và tôi nằm ở ghế trường kỷ kia. – Peter nói.

Một sự im lặng bao trùm cả căn phòng.

- Nàng thường ở lại đây không? – Grace hỏi.

- Chỉ một lần thôi – Kate nói – Chúng tôi có ý định mời cô ấy đến lại, nhưng hoặc là cô ấy có chương trình khác, hoặc là Peter đi với Bill – với cánh đàn ông của họ – đi săn bắn.

- Bill? Một cái tên mới, và Kate có vẻ lấy làm ân hận vì đã nói đến cái tên này.

- Bill là ai thế? Một bạn trai của Willa? – Grace e ngại câu hỏi của mình sẽ làm nàng trở nên lố bịch.

- Ồ, cô ấy đâu phải là người quyến rũ đến thế! – Kate bật nói đầy vẻ châm biếm.

- Thế thì Bill đâu dính dáng đến việc ra đi của Willa. – Grace vẫn tiếp tục nói một cách bướng bỉnh.

- Không. – Giọng nói của Peter cộc lốc. Ông nhìn ra cửa sổ hướng về khu rừng dày đặc – Bởi vì anh ta đã chết.

- Chết à? – Grace hỏi, không tin lắm.

- Tốt hơn là anh kể cho cô ấy nghe – Kate nói – không con bé Georgy cũng kể thôi.

- Tai nạn đã xảy ra khi Bill đi săn nai. – Peter nói lí nhí – Anh là một trong những đồng nghiệp của tôi. May mắn là chưa có gia đình, do đó chúng tôi tránh được cái công việc khó làm là phải báo tin cho vợ anh ta. Anh ấy đi một mình, trượt chân ngã xuống, khẩu súng văng đi và phát nổ. Viên đạn găm vào bụng anh. Chỉ có trời biết anh đã nằm ở đó bao lâu rồi, khi chúng tôi phát hiện ra anh.

- Khiếp quá. – Kate nói – Tôi cố gắng giấu kín không cho mấy đứa nhỏ biết, nhưng dĩ nhiên chúng cũng biết là có cái gì đó đã xảy ra. Georgy nghĩ là một con nai đã tấn công anh, và từ đó thằng Alexander bị ám ảnh mãi vì việc này.

Peter nói lớn, giọng giận dữ:

- Rồi nó sẽ quên đi. Do đó tôi không muốn nói đến nữa. Một thảm kịch, thế thôi. Tôi chỉ tự trách là sáng hôm đó sao không đi với anh. Tôi chẳng ngờ anh lại là người thiếu kinh nghiệm đến thế. Đêm trước đó chúng tôi đã uống một chai vốt-ka. Có thể vì vậy anh ta đã hụt chân ngã cũng nên. Nhưng việc đó qua rồi, anh ấy cũng không làm sao sống lại được. Đừng nói nữa, các bà ạ. Hiểu không?

Kate gật đầu, ánh mắt đầy kinh hoàng.

- Anh ấy ám ảnh tôi hoài mỗi lần chúng tôi đến đây. Tôi cố kiềm chế đừng nghĩ đến nữa. Ôi, trời thật lạnh, nhóm lửa lên anh. Em và Grace sẽ lo thức ăn, còn anh đi lấy củi vào, anh Peter. Năm nay mình đến đây quá trễ. Trời tuyết, chẳng lấy gì làm ngạc nhiên lắm.

Sau buổi cơm trưa, lũ nhỏ muốn ra hồ chơi. Kate bảo chúng đi một mình. Nghĩ sao, bà lại đi với chúng.

Grace và Peter, nếu lười đi dạo, có thể ngủ trưa một chốc bên cạnh lò sưởi. Peter nói ông không thích đi. Lẽ ra Grace đi nhưng nàng muốn có dịp để kể cho Peter nghe về người khách bí mật đến viếng căn phòng của Willa.

Peter chăm chăm nhìn nàng trong lúc nàng nói. Ông cau mày và hỏi rằng Grace nghĩ kẻ gian – nếu không phải do nàng tưởng tượng – tìm kiếm cái gì. Grace biết Peter sẽ đòi xem quyển nhật ký nếu nàng nói cho ông ta hay. Theo trực giác nàng đã để cho Polsen đọc, nhưng Peter là một ông chủ sỗ sàng và khắt khe không nên để ông đọc những lời thổ lộ tình cảm lạ lùng kia. Dầu sao cũng chưa nên cho ông biết. Nàng nói:

- Dĩ nhiên là anh ta tìm kiếm những lá thư. Một cái gì đó có thể buộc tội được anh ta. Tôi sẽ cho thay ổ khóa. Tôi không muốn ai đó có chìa khóa riêng lảng vảng đến đó nữa.

- Cô không dựng lên một câu chuyện bí mật đấy phải không cô Grace?

- Tôi không cần phải làm thế. Đã có chuyện đó rồi.

- Bố ơi! Bố ơi! – Georgy hét vang – Hãy nhìn cái tụi con tìm được nè.

Các đứa nhỏ chạy bổ vào, theo sau là Kate, và Georgy dúi vào tay người bố một vật lấm bùn. Ông thận trọng cầm lấy và đưa mắt gạn hỏi vợ.

- Đó chỉ là cặp kính mát. -Trông bà có vẻ bứt rứt và xanh xao mặc dù vừa mới đi dạo về – Georgy nhặt được trong bùn cạnh hồ nước.

- Kính của cô Willa đấy, bố à. – Georgy xác nhận – Cô ấy thường mang cặp kính này.

Peter chùi sạch bùn nơi gọng kính rồi nhìn sững vào cái kính, tư lự.

- Tôi nghĩ, loại kính này nhiều người có. Nếu Willa đánh rơi, nàng đã nói rồi.

- Hình như cô ấy đã nói thế. – Kate nói, lo lắng.

Peter nhìn bà:

- Em à, nếu em muốn nói...

Kate ra dấu bảo ông im, bà quay sang lũ nhỏ rồi nói với giọng không được tự nhiên lắm.

- Hẳn là Willa đến đây lúc mình không có mặt. Do đó mình không biết gì về việc cô ấy đánh mất kính. Nếu quả thật là kính của cô ấy.

- Đúng là của cô ấy, mẹ à. – Georgy cương quyết – Nhìn này, chúng trông giống như con bướm. Mang kính vào, nhìn mọi thứ vui lắm.

Grace đưa tay lấy cặp kính còn lấm tẩm bùn.

- Đây là cặp kính theo đơn bác sĩ cho. Tôi sẽ giữ dùm cho Willa.

Peter do dự. Thoáng ông bảo:

- Nếu cô thấy cần. Theo tôi nên quăng nó đi cho rồi, rơi trong bùn, giữ làm gì nữa!

Sau đấy họ rời khỏi ngôi nhà tranh, và suốt trên con đường về nhà, Kate, căng thẳng và bứt rứt không nói một lời nào. Rõ ràng là bà biết Peter đã đưa Willa đến đây vào những ngày nghỉ cuối tuần khi ông bảo với bà là đi săn nai. Bây giờ Grace hiểu rõ là Peter biết nhiều về Willa hơn là ông ta đã nói. Thôi được, nàng làm ra vẻ không để ý đến những lời nói hờ hênh của ông, trừ phi đó là những lời nói liên quan đến chỗ ở của Willa. Cặp kính mắt bị đánh rơi chỉ mới đây thôi, không lâu lắm khi xảy ra chuyện bí mật hiện nay.

Giờ đây gần như là mùa đông rồi. Gió lạnh cắt da và khi chiều lên dần, những đám mây đen cuồn cuộn kéo về, che khuất ánh trăng giá băng để khu rừng chìm đắm trong một màn đêm thăm thẳm.

Grace buông màn xuống để che khuất mặt trăng lóng lánh trên cao, vệt vờ sau đám mây tuyết, nàng bật sáng hết mọi ngọn đèn. Phòng ngủ vẫn còn thoảng mùi hương, vẫn nồng nặc như buổi sáng lúc nàng ra đi. Kẻ gian không trở lại.

Khi đến nhà, nàng muốn lên gặp Polsen ngay, nhưng nghĩ lại nàng thấy không nên. Anh chưa hề mời nàng lên căn phòng của anh. Không phải vì anh không có thì giờ nhưng anh đã bảo với nàng là anh dành trọn ngày Chủ nhật cho thằng con Magnus. Và nàng thấy không nên quấy rầy giây phút ấm êm của hai cha con anh.

Nàng đi vào phòng tắm, mở vòi nước kỳ cọ, rửa hết bùn nơi cặp kính. Nàng lau khô, rồi mang vào và rất đỗi ngạc nhiên thấy gương mặt của nàng trở nên bí ẩn lạ lùng. Mang kính như thế này gương mặt của nàng trở nên

kỳ dị khi nhìn vào gương soi. Bất chợt nàng quyết định thử giả dạng giống Willa xem sao. Cởi bỏ hết áo quần, nàng chạy đến bên tủ áo. Chiếc áo dài màu vàng? Không, nhưng ở nhà thì cái váy ngắn bằng lụa cũn cởn này là thích hợp hơn cả. Mái tóc màu vàng không sao bắt chước được. Grace liền vén tóc cao lên, bím thành từng lọn rồi thoa màu son nhạt lên môi. Mang kính vào. Ôi! Một loại đàn bà quá cỡ! Ra đây là Willa, một con người giả dạng, thích ra vẻ là một người nào đấy hơn là một cô thư ký, và cuối cùng nàng cư xử, hành động như con người giả danh của nàng. Thật buồn cười, Grace phải chấp nhận một cách miễn cưỡng như vậy. Bản thân nàng cảm thấy vui nhộn và trở nên vô trách nhiệm. Có thể nàng cố gắng vùng vẫy thoát khỏi con người thật của nàng.

- Mời vào, dù anh là Axel, là Jacob hoặc là Gustav – bất kể anh là ai. – Grace nói lớn khi cánh cửa mở ra và Polsen đi vào.

Nàng phải lấy gương ra để nhìn Polsen cho rõ. Khi nàng làm vậy, anh bảo, hơi khó chịu.

- Thế tốt hơn, cởi luôn cái áo quý quái đó đi. Chẳng hợp với em chút nào cả. Ngoài ra, lại nguy hiểm nữa.

Nguy hiểm? Polsen đã không lấy làm thích Willa cho lắm, Grace nghĩ. Và dứt khoát là anh không muốn Willa quay về lại. Vẻ hốt hoảng trên gương mặt anh đã cho thấy điều đó.

- Em đâu có mời anh vào. – Grace từ trong phòng ngủ cúi kính nói ra.

- Sao lại không? Anh nghe rõ ràng giọng em mời vào.

- Em đâu có nghe anh gõ cửa, vả lại hôm nay là Chủ nhật anh phải ở bên cạnh con anh kia mà.

Giọng anh trầm tĩnh:

- Chín giờ rồi. Magnus đã đi ngủ cách đây một giờ đúng. Đấy! Thế mới được chứ. – Grace xuất hiện trong chiếc áo ngủ bằng len màu đỏ – Anh xin lỗi đã ăn nói thô lỗ. Anh chẳng muốn nhìn thấy em ăn mặc thô tục thế kia.

- Anh cho Willa thô tục à? – Grace hỏi.

- Tất nhiên, anh chỉ đến để hỏi em là có để ý đến cái then của Magnus và anh dựng nơi cửa không. Fru Lindstrom đưa chìa khóa của bà cho anh. Cái then cửa được gài ở bên trong, và do đó em sẽ hoàn toàn an tâm cho đến khi nào ổ khóa được thay. – Giọng anh thay đổi – Em đã tìm được cái gì?

- Cặp kính của Willa. – Grace nói, tay ve vẩy cái kính. Nàng biết là anh đã nhận ra được cặp kính đó.

- Không phải em tìm thấy ở đây chứ?

- Không. Em ở tại nhà của Sinclairs. Lũ nhỏ đã tìm thấy ở cạnh bờ hồ.

Anh nhìn chăm chú vào cặp kính, nhú mày suy nghĩ, Grace bắt gặp vẻ giận dữ kỳ lạ của anh.

- Sao? Anh nghĩ gì? – Nàng nôn nóng hỏi anh.

- Anh thề với em là lần cuối cùng anh đã nhìn thấy Willa mang kính này, cách đây hai tuần.

- Kate nghĩ là Peter và Willa đã rủ nhau về căn nhà đó một mình. Nếu quả bà ta ghen với Willa thì bà ta sẽ chẳng còn thiết về đây nữa, tuy nhiên bà vẫn tiếp tục ủ ê đau buồn. Lũ nhỏ bực mình, và Peter đi săn một mình vào những ngày cuối tuần, hoặc làm như đi một mình vậy.

Polsen gật gật cái đầu:

- Anh hiểu. Vậy giả như Willa đã đánh mất cặp kính vào đầu hè thì chắc chắn là nàng đã mua lại một cặp kính giống như thế.

- Em sẽ thử đi đến một vài cửa tiệm và một vài chỗ thử mắt vào ngày mai xem.

- Ý kiến hay đấy. Nhưng này, hôm nay còn gì khác nữa không em?

Grace nghĩ đến cảnh vật lạnh lẽo bên hồ, nghĩ đến khu rừng quanh đấy.

- Anh Polsen à, anh có nhớ một người thanh niên ở Tòa đại sứ Anh bị tai nạn chết trong một cuộc đi săn không? Tên anh ta là Bill Jordan.

- Anh nhớ. Chỉ cách đây vài tuần thôi. Bàn tán ghê lắm. Những hàng tít lớn “Một nhà ngoại giao Anh trong một tai nạn thảm khốc”. Ô! Thứ chuyện

đó mà. Anh không tin những báo cáo chính thức. Những người khác cũng thế!

- Tự sát, phải không anh?

- Đại loại là một người vô tình để súng bật nổ vào bụng chết, thế thôi.

- Em hiểu. Do vì sợ tai tiếng cho Tòa đại sứ chứ gì. Người ta có đã động gì đến đời tư của anh ta, khiến anh ta phải hành động như thế không?

- Người ta cũng im luôn chuyện đó, vậy làm sao anh rõ được. Nhưng hình như Willa cho đó là một sự dàn dựng vô ích thôi. Nàng nói rằng Bill rất dễ thương, rằng mọi người đều yêu mến Bill.

Grace đứng lên:

- Anh uống nhé? Em cần phải uống một ly. Rượu mạnh anh hả? Hôm nay anh và Magnus làm gì?

Trong khoảnh khắc anh trở thành một người khác hẳn, dáng vẻ hiền lành hơn.

- Magnus, chỉ có một điều này, là háu ăn lắm. Ăn trưa xong, anh dẫn nó đến lâu đài ở Haga. Một nơi em cần phải đến xem. Gustav đệ tứ cho xây theo lối kiến trúc của Pháp, nhỏ nhưng thanh nhã lắm, có một phòng gương, một thư viện và những bậc thang thoải thoải dẫn lên một gác thượng nho nhỏ mà người ta bảo đó là nơi Gustav đã giam bà hoàng hậu.

- Anh nói gì? – Grace hỏi, dừng lại, cầm khay rượu trên tay. – Bà hoàng hậu trên gác thượng viết trong tập nhật ký đấy, anh.

- Đúng thế. Nhưng anh bảo đảm với em, gác thượng hoàn toàn trống vắng.

- Một gác thượng khác. Anh Polsen, em có điên không?

Anh đến bên nàng, âu yếm vuốt tóc nàng.

- Tất nhiên là em không điên. Nhưng em đừng để bị ám ảnh mãi vì những câu chuyện tưởng tượng của Willa, và đừng ở hoài trong căn phòng này. Sáng mai, trong lúc anh lên lớp, em đi tìm mua kính mắt đó xem. Buổi chiều anh đưa em đến thành phố cổ ấy.

- Để tìm căn nhà có hình con rồng? – Grace hỏi.

- Đó là mục kế tiếp trong chương trình của chúng ta đấy phỏng?

Grace bắt đầu cười ngặt nghẽo:

- Anh làm như là trò chơi vậy. Anh thích thế à?

Anh nhìn nàng, mỉm cười dịu dàng.

Không tìm thấy một cặp kính có hình dáng con bướm nào cả ở những cửa hiệu Grace tìm đến. Không ai biết mua ở đâu.

Khi nàng trở về nhà, nàng rung chuông cửa phòng của Fru Lindstrom, cố ý mang kính vào. Bà chủ nhà kinh ngạc trở mắt nhìn:

- Trời, cô Asherton. Thoạt tiên tôi tưởng là cô Bedford nữa chứ. Cô có cặp kính giống của cô Bedford quá.

Grace bỏ kính ra:

- Em cháu hay mang kính này, phải không thưa bà? Có bao giờ bà thấy nàng không mang kính không?

- Ít khi lắm. Cô ấy mang như thế là... Cô biết đấy – Bà vỗ vỗ lên má – hóa trang vậy.

- Có lần nào vào mùa hè nàng đã không đeo?

- Nếu có thể thì tôi chẳng để ý. Sao cô hỏi vậy?

- Cháu nghĩ là em cháu đã đánh mất kính và phải mua kính khác.

- Có hề nghe nàng nói đâu.

- Vậy nàng đã mang kính khi rời khỏi nơi này chứ.

Bà Lindstrom dẫn đi:

- Tôi nghĩ là không. Cô ấy mặc áo khoác, choàng một chiếc khăn lông và một cái mũ lông rất hợp thời trang. Trông cô ấy đẹp lắm, sang lắm. Đúng. Tôi nhớ là cô ấy không đeo kính, bởi vì lúc đó tôi đã nhìn thấy đôi mắt cô long lanh đẹp biết bao. Và tôi đã nghĩ thầm, nếu đôi mắt này mà mang kính thì rất là ống.

- Ngày đó có ai đợi nàng không? – Grace hỏi, ngạc nhiên sao nàng không hỏi câu này trước.

Fru Linstrom lắc đầu:

- Cô ấy đi taxi. Cô đã gọi taxi đến bằng điện thoại, cô ấy vẫy tay chào tôi và mất hút. Tất cả câu hỏi này nhằm hỏi cái gì thế? Rằng cô Bedford có mang kính không v.v... và v.v... Cô đang cầm trong tay kính của cô ấy đây.

- Cháu chỉ thắc mắc thế thôi. Cháu đã tìm thấy cặp kính này. Cám ơn bà Fru Lindstrom, xin lỗi đã làm phiền bà.

- Có phiền gì đâu cô Grace. Tôi thích chuyện trò nữa là khác. Ngôi nhà này vắng lặng quá. Ông Polsen luôn luôn bận rộn, còn ông thuyền trưởng Axel Morgensson thì hiếm khi ở đây lắm.

Chương 3

Bầu trời buổi trưa trong xanh và giá lạnh, ánh nắng mặt trời như thủy tinh màu vàng vắt ngang qua mặt hồ. Những con thuyền trôi thành đàn theo gió. Grace tưới nước cây cảnh xong, ngồi vào bàn viết thư cho cha. Công việc thường lệ này giúp thần kinh nàng bớt căng thẳng và tạo cho nàng có cảm tưởng như nàng đang sống những ngày hè bình lặng.

Thư vừa viết xong thì người thợ sửa ống khóa đến. Đó là một chàng thanh niên còn trẻ nhưng dáng vẻ rất chững chạc. Khi Grace nói cho anh biết lý do phải thay ổ khóa, anh gật đầu như hiểu biết và anh nói rằng trong thành phố này tội ác xảy ra hàng ngày.

- Cậu có vẻ hiểu rõ về thành phố này lắm. – Grace nói và anh trả lời là anh biết rõ nó như những đường chỉ trong lòng bàn tay anh vậy. Grace muốn hỏi anh để thăm dò về ngôi nhà có khắc hình con rồng trong thành phố cổ đó thuộc về ai. Có phải là nhà của một người có bề thế trong thành phố không. – “Đấy là nhà của bác sĩ Backe”. Anh trả lời – Thế ra Sven là bác sĩ.

Người thanh niên bắt đầu nói về những di tích lịch sử và những lối kiến trúc ở trong thành phố. Grace gật đầu, nghe một cách lơ đãng vì nàng đang suy nghĩ kế hoạch đến thăm bác sĩ Backe. Nếu như Polsen từ chối không chịu đi với nàng thì nàng sẽ đi một mình vậy. Có gì mà sợ kia chứ!

Tối hôm ấy, nàng nói cho Polsen nghe dự định của nàng đến thăm bác sĩ Backe. Anh nói:

- Em nghĩ anh là hạng người gì?
- Có gì quan trọng lắm đâu, anh. Mình chỉ viện cớ thôi.
- Xin lỗi em. Anh không bao giờ yêu cầu người bạn gái của anh phải hy sinh đứa con của anh cả.
- Em không phải là cô bạn đó của anh – Grace bắt bẻ – Nhưng đầu sao em chỉ muốn xem phản ứng của bác sĩ Backe như thế nào khi em yêu cầu được phá thai. Xem thử có phải Willa vì thế mà đến ông ta không.

- Em nói với anh là nàg sẽ không bao giờ làm như vậy nữa.

- Nhưng biết đâu vì bị một sự thúc bách nào đó thì sao?

Polsen cúi đầu, đi đi lại lại trong phòng, suy nghĩ.

- Thôi được, Grace à. Anh sẽ ngồi ở công viên đợi em. Nếu em ra không đúng giờ hẹn, anh sẽ đến rung chuông hỏi em.

- Cám ơn anh Polsen. Em rất sợ phải đi một mình.

- Này, – Anh nói bắt sang chuyện khác – em có tìm ra loại kính ấy không?

- Không có bán ở đây. Có lẽ Willa có hai cái kính luôn.

Tòa nhà ở trên con đường phố hẹp. Grace mạnh dạn gõ cửa và nhủ thầm, chẳng có gì phải sợ. Polsen đang ngồi đợi nàg ở trong công viên, cổ áo măng-tô kéo lên tận mang tai. Cô y tá khoảng chừng 16, 17 tuổi ra mở cửa. Grace nói giọng nhỏ nhẹ, khẩn cấp, làm ra vẻ đầy lo lắng, rằng nàg có thể gặp được bác sĩ không. Nàg vui mừng khi nghe cô y tá trả lời bằng tiếng Anh lưu loát. Cô bảo rằng bác sĩ đã đi khám bệnh. Cô y tá đưa Grace vào phòng, dáng cô ta gầy gầy, hơi khom, tóc buộc đuôi ngựa. Không có một nét gì quyến rũ cả. Cô ta ngồi vào bàn chúi mũi vào công việc gì đó.

- Em tôi giới thiệu bác sĩ với tôi. – Grace nói – Em tôi làm việc tại sứ quán Anh, Willa Bedford đó.

Cô gái thẳng thốt đưa tay che miệng, ánh mắt kinh ngạc.

- Cô còn nhớ nàg chứ? – Grace hỏi – Nàg ở đây lúc nào vậy?

- Tôi không, ờ... ờ vài tuần trước đây. Nhưng cô ấy có đau ốm gì đâu. Ít ra là bác sĩ đã không viết toa thuốc cho cô ấy – Cô gái nói lấp bắp – Cô ấy đã không kể gì với cô sao?

- Em tôi đã đi hưởng tuần trăng mật trước khi tôi đến Stockholm. Tôi nôn nóng muốn biết là nàg đã đi đâu.

- Vì thế mà cô mới đến bác sĩ, phải không? – Cô gái nghi ngờ hỏi. Ngay khi ấy có giọng nói vọng vào – Giọng của người đàn ông và một người đàn bà rất tự tin, khàn khàn, nghe rất quen, Grace nghe nhắc đến tên Ulrika, một

lát sau lại nghe tên Jacob, và thoáng chốc nàng nhận ra người đàn bà đó là bá tước Von Sturpe.

Cô y tá đứng lên, đi đến bên cửa, cô ta mở cửa và nói gì đó rất nhanh bằng tiếng Thụy Điển. Một thoáng im lặng, giọng người đàn ông cất lên một cách rành rọt, “Tack, Ebba, Farval” – “Farval, Sven”. Tiếng cánh cửa ngỏ đóng rầm lại. Cánh cửa của căn phòng đợi tối mù mù mở ra và một người đàn ông cao lớn đứng sừng sững nhìn Grace dò xét.

- Cô là Asherton? – Ông nói bằng giọng tiếng Anh chính xác – Cô muốn thăm bệnh à?

- Không phải cho bản thân tôi. – Grace thay đổi kế hoạch ngay – Tôi muốn hỏi thăm về sức khỏe của em họ tôi, Willa Bedford. Tôi nghĩ ông có thể giúp tôi biết được tình trạng của em tôi.

Người đàn ông có khuôn mặt sạm đen, đôi mắt sâu, mái tóc thưa thớt:

- Theo lối này, cô Asherton.

Grace theo ông bước lên một cầu thang ngắn đi vào một văn phòng sạch sẽ, sáng sủa, có một cái bàn gỗ rộng, những ghế nệm, một vài bức hình trên lò sưởi một cái bàn khám bệnh không lớn lắm có trái khăn để dọc theo bức tường.

- Mời cô ngồi – Bác sĩ Backe nói cộc lốc – Cô muốn hỏi tôi cái gì?

- Tôi nghĩ Willa mắc một chứng bệnh thần kinh gì đó. Và lại nàng sẽ không bao giờ ra đi âm thầm để làm đám cưới như thế mà không nói cho ai hay cả. Điều đó chẳng giống nàng một chút nào hết, phải không, thưa bác sĩ?

Bác sĩ Backe cười nhạt:

- Làm sao tôi trả lời được.

- Bác sĩ có quen biết nàng chứ?

- Sao cô nghĩ thế, cô Asherton?

- Bởi vì nàng đã viết thư kể cho tôi nghe về Sven và Ulrika.

Grace nói rất tự nhiên:

- Ulrika là vợ của bác sĩ.

- Em gái tôi đây.- Ông nói lí nhí – Willa đã đến thăm chúng tôi một ngày cuối tuần. Chúng tôi có tổ chức một buổi liên hoan. Tôi không nhớ nàng rõ lắm.

- Nói dối, Grace nghĩ thầm. Người đàn ông nào cũng phải nhớ Willa.

- Gustav cũng có mặt bữa đó? – Bất ngờ nàng hỏi.

- Gustav nào?

- Người Willa định lấy làm chồng. Tại sao không ai biết ông ta hay tất cả mọi người đều quen biết ông ta?

Thớ thịt trên gò má của người đàn ông bỗng co giật, ông ta thành linh đứng bật dậy.

- Tôi không thể giúp được gì cho cô đâu, cô Asherton. Nếu cô cần biết vì sao em cô đến tôi: Em cô có thai, vậy thôi! Bởi lẽ cô là thân nhân và để cô khỏi băn khoăn tôi có thể cho cô biết là em cô rất khỏe mạnh và sẽ có một đứa con bụ bẫm.

- Chúng tôi đã tìm thấy cái kính của nàng bên cạnh hồ nước. – Grace nói như vẻ vô tình – Gần nhà của vợ chồng Sinclairs. Họ ở gần bác sĩ không?

Ánh mắt đen thẫn thờ nhìn xuống nàng. “Chúng tôi có căn nhà ở Sigtuna, cách đây khoảng hai mươi dặm”. Ông ta không nói một lời gì về cái kính đó. Grace đoán chắc là ông ta đã biết chuyện ấy rồi. “Rất tiếc xin lỗi cô, tôi bạn phải đi thăm bệnh gấp”.

Grace để măng-tô và găng tay ở dưới phòng tiếp tân nhỏ ấy, nên nàng phải quay lại đó để lấy. Cô y tá gầy thót giật mình khi nàng bước vào phòng.

- Xong rồi – Nàng nói một cách bình thản – Em tôi có thai. Đây là lý do nàng đến bác sĩ.

-Ồ vâng, vâng. – Cô gái nhìn sững, thảng thốt trong khi Grace đang cài nút áo và choàng khăn lên đầu. “Khốn khổ cho anh Polsen ngồi ngoài đây lạnh cóng chết đi được. Chẳng có gì để kể cho anh nghe ngoài việc Backe

trông không giống với Gustav đệ tử, ngoại trừ tính khí của ông thật đáng chú ý. Ông ta có vẻ lo lắng kỳ lạ khi không nhận có quen biết với Willa”.

Có tiếng sột soạt phía sau lưng nàng. Cô y tá bỗng nhiên thềm thì:

- Tôi định không nói với cô nhưng đầu óc tôi lẫn quẩn thế nào ấy! Người em của cô rất bức xúc vì cái chết của người thanh niên trông khu rùng. Nàng ngồi trong phòng khóc mãi.

- Nhưng tại sao nàng đến đây vì sự việc đó?

- Bởi vì bác sĩ Backe chứng giấy khai tử. Người em của cô nài nỉ. Ông cho nàng biết có phải Jordan bị ám sát không.

- Bị ám sát?

- Vâng, vâng. Nhưng theo bác sĩ Backe đó chỉ là một tai nạn thôi.

- Như vậy nàng không thổ lộ với bác sĩ là nàng có thai?

- Không, nàng chẳng quan tâm đến em bé chút nào cả, tôi nói thật đấy! Nàng lộ vẻ kinh hoàng, cô Asherton à. Giờ đây nàng đã mất tích. Bác sĩ đã không nói thật với cô. Tôi không hiểu tại sao. Tôi thấy là phải nói cho cô hay.

- Chẳng có gì cô phải bận tâm cả.

Grace nghe tiếng bước chân trên căn phòng phía trên, nên nàng nói rõ ràng rành mạch:

- Cám ơn cô đã chỉ dẫn dùm. Cô tốt lắm.

Grace vội vã băng qua con đường đá sỏi, rồi vọt chạy đến bên Polsen.

- Ông ta chính là Sven, anh Polsen. Backe là Sven. Ulrika là em gái của ông. Ebba có ở đó nữa. Hình như mọi người đều quen biết nhau cả. Wiila đến bác sĩ Backe vì nàng nghĩ là Bill Jordan bị ám sát.

Polsen bấu lấy tay nàng, bảo:

- Chúng ta hãy vào trong kia nói chuyện.

Họ đi vào một căn phòng thấp lè tè, đèn thấp sáng lờ mờ một nơi thật ấm áp và vui nhộn không ngờ. Polsen gọi cho hai người bánh và cháo hành.

- Nào, chúng ta hãy nói đến những sự kiện, chứ không phải là những nhận định quái đản. – Polsen mở đầu – Ai đã cho em bằng cớ là Bill Jordan bị ám sát?

- Chẳng có bằng cớ nào cả. Tuy nhiên Willa biết điều gì đấy về cái chết của anh ta. Nàng kinh hoàng lắm, người y tá cho biết như vậy.

Grace cúi đầu trên tô cháo bốc hơi. Nó sưởi ấm khuôn mặt nàng như những chiếc bánh đang làm ấm lòng nàng lại. Nàng đã qua khỏi cơn sợ hãi.

- Em tin là cô y tá đã yêu bác sĩ Backe. Nếu có tiếng xì xào cho cái chết của Bill Jordan là một tai nạn thì hiển nhiên bác sĩ Backe còn biết nhiều điều hơn nữa.

- Vậy là cô y tá chung thủy yêu cái ông bác sĩ kia đã phao tin đồn nhằm nhí đấy.

Grace nhìn Polsen:

- Cô ta sẽ không bao giờ hé môi trừ khi cô ta có liên quan đến Willa. Giá như cô ta không yêu ông bác sĩ thì cô ta đã bỏ ông ta và cả sự nghi ngờ kia.

- Còn bác sĩ Backe?

- Ông ta cho biết Willa đến vì nàng có thai.

Polsen vuốt mái tóc vốn đã bù xù rồi chuyển sang câu chuyện khác.

- Anh báo tin cho em hay. Con tàu của thuyền trưởng Axel Morgensson sẽ rời bến hôm nay hoặc ngày mai. Cho nên em hãy tổ chức một bữa tiệc mời tất cả bạn bè của Willa đến dự. Những người nàng quen biết ở sứ quán, cả Sven, Ulrika, Backe và thuyền trưởng Morgensson, Fru Lindstrom và hai vợ chồng bá tước Von Sturpe nữa. Anh chịu một phần chi phí cho bữa tiệc đó.

Grace suy nghĩ rồi nói thẳng:

- Em không quen với không khí tiệc tùng.

- Ồ, sẽ quen thôi khi em ăn mặc áo quần của Willa. Nàng luôn luôn vui nhộn trong những bữa tiệc.

Nàng nói có vẻ ngại ngùng:

- Nhưng anh đâu muốn em ăn mặc như thế. Chỉ để đùa thôi, phải không? Một trò của bệnh hoạn.

- Không nhất thiết phải thế. Trừ phi một người khách đặc biệt nào đấy cho là bệnh hoạn – Anh nhìn Grace bần khoản – Một mưu kế được đấy chứ, em nghĩ xem?

- Em có phải nhuộm tóc màu vàng không? – Nàng hỏi lộ vẻ không thích lắm.

- Không cần em à. Em chỉ mang tóc giả thôi. Cố tìm cho được bộ tóc giả có màu giống như thế. Nếu được, em tìm đến người làm tóc cho Willa.

Grace tìm được tên cửa hiệu uốn tóc trên cái thiệp ở nơi bàn của Willa và hôm sau nàng đi đến một nơi trên đường Strandvagen, bảng hiệu đề “Ingrid”. Ingrid, khuôn mặt dài, nhợt nhạt, chằm biếm, mái tóc hung hung búi cao, nhìn Grace trong gương.

- Thuốc nhuộm tóc, đúng thế, thưa cô. Nhưng không phải màu đó. Không hợp với cô chút nào.

- Chị đã nhuộm tóc cho người em họ của tôi, tuyệt lắm! Willa Bedford đấy. Làm việc ở sứ quán Anh.

- Vâng! Vâng! Tôi nhớ rồi.

Khuôn mặt ủ rũ bỗng co quắp cười ngặt ngoẽo:

- Cô ấy thật là một người lập dị. “Tôi muốn gây một chấn động mạnh, Ingrid à!”. Cô ấy nói: “Tôi chỉ là một cô thư ký quèn. Có ai ngó ngang gì đến mình, nếu mình không tạo cho mình một cái gì đấy để họ phải chú ý đến” – Những ngón tay người đàn bà dừng lại ở nơi thái dương của Grace, quan sát nét mặt nàng trong gương.

- Cô thì cần gì phải gây một ấn tượng loại ấy. Cô này, có thật cô Bedford trốn đi với một người đàn ông không?

Ingrid bắt đầu đưa kéo, tia tóc cho Grace.

- Người ta đồn thế phải không?

- Chính cô Bedford đã nói với tôi. “Hôm nay làm kiểu tóc đặc biệt, Ingrid nghe!”. Cô ấy nói: “Tôi sắp lấy chồng”. Tôi hỏi người nào điếm phúc thế, thì cô ấy bảo đấy là chuyện bí mật nhưng tên anh ấy là Gustav.

- Nàng có vui và sôi nổi không? – Grace hỏi.

- Sôi nổi, vâng. Tuy nhiên có vài rắc rối, cô ấy nói vậy. Nàng phải chịu đựng trong một thời gian nữa và kết cuộc sẽ êm đẹp thôi. Nào, đề nghị với cô một kiểu tóc đặc biệt – như thế này này, cô nhé.

Grace nói một cách miễn cưỡng:

- Cũng được. Tôi sẽ có dịp tạo nên một ấn tượng mạnh mẽ. Do đó tôi cần có một bộ tóc giả với giá vừa vừa không đắt lắm! Khuôn mặt dài ở trong gương không lộ một biểu hiện nào cả – Chỉ đùa cho vui thôi – Grace nói có vẻ thách thức.

Một người đàn ông lạ mặt đang đi xuống nửa chừng cầu thang khi Grace về đến nhà với cái hộp có bộ tóc giả với thuốc pha chế để nhuộm những sợi tóc bằng ny-lon màu hung hung, suy nghĩ đến 400 đồng curon cho loại thuốc quý quái này. Nàng đứng dưới cầu thang đợi cho người đàn ông đi xuống đã. Ngay lúc đó Fru Lindstrom chột đi đến, rồi vỗ tay như thể ngạc nhiên lắm:

- Thuyền trưởng Morgensson, ông hãy đến gặp người láng giềng của ông kìa, cô Asherton.

Ánh mắt xanh lạnh lùng, bộ râu rậm màu hung để lộ ra đôi môi đo đo đậm đặng, khiến Grace rất đỗi ngạc nhiên. Nhưng đâu phải chỉ có thế, cái mũi cũng khá dài, cái trán thì quá cao.

- Chị họ của Willa, nếu tôi không lầm? Fru Lindstrom có nói về cô. – Giọng phát âm tiếng Anh của ông ta khá nặng. Ông siết chặt tay Grace.

- Ông mới đi xa về? – Grace hỏi lễ độ.

- Từ Greenland trở về. Được hưởng lại tia nắng ấm, tôi thấy sung sướng.

Thuyền trưởng bật cười thỏa thích, nhưng ánh mắt vẫn đọng lại sự giá băng như những vùng ông ta đã đi qua. Tất nhiên tia nhìn ấy khiến Grace

khó chịu.

- Tôi là Axel. – Ông nói – Mong được gặp lại cô trước khi ra đi. Bỗng dưng Willa đã phụ tình tôi để đi lấy chồng. – Ông ta lại cười ha hả và Fru Lindstrom cũng cười phụ họa theo.

- Tuần tới mời ông thuyền trưởng đến dự tiệc chơi. – Grace nói.

- Tôi có mời một số bạn bè đến uống mừng sức khỏe của Willa.

Giọng nói của ông ta lộ vẻ ngạc nhiên, như thể việc ông ta biết sự có mặt của Willa là một điều không thể có được.

- Ai biết? Khi muốn về thì nàng về. Trong lúc ấy chúng ta có thể cụng ly chúc mừng nàng. Nếu được, mời ông đến nhé.

- Cám ơn, cô Grace. Rất hân hạnh được mời.

- Tuyệt quá! Sáu giờ ngày thứ Bảy tôi sẽ đợi ông.

Ở quê nhà, nàng không bao giờ có can đảm tổ chức một buổi tiệc như thế này. Chắc chắn là nàng sẽ rất ngớ ngẩn khi đóng vai trò của Willa. Nàng nhắc điện thoại lên. Một số người nhận lời. Hầu hết mọi người đến đều vì lý do tò mò cả thôi.

Nàng gọi vợ chồng Sinclairs cuối cùng. Kate trả lời:

- Tiệc à? Lúc này sao? Mừng cho Willa trong lúc nàng không có mặt tại đây? Cô bắt đầu xử sự giống Willa rồi đấy, Grace ạ!

- Thế nào thưa bà? – Grace hỏi thích thú.

- Làm một việc khác thường này. Tiệc dành cho người mất tích.

- Nhưng không phải là mãi mãi. Nàng sẽ về đúng lúc. Dẫu sao, bà và Peter đến được chứ?

- Tôi phải bàn lại với Peter. Anh ấy cất quyển sổ ghi những buổi hẹn ở văn phòng của anh. Tôi không bao giờ biết chúng tôi sẽ làm gì. – Giọng than vãn yếu ớt của bà Kate – Georgy đang bị sốt. Nếu Alexandre cũng đau thì tôi phải ở nhà thôi. Thời buổi khó khăn này chúng đừng bệnh hoạn gì thì tốt hơn. Chiều nay tôi phải đi dự tiệc trà nữa chứ?

- Bà cứ đi đi. Tôi sẽ đến ở lại với các cháu.

-Ồ Grace, cô tốt quá. Cái tính bực dọc của tôi, cô bỏ qua cho nhé! Tôi hơi quần trí. Tôi không thích nơi ấy chút nào. Hình như tôi không sao xóa được nỗi ám ảnh về cái chết của Bill.

- Do đó bà đã có thành kiến đối với Willa? – Grace hỏi.

- Thành kiến với Willa à?Ồ, không bao giờ. Nàng đâu có liên quan gì với việc ấy. Tôi biết có tiếng xì xào, dị nghị nhưng Peter bảo rằng Bill biết rõ Willa là loại gái nào rồi nên không trọng nàng lắm.

- Vậy mà vẫn có người trọng nàng đấy. – Grace nói nhẹ nhàng – Có thể là một cách đưa đẩy cũng nên.

Cuối cùng Kate nói chậm rãi:

- Cô đã nghĩ đến điều đấy phải không Grace?

- Bà muốn nói, người đó xem thường nàng?

- Willa đúng như thế lắm, phải không nào?

Ngay trước khi Grace sắp sửa đến nhà ông bà Sinclairs vào lúc 4 giờ như đã hứa, thì Kate lại gọi điện thoại.

- Grace à, tôi có hứa đi đón một người bạn, nên tôi sẽ đi ngay bây giờ. Các cháu chẳng sao cả, chờ cô đến thôi. Nhưng nếu được, Grace đến sớm cho, Grace nhé! Alexander sẽ đón, đưa cô vào. Cô nhớ bắt Georgy nằm trên giường dùm. Tôi đi khoảng hai tiếng đồng hồ thôi. Cô hãy uống với Peter nếu anh ấy về trước tôi.

Nửa giờ sau Alexander mở cửa cho Grace. Trông đôi mắt nó mở to và lộ vẻ quan trọng lắm.

- Georgy nói là muốn gặp cô ngay.

- Thế à? Cho cô cời áo đã chứ. Mạnh khỏe không, Alexander?

- Cháu trả lời điện thoại, nhưng Georgy không để cho cháu nói. Chị ấy nói cháu còn quá nhỏ không thể nhận lời nhắn tin quan trọng được.

Grace treo chiếc măng-tô lên, rồi âu yếm xoa đầu thẳng bé.

- Giọng nữ phải không? Ai nhắn tin thế?

- Willa. – Alexander nói.

Grace sững sốt nhìn khuôn mặt ngây thơ của thằng bé:

- Sao? Willa hả cháu?

Alexander gật đầu giọng hờn dỗi:

- Cháu muốn hỏi cô ấy về mấy con nai trong rừng.

Grace chạy lên lầu.

Georgy đang nằm, lưng dựa vào gối, mặt đỏ bừng, nhăn nhó.

- Dạ phải. Con vừa nói chuyện với cô ấy. Con phải đi qua phòng ba mẹ để nói chuyện, nên bây giờ con lạnh run luôn.

- Cô Willa nói gì hả cháu?

- Cô chỉ nói là ba hãy đến cứu cô. Cô đã chán ngấy khu rừng và mưa rơi trên mái nhà rồi.

“Mưa rơi trên mái nhà làm mình muốn nổi điên lên được...”

- Georgy, cháu lại đặt điều rồi.

Georgy mở to đôi mắt đang nhức nhối:

- Không đâu. Cô hỏi thằng Alexander thì biết.

- Nó nói là cháu không cho nó nói chuyện.

- Dạ, nó còn nhỏ quá. Ba dặn đừng cho nó nhận lời nhắn tin, nó nói lại sai hết.

Grace ngồi xuống cạnh giường. Nàng đưa tay sờ trán con bé.

- Cháu có nghĩ là cháu nói lại cũng sai không, một khi cháu đang lên cơn sốt như thế này? Cháu tưởng lầm đó là Willa cũng nên. Cô ấy đâu có nói chuyện kỳ quặc như thế. Ba cháu phải cứu cô ấy ra khỏi cái gì, hả cháu?

- Dĩ nhiên là thoát khỏi những con nai. – Từ ngưỡng cửa, Alexander nói với vào – Cô ấy sợ mấy con nai như cháu vậy.

- Georgy, cháu có nằm mơ không? Cơn sốt khiến cháu nằm mơ đấy.

- Ban đêm, cháu kêu cứu với mẹ cháu. Cháu thấy một cơn ác mộng.

- Thế không phải cô Willa ở đâu đây nói à?

- Một cái bà nào không rõ – Alexander lưỡng lự nói – Nhưng không nói gì về những con nai trong cánh rừng.

Georgy nheo đôi mắt mệt mỏi vì sốt.

- Chính thằng Alexander đã dựng lên câu chuyện đó. Cô Willa chỉ nói đến tiếng mưa rơi thôi!

Grace nhìn qua cửa sổ, nghe những giọt mưa vỗ lộp độp trên cánh cửa. Những đám mây đen chùng xuống, trời tối sầm lại. Đã đến lúc kéo màn cửa xua tan cái bóng đen bên ngoài, xóa đi cái óc tưởng tượng nơi đứa bé bệnh hoạn kia.

Grace phải thuật lại mẩu chuyện ngắn kỳ lạ đó cho Peter và Kate, hai người về cách nhau vài phút sau đó. Nàng kể lại với vẻ bồn chột, như thể câu chuyện đó không hề xảy ra vậy. Bầu không khí lắng lại, Peter nhìn sững, Kate thảng thốt, sợ hãi:

- Tôi phải cứu nàng. – Peter nói sau giây lát ngạc nhiên – Mấy đứa nhỏ này có óc tưởng tượng thật quái đản.

- Tôi lên hỏi con Georgy thử xem. – Kate nói lớn.

- Cháu nó ngủ rồi. – Grace nói – Đang lên cơn sốt.

- Phải mời bác sĩ đến. – Peter nói nóng nảy – Em đừng mất thì giờ vì những thứ chuyện nhảm nhí này. Con bé mê sảng đến nơi rồi.

- Có thể đã có điện thoại gọi đến. – Grace nói với giọng hiểu biết – Nhưng có phải Willa gọi không thì lại là vấn đề khác.

Kate đang bước lên thang lầu nửa chừng, quay lại:

- Nếu đúng là Willa thì cô ấy có thể gọi lại lần nữa, phải không?

Giọng nói buồn buồn và châm biếm của Kate cứ lảng vảng bên tai Grace hoài sau khi nàng quay về lại căn phòng của Willa. Nàng gõ boong boong lên trần nhà gọi Polsen xuống để cho anh biết câu chuyện.

- Cái chuyện trời mưa ấy cứ quấy rầy em không dứt. Anh còn nhớ Willa viết trong tập nhật ký rằng tiếng mưa rơi trên mái nhà đã làm nàng nổi điên lên không? Mấy đứa nhỏ đâu biết chuyện đó. Thế sao con bé Georgy lại nói về chuyện trời mưa?

- Bởi lẽ hiện giờ trời đang mưa. Lũ nhỏ thường nói cái gì xuất hiện trước tiên trong đầu chúng.

Grace lắng nghe cơn mưa rào quất vào cửa sổ trong tiếng gió rít. Trong khu rừng, trên mái tôn của một trong những ngôi nhà hẻo lánh đáng sợ đó, âm thanh tiếng mưa rơi còn u uất đến biết bao!

- Em quá hiểu tâm trạng của Willa trong ngôi nhà tranh ở khu rừng đó. Phải chăng nàng đang bị cầm tù...?

- Với một máy điện thoại?

- Có thể Gustav bỏ mặc nàng trong vài phút.

Polsen bật cười lớn, thông cảm:

- Bây giờ xem ai tưởng tượng nào? Thậm chí em không thể xin lỗi vì bị sốt như Georgy được.

- Anh Polsen, đừng cười nhạo em. Em nghĩ đã đến lúc phải đi thưa báo về việc Willa mất tích. Em không biết là nên đến cảnh sát hay Sứ quán Anh.

Polsen thôi không cười nữa.

- Khoan đã, nàng chỉ biến mất mới trên hai tuần. Ngay cả cảnh sát Thụy Điển dù hiểu rằng không nên đuổi theo cô dâu đang cao bay xa chạy đó. Còn ông đại sứ của em có lẽ đã biết những điều cần biết rồi.

- Anh nói khoan đã nghĩa là sao? – Grace hỏi với giọng hồi hộp.

- Chờ đến sau bữa tiệc của em. Điều đó có thể làm sáng tỏ thêm những gì em mong đợi.

Grace nhớ ra là chưa kể cho Polsen nghe việc nàng gặp thuyền trưởng Axel Morgensson sáng hôm đó. Bây giờ nàng mới rõ điều Willa muốn ám chỉ về ông ta.

- Anh ta có cái nhìn sắc lạnh đến khiếp, như muốn nhìn xuyên qua óc mình vậy. Anh ta sẽ không thấy gì cả ngoài một mớ bong bong trong đầu óc em lúc đó. Anh Polsen, đừng bỏ em một mình đêm nay.

Polsen mỉm cười một cách hài lòng.

- Thực ra anh có ý định mời em dùng súp với anh. Em chưa thấy cái xưởng của anh. Có thể em sẽ thích thú ngắm tranh của anh. Chúng ta sẽ nói chuyện khác, không đề cập đến chuyện của Willa nữa, người đã được quan tâm quá nhiều rồi.

- Nhưng anh Polsen này, nếu quả thật Willa gọi điện thoại, có nghĩa là nàng còn sống. – Grace bỗng thốt lên, rồi không hiểu cái gì đã khiến nàng nói lên điều như thế. – Tất nhiên là Willa còn sống.

Xưởng của Polsen ở tận tầng trên cùng. Trần nhà thấp lè tè, căn phòng dài được lò sưởi làm bằng sành to lớn tỏa hơi ấm ra khắp nơi và đồ đạc bừa bãi quá sức tưởng tượng, nhưng ấm cúng lạ lùng. Căn phòng chẳng có đồ đạc gì khác hơn những quyển sách và tranh rất đẹp, cho dù bị vất lăn lóc khắp phòng. Cũng có một cái ghế xích đu quá lỗi thời, một chiếc thảm len lớn đã phai màu, bàn ghế đầy ắp cả sách vở, một giá vẽ với bức tranh còn đang dở, một tấm ảnh đứa bé và một cậu con trai tóc hoe, dựng đứng trên bộ lò sưởi

Nét mặt của Polsen nửa thỏa mãn, nửa lo âu.

- Em không cảm thấy nóng vội để sắp đặt lại căn phòng cho anh đấy chứ?

- Tại sao phải là em? Chính anh, anh Polsen ạ. Con anh đó phải không?

- Ừ.

- Mấy ngày trước em có thấy hai cha con anh. Em vẫy tay nhưng anh không nhìn thấy.

- Cha con anh đang tranh luận một vấn đề vô cùng quan trọng.

- Anh ân hận không được sống mãi bên cạnh nó phải không? Nhưng lại không thích sống với mẹ nó.

- Đúng. – Giọng anh trở nên lạnh lùng – Đó là vấn đề nhân phẩm con người. Anh mong em thông cảm. Bọn anh sẽ ly dị trong tháng tới.

Trước khi nàng có thể hỏi một câu khác thì anh nói với giọng nói hiền hòa thường lệ của anh:

- Trông em rất đẹp trong ghế xích đu của anh. Anh sẽ mời em một ly, rồi anh đi lo bếp núc.

Một lát sau từ trong nhà bếp anh gọi ra:

- Em có để ý gió ở đây không? Nghe ào ào hơn ở dưới chỗ em.

Quả thật gió thổi nghe lớn hơn, man dại và buồn thảm như những tiếng chó sói tru xa xa. Tuy nhiên lúc này nó mang lại cho nàng không gì khác hơn là một cảm giác bình yên. Nàng bắt đầu thấy rằng nàng đã yêu Polsen.

- Không anh à – Nàng nói – Em chẳng để ý đến gió trên đây. Có lẽ trời đang trở tuyết...

Hai người nàng chưa hề gặp mặt – Ông bá tước Von Sturpe và Ulrika Backe – cùng đến với bà bá tước và bác sĩ Sven Backe.

- Cô mời chúng tôi thật là quý hóa. – Bà bá tước nói – Cô chưa gặp mặt ông nhà tôi. Anh Jacob, đây là cô Grace Asherton.

Ông bá tước cúi đầu chào lịch sự. Người ông nhỏ con bên cạnh người vợ cao lớn hơn ông nhiều. Tóc đã bạc, ánh mắt hiền hòa, nụ cười bất mãn, hiển nhiên không phải là mẫu người có thể gây một ấn tượng mạnh nơi Willa, là con người thích loại người nồng cháy, cuồng nhiệt. Địa vị hoặc tiền tài của ông, hoặc là cả hai là đều đã giúp ông chiếm được Ebba.

- Cô thích thành phố Stockholm – Sven Backe nói, nhìn nàng với ánh mắt thăm thẳm và căng thẳng. Nàng đã không chú ý đến sự căng thẳng này của ông lúc ở văn phòng. Có lẽ ông không thích tiệc tùng. Có lẽ tại vì cô em gái chăm chăm đứng cạnh ông, đã khống chế ông cũng nên. Trong bộ áo quần len được cắt cao quá không hợp với cái cổ quá ngắn, trông cô ta chẳng thanh nhã chút nào bên cạnh Ebba trong bộ áo quần kim tuyến lấp lánh dưới ánh sáng của những cây đèn cầy. Polsen đã bảo Grace phải sắm một chục

đèn cây. Trông chúng có vẻ thân mật và dễ thương đối với dáng dấp của các bà và chúng cũng tăng thêm sự ấm cúng cho căn phòng. Những buổi tiệc Willa tổ chức bao giờ cũng thấp bằng đèn cây. Ánh lửa chập chờn khiến các gương mặt trở nên huyền ảo hơn và đồng thời những gương mặt như tối đi, người ta khó đọc được sự biểu hiện tình cảm trên những khuôn mặt đó. Thuyền trưởng Axel Morgensson gặp Ebba, nhìn bà chăm chăm, Peter chào đón Sven Backe vồn vã quá sức như thể họ là đôi bạn thân giao từ lâu, tuy thế Sven được giới thiệu với một Ulrika khe khẽ...

- Tiệc lớn lắm, Grace ạ! – Nigel Thompson, một trong những người bạn của Willa ở sứ quán, nói – Cô đã quy tụ lại hầu hết những khuôn mặt cũ.

- Hẳn là Willa sẽ lấy làm bằng lòng – Grace nói – Đây chính là dịp để chúng ta uống mừng cho sức khỏe của nàng. Và cả Gustav nữa. Không một ai biết được tông tích của ông ta cả sao? Thật khó tin. Tất cả các người đều quen biết Willa kia mà.

Joyce Thompson, vợ của Nigel đến tham gia câu chuyện:

- Chúng tôi không biết rõ nàng lắm, Grace à. Nàng là một con người thích phô trương kinh khủng. Nàng luôn tạo cho mình một sự lôi cuốn nào đó. Những người như thế thường che giấu con người thật của họ, phải không nào, và tất nhiên giấu kín người yêu của mình nữa.

- Nhưng nàng vui tính quá đi chứ. – Nigel nói.

Grace đặt ly xuống, suy nghĩ. Gây một sự chú ý. Đó chính là tâm trạng của Willa. Nàng bắt gặp cái nhìn của Polsen bên kia phòng nhìn sang. Anh bắt đầu cố tình thôi tắt nến, chỉ để lại chừng mười cây đang cháy dở. Rồi anh đi vòng quanh, rót đầy thêm ly của mọi người.

- Chúng ta sẽ uống mừng cho Gustav và Willa.

- Nhưng phòng tối quá! – Joyce nói lớn.

- Thế nào, tối quá à? – Grace ở trong phòng ngủ, nghe anh nói một cách lịch sự – Chính vì bầu không khí hôm nay. Một sự trân trọng đối với Willa. Nàng rất thích không khí, cảm giác và sự bí ẩn.

Grace, ở phía sau cánh cửa phòng ngủ đang loay hoay với chiếc váy bằng lụa, lắng nghe Peter nhận xét:

- Đúng thế, nàng thích sự bí ẩn nhưng hơi thái quá đối với sự an ninh của chính phủ Nữ Hoàng, từ nay chúng tôi sẽ tuyển chọn thư ký cẩn thận hơn.

Bộ tóc giả chẳng khít khao cho lắm. Nó có thể rơi lúc nào không hay, như cái đầu bị máy chém cắt lìa. Cái kính đen hình con bướm, bốt điếu thuốc quá dài, gót giày cao khập khiễng trông thật buồn cười. Grace mở tung cánh cửa, lén vào căn phòng mờ tối, la lên vui vẻ: “Xem kìa!” Ai đó thét lên. Nàng không biết đó là ai. Nhưng chắc chắn không phải là Ebba, một con người tự chủ, từng trải, khuôn mặt trong ánh đèn mờ mờ trông trắng ngà ngà của cây nến. Sau đó Joyce bỗng cất tiếng cười cuồng loạn: “Ô Willa, quý thật. Cô làm chúng tôi sợ chết đi được”.

- Còn chồng cô đâu? – Đó là giọng nói khàn khàn của thuyền trưởng Morgensson – Anh ấy cũng có mặt ở đây chứ?

Grace không sao chịu đựng nổi. Nàng run rẩy, lão đảo chạy đến bên Polsen, anh với điệu bộ của một nhà ảo thuật lấy mái tóc giả của nàng ra.

- Chỉ đùa chơi thôi. – Anh dí dỏm nói – Nhập vai tuyệt lắm, Grace à. Xin cho một tràng pháo tay để ngợi khen Grace.

Ai đó bắt đầu vỗ tay một cách ngập ngừng, rồi thôi.

- Đừng mang cái kính quý quái đó nữa – Giọng Peter giận dữ bên tai của Grace, và cùng lúc có ai đó đang trườn nhè nhẹ trên sàn nhà. Khi những ngọn nến được thắp sáng thêm nữa, người ta thấy người đó chính là Kate Sinclair. Bà ta đang cố gắng ngồi lên lại. Ebba quỳ bên cạnh bà. – Cho một ly nước. – Bà ta nói. Polsen đi lấy. Còn Grace, hơi hối hận đang len lỏi đến bên Kate nhưng bị Peter đẩy sang bên.

- Chỉ là trò đùa, nghe không Kate? – Ông ta lớn giọng.

Kate hất mái tóc phủ trước trán ra phía sau.

- Xin lỗi – Bà thì thào – Những ngọn nến này nóng bức quá. Có vậy thôi.

Bà ta hồi tỉnh, lại ngồi vào ghế, nhưng lúc này Peter nói tốt hơn là để ông đưa bà ta về. Có lẽ bà ta đã quẫn trí vì các đứa con. Ông ta lau mồ hôi trán nhễ nhại. Polsen mở cửa sổ cho hơi giá lạnh ban đêm ùa vào, bật vài ngọn đèn, và chẳng mấy chốc buổi tiệc vui nhộn trở lại.

- Grace à, thật là một trò đùa khiếp đảm quá. – Kate khẽ than thở trong lúc Peter đang giúp bà choàng áo khoác.

- Sao lại khiếp đảm? Bà không muốn gặp Willa sao? Không ai thích gặp nàng cả à? – Grace bướng bỉnh nói, hướng về căn phòng đông đúc người.

- Đừng ngốc thế, Grace. – Giọng nói của Ebba trầm tĩnh, nhỏ nhẹ.

- Nào chúng ta hãy nâng cốc. – Giọng nói bình tĩnh của Polsen cất lên.

Tiếng cười vui vẻ của Fru Lindstrom mang lại cho căn phòng sự bình thường trở lại.

- Cô là một nữ kịch sĩ đại tài, cô Asherton. Thật tình tôi cứ tưởng cô là Bedford. Tất cả mọi người đều ngỡ như vậy cả.

Tất cả mọi người? Vậy thì sao lại có một giây phút hoảng hốt bất ngờ như thế là sự xuất hiện của Willa đã gây nên một sự ngạc nhiên tột cùng, thậm chí một điều không đáng mừng?

Sau đó một chốc khi Ebba từ già, bà ta nói:

- Grace à, cuối tuần cô lại chơi với chúng tôi nhé? Cô đã đi thăm một gia đình Thụy Điển cổ kính chưa?

- Dạ, chỉ mới đi thăm lâu đài ở Gripshom.

- Nhà chúng tôi không phải là một lâu đài, nhưng xây vào khoảng đầu thế kỷ mười tám. Tôi nghĩ là cô sẽ thích nó lắm. Thế nào cô cũng đến nghe!

- Vâng, rất hân hạnh. – Grace nói một cách dứt khoát.

- Tuyệt quá! Chúng tôi không xa Gigtuna bao lâu. Sven và Ulrika có thể đến dùng cơm tối. Thậm chí chúng tôi sẽ tổ chức một buổi liên hoan cũng nên.

Hai ngày sau, một bức thư của Willa gửi đến. Thư đề địa chỉ của Grace ở nước Anh và được cha nàng chuyển qua đây cho nàng. Dấu bưu điện nhòa rất khó đọc, nhưng ngày tháng trên thư rõ ràng là mới cách đây hai tuần thôi. Không ghi địa chỉ.

“Chị Grace thân yêu!

Chị sẽ thắc mắc tại sao em không viết sớm hơn, nhưng Gustav và em đang gặp sự phiền phức. Gustav không lạc quan lắm về vấn đề ly dị phiền toái đó. Phải hoãn lại rồi, do đây em phải chờ đợi thêm một thời gian nữa mới được làm một người đàn bà lương thiện. Không lâu lắm đâu nhưng cũng hơi điên đầu và chán nản. Em bắt đầu có vẻ thế rồi, như họ nói. Bọn em sẽ làm lễ cưới đúng lúc trừ khi một việc gì đó bất ngờ xảy ra không lường trước được. Gustav đang kèm giữ em, chị hãy cầu nguyện cho anh ấy. Đừng lo lắng gì cho em cả. Em đang mong gặp được chị trước khi chị có cháu gọi bằng dì. Không, chị sẽ là người dì họ, phải không? Chẳng có gì quan trọng hết. Hãy sang Thụy Điển gặp bọn em nghe.

Thương mến – Wilhelmina”

- Đây này. – Grace nói với Polsen, ngón tay run run chỉ cho anh thấy chữ ký của Willa – Bọn em đã thầm giao ước nhiều năm rồi, nếu Willa có cần giúp đỡ thì hãy nhắn tin cho em với chữ ký “Wilhelmine”. Không một ai biết ngoài bọn em với nhau. Anh thấy đấy, nàng đang gặp khó khăn.

- Đúng thế – Polsen đưa bì thư soi dưới bóng đèn, chăm chú nhìn dấu đóng của bưu điện “Uppsala”, cuối cùng anh nói:

- Em hãy nhìn xem, đây là chữ U và kia là hai vạch của chữ P. Ở cuối là chữ A. Tìm Willa ở đó không phải là khó lắm đâu. Sao trông em có vẻ dăm chiêu thế?

- Thư đóng dấu ở Uppsala không nhất thiết là nàng có mặt ở đó. Nàng vẫn có thể còn ở tại ngôi nhà tranh trong khu rừng.

- Và chỉ cần đến bỏ thư và gọi điện thoại cho gia đình Sinclairs?

- Không cần phải vậy. – Grace nói một cách đau khổ – Em chắc chắn là Gustav bắt buộc nàng viết thư, rồi chính bản thân ông ta đi bỏ thư đó. Ông

ta thấy nàng viết thư không có gì đáng nghi ngờ cả, nhưng ông đâu có biết được chữ ký bí mật của nàng. Tiếng kêu cứu chỉ có em hiểu thôi. Nàng tưởng em còn ở bên nước Anh.

Polсен nhìn nàng thán phục.

- Giờ thì anh phỏng đoán xem. Willa không biết em đang có mặt ở Stockholm nhưng Gustav thì quá rõ. Ông ta lấy làm lo ngại về cách đối xử của em, do đó ông ta buộc Willa phải viết lá thư này, một cách khôn ngoan là đề địa chỉ ở Anh quốc, vì biết rằng nó sẽ được chuyển đến đây cho em thôi và hy vọng sẽ làm em yên tâm nhờ lá thư ấy.

- Nghe có vẻ mâu thuẫn thế nào ấy!

- Chỉ vì chữ ký ông ta không phát hiện ra đấy thôi. Tất cả mọi kẻ phạm pháp đều phạm vào những sai lầm rất nhỏ là những sai lầm nghiêm trọng.

- Những kẻ phạm pháp à!

- Ông ta khó là một người lương thiện được, phải không?

- Ồ anh Polsen! – Grace bóp hai bên thái dương đầy vẻ thất vọng – Mình phải làm gì bây giờ đây anh?

- Em nên đến nhà Von Sturpe vào ngày cuối tuần như đã định.

- Em phải đi sao?

- Phải thế, anh nghĩ vậy. Mắt quan sát và tai lắng nghe. Sẽ tốt thôi, em sẽ vui. Làm thế nào Backe phải mời em đến nhà nữa kia.

Nét mặt của Grace hẳn lên vẻ lo lắng khi nàng nghĩ đến sự thử thách ở trước mặt. Ebba, cử chỉ hách dịch và từng trái, và ngôi nhà xây vào thế kỷ thứ mười tám với những bậc thang đen đũi, những bức chân dung lâu đời. Rồi nào là bà má, nào là ông bố và cái cô em gái đánh đá đó nữa. Vẫn là ngôi rừng âm u buồn thảm và mặt hồ lấp lánh giá băng, tiếng gió hú, bầu trời trĩu nặng những tuyết là tuyết.

- Ôi, cái đất nước gì mà lạ lùng! – Grace khẽ rùng mình – Anh Polsen à, hãy làm nơi đây ấm áp cho em với.

- Anh sẽ làm hơn thế nữa – Nàng cảm thấy bàn tay anh ve vuốt âu yếm trên mái tóc nàng – trong khi em đang vui chơi tại nhà ông bà bá tước.

Tuy nhiên anh không nói rõ là anh sẽ làm gì vào ngày cuối tuần ấy, và một lần nữa Grace có linh cảm rằng anh đã nghi ngờ và thậm chí còn biết nhiều điều hơn nữa là khác.

Tất cả mọi người trong nhà, trừ Polsen ra, đều nhìn thấy Grace ra đi với Ebba trong chiếc xe Mercedes^[10] màu trắng của bà. Có phải tình cờ mà thuyền trưởng Morgensson đang tắt bật đi xuống lầu với cái túi vải lủng lẳng trên vai ngay giây phút Grace ra đi.

- Thuyền sắp nhổ neo à? – Grace hỏi.

- Vâng, ngay bây giờ. Mong sẽ gặp lại cô khi quay về.

Ánh mắt lạnh lùng của ông ta bỗng thoáng lên một tia nồng ấm. “Phản ứng tự nhiên của ông ta mọi khi nhìn phụ nữ”. Grace nghĩ thầm.

Fru Lindstrom, cũng có mặt ở phòng khách, đang cung kính với Ebba. Ao ước có Polsen lúc này là một điều vô ích vì anh đã ra đi từ tầng sáng. Nàng cứ nghĩ là anh sẽ quay về trước lúc nàng ra đi. Nếu anh đã không chờ đợi được để từ giã nàng thì ít ra anh cũng phải nói cho nàng hay là anh đi đâu chứ.

Ebba mặc ở trong một chiếc áo len cổ cao, ngoài khoác thêm một cái áo may theo kiểu Thụy Điển, mái tóc buộc ra sau bằng một dây nơ nhưng màu đen, trông tà có vẻ thân tình.

- Mình sẽ đến đó đúng giờ cơm trưa. Sau đó cô sẽ đi thăm người nhà. Cô thích ngành kiến trúc chứ? Tôi nghĩ một nhà văn phải có óc hiểu kỳ.

- Vâng tôi tò mò lắm! – Grace trả lời.

- Vậy cô hãy sử dụng đầu óc ấy khi ở gia đình ông bà Backes, họ sẽ mời chúng ta dùng trà vào trưa nay đây.Ồ, đó là một gia đình rất nề nếp. Đáng tiếc thật. Sven sẽ dễ thương biết bao nếu anh ấy đừng bị kèm kẹp quá đáng. Ngày mai cả hai gia đình Sinclairs và Backes sẽ đến ở lại chơi suốt ngày. Jacob thích đi săn với Peter và Sven.

- Đi sẵn nai à? – Grace hỏi.

Nghe giọng cô có vẻ sợ hãi thì phải? Hẳn cô đang nghĩ đến chàng trai đáng thương. Bill Jordan? Hãy quên đi chuyện ấy. Năm nào lại chẳng có tai nạn trong lúc đi săn kia chứ. Chẳng ích gì khi cứ bận tâm hoài vì những chuyện đó. Cô cứ trông Kate thì rõ. Chị ấy bỏ bê mọi chuyện. Tôi chẳng có thì giờ đâu quan tâm đến những người đàn bà đau bệnh tâm thần. Nếu Kate không thận trọng, chị ấy sẽ làm hỏng cả sự nghiệp của Peter, và thế thì thật đáng tiếc. Anh ấy thông minh và có khả năng. Cô không đồng ý sao?

- Thật sự tôi không biết rõ về ông ta lắm. Tôi chỉ thấy thương cho Kate thôi, tuy nhiên bà ta hơi yếu đuối thật. Nhưng có thể là Kate giống Willa, và theo tôi điều này còn tệ hại hơn nữa.

- Thế nào? – Giọng nói của Ebba bỗng thay đổi hẳn.

- Đùa cợt với tất cả mọi người. Gây tai tiếng. Tôi có cảm tưởng kể từ khi có mặt ở đây, bất cứ người đàn ông nào tôi gặp cũng đều kể cho tôi nghe về Willa nhiều hơn là những gì họ đã gây ra cho nàng.

Ebba khẽ cười vui vẻ:

- Kể cả chồng tôi nữa phải không? Vâng, có thể cô đúng cũng nên. Cô ấy là một người khá ngông cuồng. Nhưng ai cũng đều thích cái vẻ trẻ trung của cô ấy. Đàn ông họ đều thích sự tươi mát phải không cô? Thật ra tất cả chúng tôi đều mong cô ấy đừng quay về lại đây nữa, thậm chí về với người chồng cũng vậy. Cô ấy sẽ gây khó chịu cho mọi người thôi.

- Được, nàng sẽ không về ngay đâu. – Grace bảo.

Nét mặt của Ebba thoáng ngạc nhiên như Grace thầm dự đoán.

- Sao? Cô có nhận được tin của cô ấy à?

- Vâng, tôi vừa nhận được thư từ Anh quốc chuyển sang.

- Lạy Chúa, Cô Grace à, cô thật là một người kín tiếng. Cô đã có một vài sự kiện chính xác?

Khi Grace cho biết nội dung trong lá thư, Ebba ngược gương mặt mỹ miều lên cười lớn.

- Willa đáng được như thế. Sẽ chẳng ai đụng chạm gì đến cô ấy. Khi ai đó nghĩ về tư cách của nàng hoặc cách nàng đã ra đi.

Con đường chạy xuyên qua một phong cảnh vàng rực, màu hổ phách, và xanh biêng biếc. Những đám mây xám xịt băng giá treo lơ lửng ở chân trời. Những cánh đồng cày bừa sũng nước. Một khóm hoa hướng dương mà màu vàng chói của chúng đã phai nhạt, lung lẳng bên ngôi nhà ven đường. Ebba cho xe chạy chậm lại, rẽ vào một con đường mòn, hẹp có những cây bu-lô dọc theo hai bên đường. Xe chạy thẳng đến ngôi nhà cách đó một dặm.

Căn nhà rất xinh xắn, sơn màu vàng. Một cầu thang dài dẫn lối vào cửa trước. Hai bên lan can có hình đầu hai con ó, mỗi bên đều có bồn cỏ vuông vức. “Giá có thêm những con công nữa” Grace thầm nghĩ...

Cửa mở, Jacob đứng trên bậc thang cấp, dang tay ra, mỉm cười hết sức lịch sự. – Hân hạnh được đón tiếp cô Grace. – Ban ngày trông ông có vẻ già sụ hần, da nhăn nheo, dáng đứng mảnh khảnh, yếu đuối. Đôi mắt mờ đục. Ít ra phải lớn hơn Ebba hai mươi tuổi tròn, Grace so sánh. Cho dù một lần nào đó Ebba đã yêu thương ông đi chăng nữa, thì nay cũng đã phai nhạt.

Lúc này bà đi lướt nhanh qua ông vào một căn phòng rộng, vuông vắn, tường bằng ván sơn đen, ngoảnh lại nói:

- Chúng ta uống nhé! Hay đến bên lò sưởi, cô Grace? Cô thấy phòng khách của gia đình bá tước như chúng tôi ra sao? Một ngày nào đó, tôi sẽ vứt bỏ những bức tường gỗ buồn thảm này đi.

Hình như đó là một lời dọa dẫm đã có từ lâu rồi, vì Jacob trong lúc rót rượu ở cạnh tủ chén, nói vui vẻ:

- Và cũng đừng quên những bức ảnh gia đình, em ạ!

- Vâng, ném luôn những tranh ảnh ấy. – Ebba đồng ý – Em quá chán vì những đôi mắt phê phán này cứ giám sát mãi mỗi khi lên lầu, xuống lầu. Lần đầu tiên em đến đây, em nghĩ là chúng không thích gì em bởi vì em còn trẻ, nhưng rồi em biết rằng chính bởi vì em còn sống đó thôi. Anh Jacob à, em chỉ trêu tức chơi đấy! Em sẽ đem để chúng trên rầm thượng, với những

bóng ma của những người giúp việc cho chúng ta. Ngôi nhà to lớn này ngày nay không còn những câu chuyện đùa nữa đâu. Em sẽ tự làm mọi công việc.

Bàn tay thon và quý phái của Ebba trông như thể chưa hề đụng đến một công việc gì nặng nhọc cả, ngoài việc thuê thùa nhàn nhã.

Grace cầm lấy ly rượu mơ Jacob mời, và nàng vẫn nhớ là nên đợi ông ta nói một cách trịnh trọng tiếng “Skal”^[11] đã rồi hãy uống. Nàng thấy cuộc thăm viếng của nàng rất thú vị. Nói cho cùng, không nhất thiết đến đây để vui chơi.

- Cô đừng có tưởng tượng là sẽ nghe cái gì đấy vào ban đêm nhé! – Ebba nói sau đó một lúc, khi bà đưa Grace sang một căn phòng khách rộng rãi có một cái giường che màn – Những sàn nhà kêu kộp kộp, nhất là khi trời trở lạnh hơn, và việc sưởi ấm những căn phòng không dùng, thật tốn kém quá sức.

- Bà Hoàng hậu trên rằm thượng. – Grace lẩm bẩm.

- Chuyện gì thế?

- Polsen kể cho tôi nghe là ông vua Gustav thường nhốt bà Hoàng hậu trên rằm thượng trong lâu đài ở Haga.

Đôi mắt Ebba ánh lên một tia nhìn khó hiểu.

- Cô không muốn nói là Gustav của Willa đấy chứ! Tôi không nghĩ là ông ta đã giam giữ bà hoàng như vậy.

- Vâng, tôi cũng nghĩ thế. – Grace nhất trí.

- Tôi xin đảm bảo với cô là rằm thượng hoàn toàn trống, ngoại trừ những đồ dùng sản xuất tại Thụy Điển đã cũ rích mà ta đã vứt bỏ.

- Bà không phải người Thụy Điển, phải không thưa bà? – Grace hỏi.

Ebba cười nhạt.

- Cô có óc nhận xét lắm, cô Grace. Vâng, tôi không phải dân Thụy Điển, tôi là người Đức. Tôi là một nghệ sĩ, theo đoàn du lịch đến đây khi mới 18 tuổi và không bao giờ quay về lại cố hương nữa. Hai mươi năm trời dang dăng rồi đấy. Tôi sợ mình vẫn còn lải nhải mãi về những gì không tốt đẹp

của đất nước này. Thỉnh thoảng nhà tôi phải chán ngán tôi. Tuy nhiên, con người phải chân thật đối với tình cảm của mình.

“Chân thật? Từ này có thể gán cho bà bá tước Von Sturp được không đây. Chưa quyết định được, còn sớm quá.”

Tại bữa ăn trưa, Ebba và Jacob ngồi ở hai đầu bàn đối diện nhau, Grace ngồi ở giữa. Ebba đột ngột nói:

- Ồ, em quên nói cho anh hay, anh Jacob à. Grace đã có tin của cô dâu rồi đó.

- Willa hả? – Jacob hỏi có vẻ thích thú.

- Cô ấy ly dị. – Ebba cố tình nói bằng giọng nói lè nhè.

- Xong rồi hả!

- Không, chính Gustav đã nêu ra vấn đề ly dị. – Grace giải thích. Nghe có vẻ bần thiêu thế nào, nhưng có gì mà con người không có thể làm được chứ, nhất là khi nàng ở đâu là một điều vẫn còn trong vòng bí mật.

- Tốt, rất mừng nghe Willa bình an. – Jacob nói như trút được những âu lo.

- Ôi chao, anh tưởng cô ấy đã mất vận rồi à? – Ebba nói một cách khoái chí.

Sau ngày ấy họ lái xe đến nhà Backes. Grace cảm thấy sung sướng trong chốc lát đã rời khỏi được ngôi nhà quét sơn vàng với quang cảnh quanh hiu kia. Khi có một mình trong gian phòng, nàng có cảm nghĩ là đã nghe tiếng kẽo kẹt trên rầm thượng. Nàng chưa hề căng thẳng thần kinh một cách ngốc nghếch như thế bao giờ.

Chuyến đi đến Sigtuna, một ngôi làng nho nhỏ bên hồ nước, thật thú vị. Ngôi nhà của gia đình Backes sơn màu đỏ sậm theo kiểu thường bắt gặp ở nước Thụy Điển. Mọi vật đều chính xác như Willa miêu tả trong tập nhật ký của nàng. Bà má đang ngồi trong chiếc ghế bành, đôi bàn tay trắng ú mạp chắp lại với nhau đặt trên đùi, mái tóc bạc, búi thành một cục trên đỉnh đầu, miệng hằn lên những nếp nhăn nheo, đôi mắt nhấp nháy sau cặp kính gọng

bằng thép. Ông bố Backe cao lớn, gầy đuột, nước da tái mét, chẳng hề bận tâm đến khách khứa, cho thấy tình trạng suy yếu vì tuổi già của ông. Còn cái cô Ulrika kinh khủng kia đang lảng xảng với những đĩa thức ăn và các tách trà, những cái tách đặc biệt, dành cho những người khách nước Anh. Bác sĩ Backe, người có uy và đầy nam tính ở văn phòng của mình, thật sự trở nên nhỏ bé dưới đôi mắt giám sát của mẹ và em gái của ông. “Giá như ông linh đi cùng với cô y tá cuồng nhiệt hẳn là ông ta sẽ khá hơn”. Grace thầm nghĩ.

Nhìn qua những màn cửa thêu ren, Grace thấy những cây bắc phát phơ ẩn mình trên mặt hồ trong ngọn gió căm căm lạnh buốt.

- Vào mùa hè ở đây đẹp lắm. – Sven bảo – Dĩ nhiên là đông đúc rồi. Mọi người đến đây bơi và chèo thuyền.

- Em thì thích nhất vào mùa đông. – Ulrika nói -Yên lặng và riêng biệt. Tuyết rơi và hồ đóng băng, và mình sưởi ấm bên những lò sưởi. Thế không đẹp nhất sao, hả anh Sven?

- Thời gian rất thích hợp cho công việc. – Sven đồng ý.

- Anh tôi đang viết sách. – Ulrika nói với Grace đầy vẻ hãnh diện.

Hình như bà má Backe không nói được tiếng Anh, mặc dầu ánh mắt của bà làm như thể hiểu vậy. Thỉnh thoảng bà nhắc chừng Sven và Ulrika bằng tiếng Thụy Điển. Tuy nhiên họ đã làm gì với Willa khi nàng đến thăm ngôi nhà này? Chắc chắn nàng rất được trọng vọng vì Ebba đã kể cho họ nghe về lá thư của nàng.

- Grace đã nhẹ nhõm cả người khi nhận được thư. Đúng thế không, cô Grace? Tôi tin rằng cô đã tưởng cô ấy bị bắt cóc.

Ulrika thảng thốt la lên:

- Ai bắt thế? Không phải anh Sven chứ?

- Đừng lố bịch như thế, Ulrika! – Sven giận dữ nói.

-Ồ, anh phải chấp nhận có tin đồn cho rằng anh hứa kết hôn với chị ấy kia mà?

- Người ta đồn cô ấy với bất cứ ai cô ấy gặp gỡ. Em biết điều đó cũng như anh thôi. Nói cho cùng, đã một lần cô ấy về đây nghỉ cuối tuần cùng với một số người khác – Đôi mắt sâu, buồn buồn nhìn chăm chập Grace – Chúng tôi đi bơi và chèo thuyền. Gia đình Sinclairs cũng có mặt ở đây. Kể cả Bill Jordan.

- Nếu người ta đồn thế, hẳn phải có dính đến Bill Jordan. – Ulrika nói dứt khoát – Tuy nhiên anh ta không còn sống nữa để kể lại câu chuyện đó.

Grace nhìn Sven:

- Hẳn là ông khiếp đảm lắm, vì phải ký giấy khai tử một người bạn.

- Nghề nghiệp của bác sĩ phải vậy, thế thôi! – Sven trả lời – Chỉ là một tai nạn bình thường. Tôi không có gì phải nghi ngờ cả.

Chiều đó, quay về lại ngôi nhà của Von Sture, Grace chào tạm biệt, ai nấy về phòng ngủ. Sau đó nàng trở lại thư viện để mượn sách đọc. Khi bước vào phòng, nàng nghe Ebba nói với Jacob:

- Dĩ nhiên Gustav sẽ dàn xếp việc ấy. Còn ai khác nữa đâu?

Ebba thiếu điều nhảy dựng lên khi thấy sự có mặt của Grace. Gương mặt trắng bệch của bà nhìn sững những đốm lửa đang tắt và những ngọn đèn cầy lụn cháy dần.

- Cô vào lạng lẽ quá! Có chuyện gì vậy?

- Dạ chỉ đến xin mượn một quyển sách để đọc nếu như ông bà có quyển sách tiếng Anh nào.

Ebba ngáp:

- Cả khối nơi. Cô cứ tự nhiên. Tôi đi ngủ đã. Đi nào anh Jacob. Hãy gác sổ sách của anh sang bên. Những lo lắng về việc quản lý tài sản mà không có đủ nhân viên, cô Grace ạ. Chẳng ai thềm đoái hoài đến chúng tôi cả.

“Vậy ra Gustav là một nhân viên? Tại sao lại không? Đó là một tên rất thông dụng ở Thụy Điển. Hoặc lời giải thích của Ebba chỉ là một lời đánh trống lảng!” Grace nghĩ.

Bầu trời xám xịt, những đám mây đen chùng xuống. Để cho ấm cúng, Ebba buông màn cửa trong phòng ăn và thắp lên những chiếc đèn cầy màu hồng, màu xanh, trong những chân đèn gắn quanh phòng. Ánh sáng của những ngọn đèn cầy phản chiếu nơi những đồ thủy tinh ở trên bàn, nên trông thật đẹp. Ngay cả Ulrika cũng lấy làm vui thích nô đùa cùng các đứa bé của gia đình Sinclairs, chúng cùng đi với bố mẹ đến dùng cơm trưa. Cô đã khiến chúng ngoan ngoãn ăn hứa sẽ đưa chúng lên một trong những rằm thượng chơi trò hóa trang.

- Không có gì phiền chứ, chị Ebba? – Cô ta hỏi.

- Cứ tự nhiên – Ebba giải thích với Grace – Tôi giữ một số áo quần kịch múa cũ ở trên, với lại những bộ đồng phục nhà lính. Alexander thích đeo kiếm, phải không cháu?

Alexander uốn éo người khoái chí. Nhưng Kate cúi đầu, nhúu mày. “Bà ta không thích Ebba” – Grace nhận xét. Peter ít ăn nhưng lại uống nhiều nước và chẳng mấy chốc trông có vẻ khỏe khoắn ra. Ông ta nôn nóng muốn ra đi trước hoàng hôn.

- Trời chỉ còn sáng hai tiếng đồng hồ nữa, chúng ta nên tranh thủ đi. – Ông nói với Jacob và Sven.

- Anh Peter. – Kate nhìn cái ly không của Peter – Anh có nên đi không? Em nghĩ..

- Em muốn nói là anh không sao bản trúng đích được sau khi đã uống ba ly rượu, phải không nào?

- Em chỉ nghĩ... – Kate không nói nữa và Grace biết rằng bà định nhắc nhở trường hợp của Bill Jordan.

- Tôi sẽ lo cho anh ấy, chị Kate à. – Sven nói.

- Từ đây đến nhà bà cách bao xa, thưa bà? – Grace hỏi Kate một cách lơ đãng – Tôi hoàn toàn mù tịt. Đi đâu cũng thấy kênh lạch cả.

- Ồ, chỉ mất khoảng mười phút thôi. Chúng tôi đóng cửa suốt mùa đông. Chẳng bao lâu nữa trời sẽ phủ đầy tuyết, mãi đến đầu tháng năm luôn. -Kate thở dài – Những tháng đầy đen tối.

Thật ấm cúng được ngồi cạnh lò sưởi trong căn phòng rộng tối mù. Từ trên gác thượng vọng xuống tiếng nói của lũ nhỏ, thỉnh thoảng xen vào tiếng cười của Ulrika. Tuy nhiên bầu không khí yên tĩnh của buổi trưa đã bị phá tan khi những đứa bé chạy ùa vào phòng khoe những bộ áo quần đang mặc.

- Nhìn con nè. – Georgy la lên – Con là một mệnh phụ.

Nó đi một đôi giày cao gót khập khiễng, đội cái mũ có gắn lông chim đà điểu phủ một bên mắt, một tay kéo chiếc váy bằng sa tanh ngắn cũn cỡn, một tay giữ chặt chiếc khăn quàng da beo quấn quanh cổ. Alexander trong bộ quân phục thời xưa dài lê thê, điếu quanh phòng huyền não, kéo lê lưới kiểm soát trên nền nhà.

- Georgy! – Kate nói giọng lạnh lùng khó hiểu – Con lấy miếng da thú ở đâu đấy?

- Trong cái hộp, mẹ à. Có chuyện gì thế mẹ?

- Mẹ thoáng nghĩ trước đây mẹ đã nhìn thấy nó.

Ebba nhìn lũ nhỏ vui thích, quay sang nhìn Kate. Một cái gì đó ánh lên trong đôi mắt của Ebba. Rồi bà ta cười, nụ cười gượng gạo:

- Một trong những bà cô ruột của anh Jacob rất thích sưu tầm những miếng da thú. Cả một hộp đầy những mảnh đã bị mối ăn.

- Nó giống như chiếc khăn quàng cổ của Willa. -Grace cũng nói bằng cái giọng lạnh lùng ấy.

- Có thể cô ấy bỏ quên tại đây và người giúp việc đã nhầm lẫn để vào hộp áo quần trang điểm. Cô làm sao thế hả Grace?

Grace cố gắng lấy lại bình tĩnh:

- Tôi ngạc nhiên bởi vì bà chủ nhà nói với tôi rằng khi ra đi Willa mang chiếc khăn bằng da beo. – Grace đưa tay về phía Georgy – Nếu của Willa, cho phép tôi được nhận lại vậy.

- Nhưng Grace này... – Ebba sau đó cười rủ rủ – Cô cứ lấy nếu cô thích. Tôi mong hồn ma của bà cô anh Jacob sẽ không kiện cáo lời thôi.

- Tôi nghĩ không phải vậy. Willa có thể nhặt lấy nó khi nàng thu dọn những đồ đạc của nàng. Điều rất lạ lùng nó lại ở đây.

Trong một chốc chẳng một ai lên tiếng. Kate đứng lên, nói về chán chường.

- Georgy! Alexander! Đi thay những áo quần cũ kỹ, cầu kỳ này ngay. Xin lỗi Ebba. Những áo quần sau khi người ta đã... tôi muốn nói, chúng làm cho tôi nổi gai ốc đấy!

Những người đàn ông trở về sau khi trời tối. Họ lấm bùn bê bết và trông mệt mỏi, nhất là Peter, vẻ mặt vàng vọt bệnh hoạn.

- Thật xui xẻo. – Jacob nói.

- Không có gì cả ạ? – Ebba thất vọng.

- Chúng tôi chỉ phát hiện được dấu vết thôi. – Sven nói, ném mình trong chiếc ghế mệt mỏi, chẳng để ý gì đến bộ áo quần lấm bùn.

Peter nói là họ phải ra về, và Grace bỗng quyết định.

- Thưa bà Ebba, tôi xin phép luôn tiện được theo ông bà về chiều nay thay vì ngày mai? – Nàng muốn kể cho Polsen nghe những chuyện ra ngày hôm nay.

Cử chỉ của Ebba rất thoải mái. “Hay là bà ta được giải thoát?”

- Ồ, dĩ nhiên là được chứ, Grace, mặc dù chúng tôi vô cùng thích thú được cô đến thăm nhưng quả thật quá gần gũi. – Trước khi bà muốn nói nữa thì có chuông điện thoại reo. Bà đưa tay với lấy máy điện thoại – Anh Jacob, mời mọi người ly cuối cùng. Alô, ai đấy?

Bà là một nghệ sĩ hoàn hảo nhưng cái dáng vẻ đĩnh đạc của bà như bị giao động do người gọi điện thoại gây nên. Grace thấy tay bà ta bám chặt vào ống nghe. Khuôn mặt dài, nhọn, đanh lại.

- Cái gì? Anh...ông... nhưng không thể được. Không, tôi không thể nói bây giờ. Máy ông vừa đi sẵn về. Chốc nữa gọi lại và nói tôi rõ chi tiết.

Bà ta giăng ống nghe xuống và chửi thề, rồi lại xin lỗi, và cười nhỏ.

- Nếu không bị hạn chế... Anh Jacob, công chuyện tôi đã dàn xếp. Thôi, đừng bận tâm. Tôi không nên làm phiền lòng mọi người vì những vấn đề nội bộ, ly rượu tôi đâu?

Sau đó Peter nói lớn:

- Buổi trình diễn quá tệ. Nhưng cũng xong một ngày phải không? Chị không thể ủy thác cho ai được cả sao? Kate à, em cho gọi tụi nhỏ chưa? Chúng ta phải đi thôi. Cô Grace, chuẩn bị trong vòng mười phút nhé!

Ông ta lái quá nhanh, trên suốt con đường trở về Stockholm. Kate căng thẳng thấy rõ, ngồi bứt rứt bên cạnh ông ta, đôi lúc quay đầu sang nhìn ông. Ở băng ghế sau, Grace hai tay ôm chèo hai đứa bé đang ngủ say, lấy làm hồ hởi vì xe chạy nhanh, nàng được về nhà mau chóng hơn. Có thể có một vài tin tức mới của Willa. Ít ra cũng có Polsen ở đó.

Chương 4

A! Cô Asherton về lại rồi. Mong là cô vui vẻ trong những ngày qua. Ngài thuyền trưởng đáng thương kia chẳng được thế đâu. Thuyền chở hàng của ông phải hoãn lại. Ông đang mong mau sáng để đi lại. Hiện nay đang bị trở ngại vì thuế bến tàu gì đó. Có trời mới hiểu nổi!

- Đáng tiếc cho ông ấy. – Grace nói chiếu lệ, dù cho nàng có bận tâm gì về cái anh chàng có cái nhìn như nuốt sống người ta và lạnh lùng đó chẳng nữa – Cám ơn bà, vui lắm. Mọi việc bình thường chứ, thưa bà?

Như chợt nhớ điều gì thích thú, bà vỗ hai tay vào nhau nói:

- Vâng, cũng bình thường thôi, cô Asherton à! Nhưng cô cứ lên phòng rồi hãy biết.

Không hiểu do đâu bà ta có vẻ hí hửng thế, vì sự hạnh phúc hay nỗi bất hạnh của ai đây? Grace vội lên lầu. Willa trở về? Nàng không sao không nghĩ đến điều đó được.

Vừa mở cửa, nàng đã biết đã có ai vào phòng rồi. Ngưng chẳng có gì khác lạ cả. Mọi thứ đều ngăn nắp như lúc nàng ra đi.

Nhưng không! Có cái khăn phủ trên lồng chim trong góc phòng và dưới cái khăn ấy, một con chim hoàng yến đang ngủ đậu trên nhánh cây. Grace lấy tấm khăn phủ ra, rồi chạy vù lên phòng của Polsen. Nhất định là anh đang ở trên đấy. Cửa mở, anh đứng đó, cao lớn, tự tin chờ đợi, đôi lông mày rậm nhướng lên trên đôi mắt hiền hòa.

- Ôi anh Polsen yêu mến. Con chim hoàng yến xinh quá đi! – Anh mỉm cười vui thích.

- Em biết chính anh mua về à?

- Còn ai khác ngoài anh nghĩ đến việc dễ thương ấy chứ!

Polsen tránh sang bên cho Grace bước vào phòng.

- Bọn anh đợi em từ sáng. Con chim hảnh đã cất tiếng hót chào đón em.

- Sao lại bọn anh?

- Magnus và anh. Chính Magnus đã chọn con chim ấy. Nó bảo đó là con chim đẹp nhất.

- Ôi thích quá! Em chúa ghét cái lồng chim trống từ lâu nay. Dĩ nhiên, làm cách nào lén đưa con chim này về nước Anh lại là vấn đề khác. Em mang về nước Anh, được không?

- Nếu em cứ khăng khăng đòi về.

- Chẳng làm khác được anh ạ. Em phải quay về nước thôi, Anh Polsen, không phải tập nhật ký của Willa trên bàn chứ?

- Chim yến vào lồng thì nhật ký phải đi ra. – Anh thôi bông đùa, nói tiếp – Anh đã đọc lại tập nhật ký. Anh đã phát hiện ra ông vua có hai bà hoàng hậu.

- Ở đâu vậy anh?

- Ở nhà thờ Uppsala. Ông vua Gustav đệ tứ râu xồm nằm giữa hai bà hoàng nhỏ nhắn xinh đẹp.

- Việc ấy có ý nghĩa gì? – Grace thất vọng hỏi.

- Anh e rằng đây là một ý nghĩa hơi muộn màng. Willa đã nói cho chúng ta rõ là Gustav đã lập gia đình. Nàng là vợ hai của ông ta.

- Chúng ta biết điều đó rồi.

- Mới biết đây. Chúng ta đã không thấy rõ khi lần đầu tiên đọc tập nhật ký, khi chúng ta cố tìm những đầu mối này.

- Vậy theo anh thì cả hai bà đều chết cả! – Grace phản đối.

- Suy diễn hơi rộng đó. Em ngồi xuống kể anh nghe về ngày nghỉ cuối tuần của em đi.

Grace ngồi xuống sàn nhà, tựa đầu vào đầu gối của Polsen và cảm thấy sự căng thẳng không còn nữa khi nàng kể.

- Tất cả mọi người đều biết một điều gì đó. Tất cả bọn họ anh à! Tại sao họ không muốn nói cho em biết. Dĩ nhiên, tấm da thú khủng khiếp kia không có nghĩa là vấn đề đã rõ ràng. Em giống như Kate. Nó khiến em nổi da gà.

Polsen không nói gì, Grace cũng thế, ngồi lặng yên, nhìn ngọn lửa cháy đỏ trong lò, cố gắng chỉ suy nghĩ đến sự thoải mái và ấm cúng trong căn phòng này.

- Anh Polsen, sắp tới em sẽ làm gì đây? – Sau đó nàng hỏi.

- Hãy đợi.

- Đợi Willa à? Em chẳng làm được gì khác nữa.

- Thứ Bảy đến cả hai chúng ta sẽ đi Uppsala. Hoặc là thứ Tư nếu anh có thể sắp xếp nhờ người dạy thay được.

- Thậm chí mất hai ngày nữa.

Một cơn bão nổi lên trong đêm. Những đám mây óng ánh lướt qua mặt trăng. Những luồng gió lạnh len qua những chiếc cửa sổ đóng kín khiến cho căn phòng trở nên lạnh buốt. Bầu trời rạng đông hửng lên một màu hồng trông đẹp mắt, ngời sáng và trong lành. “Một khoảng trời màu hồng dành cho những người Thụy Điển ưu sầu” Grace thầm nghĩ, bước ra khỏi giường tựa mình vào khung cửa sổ. Gió vẫn còn phả vào cửa sổ và những con đường phía dưới kia trông thật sống động với những chiếc lá vàng lướt bay lả tả. Mực nước đục ngầu vỗ vào chân cầu trông giá buốt.

Nhưng bây giờ mặt trời đã lộ ra và căn phòng bừng sáng lên.

Grace lấy tấm khăn phủ ra. Con chim hoàng yến đang bắt đầu cất tiếng hót.

Những giọt nước mắt hạnh phúc đọng lại trên mi mắt. Ôi anh Polsen đáng yêu quá! Anh có biết là nàng đã gắn bó với Willa qua chiếc lồng chim trống trải đó không? Willa, con chim yến đã bay mất rồi. Nhưng nơi đây sức sống vẫn còn mãnh liệt đến nỗi ta có thể tin tưởng là Willa vẫn còn sống đâu đây. Polsen đã đi xuống lâu cách đây một lúc. Grace nghe giọng thuyền trưởng oang oang chào từ biệt và tiếng cửa đóng sầm lại. Nàng đến bên cửa sổ nhìn xuống và thấy ông ta băng qua đường, túi vải lều mang trên vai, chiếc mũ hải quân sụp xuống che khuất một bên mắt. Ông ta sải những bước thật dài, chắc nịch. Grace băn khoăn tự hỏi không hiểu ông ta có ý định ra đi mà không đợi con tàu đã chất đầy hàng.

Ngày hôm đó chẳng biết làm gì khác, Grace quyết định xuống thăm Fru Lindstrom. Vừa thấy Grace, bà ta rú lên đầy vui thích.

- Mời cô vào, mời cô vào. Mỗi khi thuyền trưởng ra đi thì thật là quạnh hiu.

- Vâng. Hôm qua ông ấy rất giận vì bị hoãn lại. Sáng nay ông ấy nói rằng nếu chuyến tàu ấy không đến trước trưa nay thì ông vẫn đi, không đợi nữa.

Như vậy là Axel đã biến mất. Còn lại cái ông Jacob hiền lành, Sven buồn bã, và một Gustav nào đó.

Những chiếc lá vàng bay tạt vào cửa sổ. Có thể trời sẽ giông bão khi Axel ra khơi. Tuy nhiên trong căn phòng của Fru Lindstrom thật ấm áp và Grace miễn cưỡng rời khỏi phòng. Mặc dù có con chim yến rộn ràng kia chẳng nữa, căn phòng của Willa vẫn trống vắng thế nào.

Nàng vừa bước lên cầu thang thì có tiếng chuông điện thoại reo vang.

- Cô Grace! Peter bảo tôi nói cho cô hay rằng cảnh sát sẽ gọi. Ôi, thật khó xử!

Giọng nói của Kate rời rạc, Grace nghe một hơi lạnh chạy suốt trên cột sống. Nàng thì thào: “Willa phải không?”

- Vâng, người ta đã tìm thấy nàng.

- Tìm thấy nàng à? Ở đâu thế? Sao em tôi không đích thân gọi tôi?

- Nàng không thể gọi được cô nữa. Chết rồi. – Giọng nói của Kate như mơ ngủ – Một số em học sinh đã phát hiện ra nàng ở hồ trong làng Sigtuna, giữa những đám lau, nơi chúng tôi thường hay bơi lội.

“Ngày hôm qua, không phải, ngày thứ Bảy, Grace đã nhìn chính chỗ này? Nàng say mê ngắm những nhánh lau xinh xắn soi mình dưới nước.”

- Grace, cô còn ở đây chứ? Cô có sao không?

- Có phải đó là cái nơi nàng ngã xuống không? – Grace nhắm mắt lại cố gắng không đẩy lùi đi cái quang cảnh ấy.

- Họ không biết. Họ cho rằng thi thể trôi lênh bênh ở đâu xa lắm và cơn bão đêm qua đã tấp vào đây. – Kate thở hốt hển – Tôi phải đi thôi. Tôi cảm

thấy đau rồi.

- Ai đã nói với bà thế?

- Cảnh sát gọi điện tới sứ quán. Peter nói rằng ông đại sứ đang lo lắng lắm. Anh Peter đã bị tra vấn hàng giờ, vì nàng là thư ký của anh. Tôi chỉ biết chùng đẩy thôi.

- Cảnh sát nghĩ sao?

- Dĩ nhiên là tự tử rồi. Nàng có thai, Gustav đã bỏ rơi nàng. Grace à, mấy đứa nhỏ đang đi vào. Tôi phải đi vậy.

Gác máy điện thoại, Grace ngồi xuống, chậm rãi và thận trọng, như thể bỗng nhiên nàng già khom hẳn lại và nghe những đốt xương như đang rã rời từng mảnh.

Willa đã chết. Không, không thể như thế được. Một Willa thông minh, vui nhộn, bốc đồng, thích giao du, tin mọi người, sẵn sàng làm mọi sự. Nếu nàng chết vì quá yêu cái anh chàng Gustav bí ẩn đó thì rõ ràng là anh ta đã phụ rẫy nàng? Nàng không một mình sinh nở được? Grace biết rằng Willa hoàn toàn không đủ sức lo cho bản thân nàng được. Nàng băn khoăn sao nàng không khai báo với cảnh sát việc đó?

Nàng vẫn ngồi yên một chỗ, tê điếng, hốt hoảng thì điện thoại lại reo.

- Cô Grace – Giọng của Peter quá nhỏ. Grace khó nghe – Kate đã kể cho cô rồi chứ?

- Rồi. Nhưng tôi không tin.

- Cô phải tin thôi. Tôi chỉ muốn báo cho hay là cảnh sát sẽ mời cô đến nhận diện thi hài đấy, ở Uppsala.

- Uppsala à? – Nàng hỏi ngớ ngẩn. Polsen đã đến nơi vào ngày thứ Bảy, nhìn thấy thi thể của các bà hoàng trong nhà thờ.

- Đó là nơi họ đã phát hiện ra cô ấy. Cô có đến nhận diện không?

- Đi chứ sao lại không.

- Can đảm lắm! Cô thật tuyệt vời. Xem chừng cô rất trầm tĩnh. Cô có cần tôi đi với không?

- Khỏi cần, cảm ơn ông. Nếu ai đó đi thì người đó phải là anh Polsen.

- Polsen à? – Peter cảm thấy như bị lãng nhục – Cô có chắc là anh ta đi không, cô Grace?

- Chắn chắn là anh ấy đi.

- Thế thì tốt. À, nếu cô gặp lũ nhỏ, Kate và tôi mong cô giữ kín, đừng cho chúng biết. Cô sẽ kể gì cho cảnh sát?

- Tất nhiên là mọi việc.

- Cô nên thận trọng một chút, nếu không ông đại sứ sẽ phiền lòng lắm đó.
– Giọng của Peter hơi xẵng lại.

- Vì thanh danh quý báu của các ông phải không? – Grace bật nói lớn – Các ông chỉ nghĩ đến điều đó thôi hay sao?

- Nghĩ đến Willa nữa. Lấy cái gì để xóa cho sạch đây, nếu cô hiểu được.

Grace không ngờ Peter lại sống sượng như đến thế. Nàng nói:

- Nếu ông cần phải biết, ông Peter à, thì tôi cho ông rõ là tôi không một mảy may tin rằng đó là tự tử. Do đó, tôi sẽ đưa tất cả mọi dữ kiện tôi đang có cho cảnh sát, kể cả tập nhật ký của Willa.

Thế là Grace đã khai hỏa. Nàng nghe ông ta như nín thở vậy.

- Cô không hề cho tôi biết là cô có tập nhật ký.

- Đúng. Đây là những ngày tôi cân nhắc. – Grace nói chẳng có vẻ gì đùa chơi cả – Tốt hơn là ông nên chuẩn bị cho ngài đại sứ.

Nàng gác máy. Nàng cảm thấy mệt mỏi. Nàng hình dung về mặt phần nộ của Peter, đôi mắt hơi lồi, miệng mím chặt như mỗi khi nàng thấy ông ta giận Kate. Cứ để cho ông ta toát mồ hôi rồi tưởng đến những gì mà Willa đã viết trong nhật ký.

Vì Willa đã chết, và ngay bây giờ Grace phải đi nhận diện thi thể, nàng gọi điện thoại cho cha nàng, xếp đặt đám tang và dọn dẹp cái tủ đầy áo quần. Có ai trong những con người lạnh lùng nhẫn tâm ở sứ quán nghĩ đến nỗi đau đớn cực độ của những sự việc này không?

Viên trung sĩ và người cảnh sát ngồi trước xe, Polsen và nàng ngồi phía sau. Cảnh sát mong Polsen đến hơn ai hết. Họ nói tiếng Anh nhưng vốn từ ngữ chỉ có hạn, nên có anh làm thông dịch thì tốt quá.

Polsen hỏi cái xác đã nổi lên bao lâu rồi và người ta cho anh biết là đã nổi lên khoảng một hoặc hai ngày và cô gái ấy có thai bốn, năm tháng gì đây. Người ta cho rằng vụ chết trôi này không xảy ra ở Sigtua. Vì đây là một khu đông dân cư, các em bé học sinh, hoặc các người dân, hoặc các du khách đi lại thường xuyên ở hồ nước. Cái xác ấy chắc chắn đã lênh bênh ở đâu xa lắm trong đêm bão tố đó.

Thời gian còn lại, Polsen ngồi bó người trong góc xe. Anh hoàn toàn bị chấn động, nhưng không lạ về gì ngạc nhiên lắm. Không một sự biểu lộ nào trong ánh mắt xa vắng của anh.

Chẳng bao lâu đỉnh tháp chuông hiện trên bầu trời cho thấy Uppsala không còn bao xa nữa. Một vài con quạ đang quần bầu trời và dọc theo bờ kênh người người qua lại, nét mặt trịnh trọng. Đối diện với nhà thờ và khu đại học là một nghĩa trang.

Trong một căn phòng hình vuông, sạch sẽ đơn sơ, Willa nằm đó, câm nín. Sau khi Grace đã nhận diện xong cảnh sát nhờ Polsen đưa nàng đi uống một tách cà phê. Người trung sĩ chờ họ đến một tiệm cà phê trên đường phố và sẽ đón họ trong khoảng nửa giờ hơn.

Thoạt tiên Grace nghĩ cà phê sẽ làm nàng nhẹn miệng. Nàng ngậm một ngụm cà phê nóng trong miệng rồi nuốt vội. Quán cà phê nhìn ra con kênh, và con nước vào mùa đông lơ lờ phản chiếu bầu trời xám xám. Nhìn dòng nước Grace nghĩ đến khuôn mặt trương lên kinh khiếp. Cuối cùng Polsen cầm lấy tay nàng. Nàng rùng mình.

- Em lạnh quá. Nước hồ trông lạnh buốt. Anh Polsen này. Nàng không tự tử đâu. Bởi vì như thế sẽ giết chết đứa bé, và chính vì đứa bé mà nàng không chịu nhượng bộ. Chúng ta phải tìm cho ra cái tên Gustav. Phải đưa tập nhật ký cho cảnh sát thôi.

- Đúng, anh biết.

Câu trả lời cụt ngủn của Polsen khiến nàng phải nói:

- Anh cũng không phản đối à?

- Sao anh phải phản đối chứ? Còn ai khác nữa à?

- Sứ quán. Ít ra chính Peter cảm thấy cần phải bác lại ý kiến của em. Họ có thể tuyên bố lấp lửng về trường hợp của Bill Jordan vì vấn đề ngoại giao nhưng với trường hợp của Willa thì không thể được bởi vì nàng không còn là nhân viên của sứ quán nữa. Họ phải công bố rõ ràng trước quần chúng.

- Nó chẳng hơn gì khác là làm cho họ tò mò một chút. Thậm chí chẳng ăn nhằm gì. – Polsen bảo – Một cô gái hủy cuộc đời của mình. Vì có thai và không được hạnh phúc, chán nản thất vọng, thế thôi. Đó là chuyện xảy ra hằng ngày.

- Nhưng nó không xảy ra như cái cách hôm nay. Người ta đã giết nàng. – Grace nói kịch liệt đến nỗi người đàn bà sau quầy nhìn họ chăm chăm.

- Em đã vội đi đến kết luận rồi, Grace à. Đầu óc em logic hơn mới phải. Một tách cà phê nữa em nhé. Chúng ta còn rộng thì giờ.

- Em không còn là em nữa. – Grace thì thào – Em bắt đầu suy nghĩ như Willa, bốc đồng, vô lý là khác – Nàng dụi mắt mệt mỏi – Em cũng có thể trầm mình ở hồ Malaren, phải không?

- Grace, em đừng có điên rồ như thế. Có lẽ em nên quay về lại nước Anh.

- Trước khi nổi điên loạn vì mùa đông phủ chụp lấy em, phải không? Cũng giống như trường hợp của Kate Sinclair vậy. Có lẽ cả Peter cũng thế. Ngày trước Willa cũng đã sống qua cảnh ấy. Đây là những gì nàng đã viết trong tập nhật ký.

- Willa buông thả óc tưởng tượng của nàng, còn em thì không. – Cho dù trong đầu óc của Grace một cơn bão đang nổi lên thế nào chẳng nữa, Polsen cũng luôn luôn giữ được sự sáng suốt và sự trầm tĩnh của mình – Chẳng hạn nếu đó là tập nhật ký của em thì thay vì nói đến ông vua và hai bà hoàng của ông ta một cách loanh quanh, lẽ nào em lại không nói một cách giản dị là ông vua có hai vợ và như thế phải loại bỏ đi một để cho người kia được hạnh phúc.

Grace nhìn anh, đôi mắt mở to:

- Anh Polsen ơi, chính là thế đấy! Willa là người vợ cần phải thanh toán, chứ không phải là người vợ được bảo vệ.

Khi cảnh sát đến đón họ và cho họ biết rằng cảnh sát vẫn chưa xác nhận được tai nạn đã xảy ra ở đâu. Sự thẩm tra đòi nhiều thời gian. Vật tùy thân giá trị nhất của nàng là dây đồng hồ bằng vàng và chiếc ngọc bích có nạm hình gia huy bằng vàng xưa. Không hiểu rằng Grace có biết điều đó không?

- Đây là vật duy nhất mà gia đình Sinclair có nói cho tôi hay. – Grace trả lời – Họ nghĩ rằng Gustav – người Willa đã chạy trốn theo đã tặng Willa. Tôi không rõ là ông ta mua ở Stockholm hay không. Có thể đó là bảo vật của gia đình. Nó xưa lắm, họ nói vậy.

- Vâng. -Cảnh sát nói – Thế thôi!

Trong căn phòng của Willa mọi vật chẳng có gì thay đổi. Chỉ có cảm giác đợi chờ và trông ngóng là không còn nữa. Grace và Polsen chia tay nhau ở bậc thềm, đi về phòng. Grace phải gọi điện thoại cho cha nàng, việc nàng cảm thấy cũng sợ hãi như trên đường đến Uppsala vậy. Nàng cũng phải thu dọn đồ đạc của Willa, quyết định về đám tang và viết thư cho bạn bè của Willa.

Khi nàng đi ngủ, chợt chờn mơ thấy Willa đang ra sức đẩy Grace khỏi giường của Gustav đệ tứ và bảo rằng đó là giường của nàng và nàng muốn quay về lại.

Nàng sờn tóc gáy vì sợ hãi, nàng nhảy ra khỏi giường và trong chiếc áo ngủ nàng chạy vụt ra khỏi phòng, chạy lên lầu. Nàng đập cửa phòng của Polsen, thấy cửa không khóa, nàng xô cửa chạy tuột vào căn phòng tối đen.

- Cho em vào với. – Nàng thì thào – Khiếp quá anh ơi.

Cái chăn giường bị hất tung ra, và đôi tay của Polsen ôm ghì lấy Grace, nàng áp mặt sát vào ngực anh. Giọng anh ấm áp:

- Anh ngủ cũng chẳng được.

- Chỉ có đêm nay Willa lẻ loi một mình. Chúng ta thì không?

- Đúng thế, không phải chúng ta.

Dần dần, Grace thôi không còn run nữa. Nhịp tim Polsen đập nhẹ nhàng đều đặn, và nàng ngủ thiếp đi...

Nàng thức giấc nghe thoang thoảng mùi cà phê dìu dịu. Polsen đang nói: “Chuẩn bị dùng điểm tâm nghe em”.

Nàng đi đến gần bàn:

- Anh Polsen...

Anh đang quay lưng về phía nàng vì anh đang chế cà phê.

- Nếu em sắp nói chuyện đêm qua thì không phải lúc đâu em nhé.

- Nhưng anh, em yêu anh. – Nàng bảo.

- Em chỉ nghĩ thôi phải không? Em Grace yếu đuối của anh.

- Anh yêu em không, anh Polsen?

- Anh đã bảo với em là đây không phải là lúc nói chuyện này. Có quá nhiều việc rắc rối đẩy em à. Nhưng nếu em hỏi anh là đêm hôm anh có hạnh phúc không thì anh nói cho em rõ là anh quá hạnh phúc. Nào em đừng để cà phê nguội lạnh. Em này, thế là anh đã thu xếp mọi chuyện để khỏi quay lại đại học trong tuần này. Thế là anh có thể làm những điều anh muốn rồi.

Sáng nay hai người cảnh sát đến thăm. Họ thăm lạng đi khắp căn phòng, mở các ngăn kéo, hết lấy vật này lại lấy vật kia. Một người cảnh sát nào đó nói rằng nguyên nhân cái chết này đã được xác định. Cô Bodford đã chết đuối nhưng lượng rượu trong máu đã gây nên những nghi vấn như sau:

“Nàng đã uống quá nhiều rượu để có can đảm trèo mình trong làn nước giá băng, nàng đã bất ngờ bị rơi xuống nước hoặc giả nàng đã không chống cự lại mãnh liệt khi bị đẩy xuống nước. Giả thuyết đầu tiên có thể được chấp nhận. Một điều duy nhất trong tập nhật ký gây cho cảnh sát sự chú ý, không nói đến phần liên hệ với Gustav, là chỗ nàng than vãn về khu rừng và những giọt mưa rơi liên miên trên mái nhà. Hình như đó là nơi nàng đã sống những ngày cuối cùng cuộc đời.”

- Sao ông lại hỏi tôi đây là chỗ nào? – Grace hỏi – Tôi là người khách lạ ở đây mà.

Hai người cảnh sát gật đầu đồng ý. Hình như hôm nay họ ít quan tâm hơn là ngày hôm qua. Đối với họ đây chỉ là một trường hợp tự tử bình thường thôi.

Polsen nằng nặc đòi đưa Grace đi dùng cơm trưa. Anh đói bụng quá. Anh nói không chút ngại ngùng gì cả. Khi ăn Grace mới thấy là nàg cũng đói thật. Họ đi xuống thành phố cổ, đến một tiệm ăn mà Polsen biết. Đó là một nơi rất thích hợp cho khách vào một ngày lạnh lẽo. Một căn phòng đóng ván gỗ đen, ấm cúng. Cửa sổ nhìn ra công viên cổ kính. Tình cờ có phải là ngẫu nhiên chăng, căn nhà của bác sĩ Backe hiện ra trước mắt họ. Grace có thể nhìn thấy con rồng nho nhỏ bằng vàng.

- Chúng ta đã làm gì vào tối thứ Bảy? – Polsen hỏi – Anh lái xe quay về lại Uppsala. Đơn chiếc. Anh không có một nhân chứng nào cả. Rồi anh sống qua đêm bằng cách dịch thuật. Lại cô độc nữa.

- Anh không nói cho em biết là anh đã làm gì. – Grace nói.

- Anh muốn kể lắm chứ. Bây giờ phần còn lại: Axel? Chúng ta không biết. Có thể anh ta đang lo về việc chất hàng lên tàu. Còn Sven Backe.

- Ông ta ở nhà với gia đình. Ít ra là nơi Ebba và em đã từ giã ông ta sau buổi uống trà. Jacob Von Sturp thì ở với Ebba và em.

Ngoại trừ câu chuyện bà ta nói về một người nào đó tên là Gustav đang chú ý đến một việc gì đây. Liệu anh ta có phải là Gustav của Wiila không?

- Ta không biết, phải không? Ai khác nữa? Peter Sinclair?

- Ông ta làm việc về trẻ, Kate bảo với em thế. Ông ta đang bị cúm. Trông ông ta có vẻ đau yếu. Tất cả mọi người đàn ông đều đi sẵn vào ngày thứ Bảy, nhưng lúc ấy...

Grace không sao ăn được nữa. Nàng để muống nĩa xuống và bảo:

- Nghĩa là khi em thầm khen những nhành lau đang uốn mình trên mặt nước hồ, ngay lúc đó...

- Anh phải báo chuyện này với cảnh sát. – Polsen nói không để ý đến nỗi xúc động của Grace – Em hãy tìm cho ra cái nơi Willa bị giam mới được.

Grace chồm người về phía trước, nói sôi nổi:

- Em chắc chắn thời gian ấy Willa đang ở trên gác thượng tại nhà Von Sturp. Em không có bằng chứng ngoại trừ miếng da thú đó. Anh đừng cười nhạo em.

- Anh đâu cười nhạo em. Em hãy trông kìa! – Polsen nhìn sững ra cửa sổ – Bác sĩ Backe đang ra khỏi nhà, xách một chiếc va-li lớn kia. Ông ta không thể đi khám bệnh với cái va-li lớn thế, phải không? Ông ta sẽ có túi xách của bác sĩ chứ. – Polsen đứng lên – Xin lỗi, Grace. Anh thoáng nghĩ là anh cần bác sĩ khám bệnh xoang mũi cho anh đã.

Anh mất hút, ít phút sau anh quay trở lại và nói rằng anh không thể hẹn được với bác sĩ ngay bây giờ bởi vì bác sĩ vừa ra đi để dự một hội nghị về y học ở Copenhagen. Khoảng một tuần nữa ông ta mới về, cô y tá đoán chừng thế, nhưng ông ta hứa từ Copenhagen sẽ gọi điện thoại về.

- Có cuộc hội nghị ở Copenhagen không đây?

- Điều này dễ biết thôi. Anh nghĩ là bác sĩ không dám liều đặt điều ra đâu, nhưng hình như đến phút cuối cùng ông ta mới quyết định dứt khoát đi dự. Anh thắc mắc điều đó. Nào, chúng ta hãy đi!

Khi họ rời khỏi tiệm, đi xuống con đường lát đá sỏi, nhỏ hẹp thì chạm mặt cô y tá đang hốt hải chạy. Cô ta mặc một áo choàng ấm, đội cái mũ lông tơi tả gần như che khuất khuôn mặt nhỏ nhắn của cô. Nhưng Grace để ý thấy đôi mắt đỏ hoe vì khóc. Phải chăng là Backe nói với cô ta rằng ông ta không trở lại?

Peter đã gọi điện thoại vài phút sau khi họ về nhà. Ông ta bảo này giờ cứ mười phút là ông ta gọi dây điện nói, ông ta muốn biết là cảnh sát có tìm thấy gì đáng quan tâm trong tập nhật ký không?

- Hầu như họ không quan tâm đặc biệt lắm đến tập nhật ký. Họ thích dữ kiện, chứ không phải là những tưởng tượng – Peter cười lớn – Thật ra tôi

gọi điện xem cô có thể đến chỗ chúng tôi được không? Tôi phải đến cơ quan, và Kate đang ở trong tình trạng như thế sẽ khiến các đứa nhỏ thêm bực bội. Tôi không muốn để chúng ở bên cạnh nhà tôi. Tôi không hiểu rằng cô có thể đưa dùm chúng đi dạo vài giờ đồng hồ được không? Tôi nghĩ điều này cũng giúp cô khỏe hơn.

- Tôi không phải ở một mình, thưa ông. Anh Polsen đang ở cạnh tôi.

- Lại cái gã đó nữa! Này, làm sao cô biết anh ta không phải một Gustav khác chứ? Biết đâu chính anh ta là Gustav cũng nên. Dẫu sao được gặp cô sẽ là một điều rất tốt cho lũ nhỏ. Chúng cứ nói về cô mãi. Cô hãy cho chúng đi dạo một vòng. Điều ấy cũng giúp cô bớt phiền muộn.

Nàng tự hỏi sự ra lệnh này phát xuất từ kẻ có uy quyền hay ông ta nói một cách thành thật khi bảo rằng Georgy và Alexander đang sợ hãi và đau khổ. Không có sự chọn lựa nào nữa. Nàng sẽ phải đi tìm cho ra lẽ. Dẫu sao những khuôn mặt của các đứa bé vẫn ám ảnh nàng.

- Ý kiến hay đấy – Polsen nói – Anh sẽ chỉ em đến đấy và sẽ lại đón em một, hai giờ sau.

- Anh có thể đón thử xem. Peter bảo em phải thận trọng, em đã biết về anh nhiều không?

Anh đi đến cạnh nàng, hôn lên trán nàng:

- Còn em biết nhiều chứ?

- Cũng vừa thôi, anh ơi!

Grace giật lùi lại phía sau khi Ebba ra mở cửa căn nhà của gia đình Sinclair. Hình như người đàn bà này có mặt ở khắp nơi, nàng nghĩ thầm, khi Ebba bắt đầu nói bằng giọng cao hơn thường ngày:

- Ô, cô Grace, tôi đã cố gắng thử gọi điện thoại cho cô. Suốt cả ngày hôm qua, khi tôi biết cô có mặt ở Uppsala và cả sáng nay nữa. Tôi muốn nói rằng tôi đã quá xúc động và quá đau khổ. Tôi không sao ở nhà được khi cảnh sát đã ở đó. Có ai đoán là Willa sao lại hành động một cách ngu xuẩn đến thế đâu?

- Không ai có thể nghĩ được. – Grace nói thẳng thừng.

Đôi mắt lờ đờ hiếu kỳ kia khẽ chớp:

- Cô không cho là Willa đã tự hủy mình?

- Ôi, không bao giờ! Willa không thuộc loại người như thế! – Nàng bình tĩnh nhìn Ebba – Cho dù bất cứ ai đã cố gắng làm gì đó đối với nàng chẳng nữa. Tôi đã nói cho cảnh sát biết nàng là hạng người như thế nào rồi. Tôi sung sướng biết họ đã đến thăm bà. Thật sự tôi đã nghĩ đến sự khôi hài khi người ta đã nhặt được chiếc khăn quàng bằng da thú của nàng ở trên căn gác thượng của bà.

Ebba nhú mày:

- Sao cô lại như thế, cô Grace? Cô có vẻ gây hấn quá đi mất. Tôi chẳng làm hại Willa.

Grace ngẩng mặt lên:

- Tôi bây giờ gây sự với tất cả mọi người. Willa chết, tôi phần nộ hơn là bị choáng váng. Tôi không hề nghĩ đến bất cứ một lý do tồi tệ nào để đến nỗi nàng phải chết được. Nhưng tôi sẽ tìm ra vì sao, tôi xin hứa với bà như vậy. – Nàng ngừng lại và bỗng khóc òa – Tôi nghĩ một cái gì nơi Willa đã thấm vào người tôi. Và lại tôi giống nàng nhiều hơn là tôi tưởng. Có thể đây là một tiến bộ.

- Vậy thì cô nên cẩn thận đừng đi vào con đường của cô ấy.

- Ồ, tôi sẽ canh chừng không để ai xô tôi rơi xuống hồ đâu. – Grace nói thẳng – Nếu quả bà muốn ám chỉ điều ấy. Kate đâu?

- Chị ấy đang nằm trên giường. Tôi đã cho chị ấy uống thuốc an thần. Tôi đến đây sau khi đã nói chuyện với Peter. Anh rất lo âu cho chị ấy.

- Tôi biết. Tôi đến với mấy đứa nhỏ. Tôi lên với chúng đã.

Lũ nhỏ im lặng một cách miễn cưỡng. Ai đã bảo chúng mặc áo len và đội mũ rồi.

- À, vậy là các cháu đã có áo quần chỉnh tề rồi! – Grace vui vẻ nói – Chúng ta đi dạo ở Gardet.

- Cô đừng nói Gardet, cô hãy nói Yerdt. – Georgy bảo.

- Ồ, các cháu biết đường sao?

- Dĩ nhiên tụi cháu biết chứ. Đã đến đó hàng trăm lần rồi.

Tinh thần các đứa bé phấn chấn trong lúc đi dạo. Chúng rất thích nghe câu chuyện con chim yến mà Polsen đã tặng cho Grace.

- Em mong được con chim yến nếu như em không có con chó lông xù. – Alexander nói.

- Chó lông xù thì thích hơn chứ. – Georgy nói – Em đâu dắt chim đi chơi được. Nó sẽ bay mất.

Alexander cười ngật ngoẻo, chạy trước. Georgy tiếp tục:

- Ông Polsen có cưới cô không?

- Nào, ai vẽ cho cháu nói thế hử? – Grace hỏi.

- Mẹ bảo cô cũng gần giống như cô Willa, cô không biết gì về đàn ông hết, còn bố thì bảo cô là cô nên trở về lại nước Anh.

- Cháu thương chú Polsen. – Alexander nói khi trở lại tham gia câu chuyện.

- Sao cháu biết là cháu thương chú? Cháu đâu có gặp chú ấy.

- Thấy chứ! Cháu thấy chú đưa cô ra xe rồi hôn cô chia tay. Cháu nghĩ chỉ có mẹ, cha mới hôn nhau thôi.

- Cháu quê lắm! – Grace nói – Hôn thích lắm. Một ngày nào đó cháu sẽ biết.

- Ui chao – Georgy nói – cháu thấy bố và cô Ebba hôn nhau một bữa đó. Môi hai người gắn chặt như thế này này. – Nó trề môi ra bắt chước.

Alexander cười rử rượi, phải ngừng lại để thở.

- Georgy không thấy đâu. Bày chuyện ra thôi.

- Chị nói thật đấy! Chị sẽ cho em thấy hai người hôn nhau như thế nào nè.

Hai đứa đuổi nhau, chạy quanh đám cỏ lóng lánh. Grace nghĩ ra thế là Peter và Ebba. Phải chăng đó là nỗi đau khổ thầm kín của Kate?

Chỉ đến lúc gần về mới gọi chuyện về Willa. Sau đó Georgy với sự nhạy bén không thích hợp của nó, trầm tĩnh nhận xét:

- Cháu nghĩ cô Willa không thấy đường vì cô đã bị mất kính. Do đó cô đã té ngã xuống hồ.

Kate dậy mặc áo quần và pha trà khi các cô cháu trở về nhà. Trông bà có vẻ bệnh hoạn. Mặt tái xanh, mắt thâm quầng, lúng túng với chén đĩa trong tay. Không thấy Ebba đâu.

- Grace, cô thật đáng yêu, đã dẫn các cháu đi chơi. Trông chúng khỏe khoắn ra, cô cũng vậy. Tôi nghỉ ngơi giờ cảm thấy khỏe hơn. Công việc ngốn ngang quá. Anh Peter vẫn còn yếu nhưng cứ khăng khăng đòi đi làm như thường lệ. Cô ở lại dùng trà với chúng tôi nhé?

- Anh Polsen sẽ đón tôi vào lúc 5 giờ. Có thì giờ không đây?

- Mời anh ấy dùng trà luôn thế. Thật sự chúng tôi chưa gặp anh ấy. Tôi biết anh Peter cũng mong thế. Các con hãy lên lầu rửa ráy đi. Các con đã cám ơn cô Grace dẫn đi chơi chưa nào?

Họ dùng trà mãi đến 6 giờ Polsen cũng chưa lại. Peter về nhà, giọng vui vẻ giả tạo.

- Chào cô Grace, hân hạnh cô đến chơi.

Vẻ hớn hờ của ông ta gần như là một chiến thắng, ông ta còn cảm lạnh nên mũi và môi ông ta sưng húp lên. Một cách nhanh nhẩu, ông ta nhắc Grace về một ai đó nhưng Grace không nhớ rõ là ai. Ông ta nói:

- Thật là một tuần thảm hại quá đỗi. Một trận đau cúm, một công việc quá tải, giờ lại đến Willa.

- Ebba mới ở đây. – Kate nói lạnh lùng.

- Anh biết. Bà ta có đến cơ quan anh. Bà trách mình cũng như chúng ta vậy, vì biết chuyện của Willa và không cố tìm cho rõ hơn về cái anh chàng Gustav bí ẩn kia.

- Chắc, mấy đứa nhỏ đến. Đừng bàn chuyện này trước mặt chúng.

- Tôi có thể gọi điện thoại được không? – Grace hỏi – Tôi thắc mắc không hiểu chuyện gì đang xảy ra cho anh Polsen.

Không ai trả lời dây nói. Grace định gọi Fru Lindstrom nhưng sao lại thôi. Cũng chẳng cần như thế vì mỗi một việc Polsen đến trễ. Tuy nhiên nửa giờ nữa lại trôi qua, Grace không sao yên tâm được, nàng bồn chồn! Ông Peter à, ông vui lòng cho tôi về nhà? Có phiền không thưa bà?

- Ồ, có sao đâu cô Grace. Nhưng Polsen hình như không đáng tin cậy cho lắm!

- Đáng tin lắm chứ! Ông bà vẫn bảo tôi không hiểu gì nhiều về anh ấy nhưng sự đáng tin cậy là một trong những mặt mạnh của anh.

- Willa cũng nói như thế về Gustav – Kate nói – Anh có nghe chứ, anh Peter? Nàng đứng ở căn phòng này và nói lên điều đó. Phải không anh?

Peter đứng lên, nói cộc lốc:

- Dĩ nhiên tôi đưa cô về, cô Grace ạ. Tôi không hiểu tại sao tất cả chúng ta phải đấu khẩu nhau bởi vì sự không đúng hẹn của cái lão đó chứ. Có thể anh ta quên băng đi. Một giáo sư đại học đấng trí mà, phải không nào?

- Ông Polsen có gọi điện thoại khoảng 4 giờ và ra đi – Fru Lindstrom bảo thế – Ông ấy nói sẽ trở lại trong vòng một giờ bởi vì có hẹn tới đón đưa cô Asherton về. Chỗ hẹn của ông ấy hẳn không xa lắm đâu vì xe vẫn còn để ở ngoài kia.

- Tôi lên với cô – Peter nói – Xem mọi việc có ổn thỏa không.

Trong phòng của Willa, Grace lấy khăn phủ lên lồng chim. Nàng biết rằng nàng không quấy động đến, lúc nào Polsen về hãy hay. Anh sẽ trở lại trong vài phút nữa thôi. Nàng ở một mình chẳng có gì phải ngại cả. Vì nàng đã quen chờ đợi rồi, nàng nói Peter như vậy.

- Thế thì tốt. Tôi ra về theo yêu cầu của cô. Nhưng cô phải cấp tốc quay về nước ngay khi cảnh sát thả... Tôi muốn nói khi mọi việc dàn xếp cho Willa đã xong. Đây là mệnh lệnh. Nếu không, cô sẽ trở thành Willa thứ hai.

Grace đứng yên, lắng nghe bước chân của Peter xuống lầu. Nàng thấy căm ghét ông ta.

Vào lúc 10 giờ, nàng nhắc điện gọi cảnh sát. Họ có vẻ thờ ơ nói rằng họ đang tiến hành những điều tra thường lệ. Có thể Fru Lindstrora đã kể cho họ nghe vài điều gì đó rồi.

- Fru... – Nàng bắt đầu rồi dừng lại. Vợ của Polsen đến bây giờ vẫn là người không có thật. Nàng không bận tâm đến điều ấy – Các ông vui lòng cho tôi biết nếu các ông đã phát hiện ra sự việc gì? – Nàng năn nỉ họ.

Một giờ sau người trung sĩ gọi đây nói cho nàng.

- Rất tiếc. Bà Polsen cả ngày nay không thấy, không nghe gì về chồng của bà hết, ông ta cũng không đến trường đại học. Tuy nhiên có một việc đáng quý, một sinh viên của ông đã thấy ông có mặt ở thành phố cổ chiều nay vào khoảng 4 giờ. Theo cô biết thì ông ta đến thăm ai đó ở đấy không?

- Chỉ có bác sĩ Backe nhưng ông ta đã đi Copenhagen rồi. Chúng tôi đã thấy ông ta đi dự một cuộc hội nghị về y khoa nơi đó!

- À, đáng lưu ý đấy!

- Tôi muốn tìm ông Polsen chứ không phải bác sĩ Backe.

- Vâng. Để việc này cho chúng tôi, cô Asherton. Chúng tôi sẽ tìm cả hai luôn.

Xét theo định mạng của Willa, nghe ra thật lấu lỉnh. Tuy nhiên họ không bảo cho nàng biết phải ở suốt đêm ra sao đây cho đến khi Polsen quay về.

Grace pha trà và quyết định đi tắm cho khỏe người ra một chút, sau đó mặc áo quần rồi đi quanh phòng suy nghĩ. Tiếng gió đập vào cửa sổ. Âm thanh như tiếng roi quất mạnh vào từng sợi dây thần kinh căng thẳng của nàng. Nàng ngồi đó hai tay bịt tai, căng thẳng, khổ sở đến phát khóc. Một đêm cô độc nhất chưa bao giờ nàng sống qua.

Gần sáng cảnh sát lại một lần nữa gọi điện cho Grace. Họ xác nhận không có tên bác sĩ Backe trong danh sách hành khách từ Stockholm đến

Copenhagen hoặc bất cứ đi đâu. Grace chắc chắn với tin tức đã trình báo với cảnh sát không?

- Hãy hỏi cô y tá thì rõ. – Grace nói, giọng nàng mệt mỏi – Các ông đã tìm ra dấu vết của ông Polsen chưa?

- Rất tiếc, chưa phát hiện được gì. Có khi ông ấy sẽ về dùng điếm tâm cũng nên.

Grace chế thêm trà. Rồi thất vọng, nàng gọi dây nói cho cô y tá của Backe. Câu chuyện khởi đầu có vẻ dè dặt. Nàng không sao làm cho cô y tá biết nàng là ai cả, mãi đến khi nàng nhắc đến tên Willa, cô gái mới hỏi:

- Cô muốn biết điều gì?

- Tôi muốn đến thăm bác sĩ Backe nhưng nghe nói bác sĩ đã đi Copenhagen. Bác sĩ có nói khi nào trở về không!

- Không. Tôi nghĩ khoảng một tuần. Thật thế. – Giọng nói cô ta bỗng run – Tôi lo lắng! Bác sĩ đem theo kính hiển vi như thế là...

- Như thế là bác sĩ không trở về lại nữa? – Grace gọi ý...

Có tiếng thút thít khóc:

- Tôi lo sợ điều đó. Hôm qua sau khi từ già tôi và bảo tôi về nhà, bác sĩ trở lại phòng mạch.

- Nhưng cô không về nhà?

Grace chột nhớ gương mặt gầy, đôi mắt đỏ hoe trên đường chạy đến ngôi nhà có nạm hình con rồng kia.

- Không, tôi không về. Tôi hơi bồn loạn. Tôi nghĩ tôi phải làm việc suốt buổi trưa đó thôi. Sổ sách, kế toán... – Giọng cô ta nhòa đi.

- Thế rồi cô nghe bác sĩ Backe quay lại?

- Vâng, khi bắt gặp tôi ở đó bác sĩ bảo tôi gọi dây nói cho ông Polsen, rồi đợi đến khi ông ấy tới.

Grace cố gắng giữ giọng bình tĩnh.

- Tiếp tục đi cô.

- Hai người lên tầng trên một chốc. Rồi ông bà bá tước Von Sturp cùng lại và sau đó tất cả bọn ra đi.

- Polsen cũng đi luôn à?

- Vâng, tôi thấy họ leo lên một chiếc xe màu trắng ở cuối đường. Ở Stockholm loại xe màu trắng kiểu Mercedes hiếm lắm!

- Cảm ơn cô lắm! – Grace nói vội – Cô đã giúp tôi rất nhiều.

Nàng gác máy, sau đó gọi khẩn đến Sở Cảnh sát.

Thật lạ lùng, họ sắp sửa gọi nàng, họ bảo thế. Họ nghĩ là họ đã tìm ra được ngôi nhà tranh nơi Willa sống những giây phút cuối cùng trong cuộc đời. Có vài căn gác thượng, họ cần nhờ Grace giúp họ nhận dạng. Họ rất mong nàng đến ngay. Chỉ mất nửa giờ đi xe đến đấy. Nàng chuẩn bị trong vòng 10 phút được không? Sẽ trao đổi công việc ở trên xe.

Chương 5

Grace kể cho cảnh sát nghe về những gì cô y tá đã cho nàng biết. Nghe xong, một người cảnh sát liền nhắc máy điện thoại gắn trong xe nói gì với ai đó. Grace không hiểu là anh nói chuyện gì, ngoài tiếng Goteborg mà Grace nghĩ là nơi Polsen đang có mặt, nhưng họ trả lời là không phải. Một chuyện quan trọng khác.

Giờ này những đám mây đen chùng xuống, khu rừng trông âm u hơn lúc nào hết. Ngôi nhà tranh quen thuộc thoảng một mùi gì khó chịu. Lò sưởi được dọn dẹp sạch sẽ nhưng một đống gì đấy được vun lại cẩn thận, trên phủ một tờ báo. Một chiếc va-li bỏ giữa sàn nhà.

Một người cảnh sát mở chiếc va-li và Grace hoảng hốt đưa tay che miệng để khỏi thốt lên tiếng kêu sợ hãi. Cho dù nàng không nhận ra được chiếc áo sọc màu be Willa hay mặc chằng nữa, tin nàng cũng nhận ra ngay ai là chủ nhân những bộ quần áo kia.

- Tên tội phạm bắt đầu phi tang những đồ dùng của nạn nhân. – Một người cảnh sát bảo với nàng – Duy có một điều hãn ta không rõ là chất len khó cháy nên đã vội đào một cái hố để chôn những bộ áo quần cháy xém và chiếc va-li. Xong hãn ta chắt củi lên, hy vọng vào mùa đông này tuyết sẽ phủ che kín cho đến mùa xuân luôn. Dĩ nhiên lúc ấy chúng ta sẽ không còn tìm kiếm được nữa.

- Vậy đã rõ là một vụ sát nhân rồi.

- Đúng thế! Cô có thể nhận ra những đồ dùng này chứ?

- Chỉ một số thôi, ông ạ. – Nàng bảo.

- Tốt lắm!

Người cảnh sát nhanh nhẹn đóng va-li lại. Anh bỗng nói:

- Cô nói là cô đã tìm được tập nhật ký dưới đáy lồng chim phải không? Em cô là người có một biệt tài giấu đồ vật. Chẳng hạn chúng tôi đã tìm thấy một tập nhật ký khác của em cô đây. Tên sát nhân không ngờ vì hãn ta tưởng đã thu dọn chu đáo lắm rồi. Tập nhật ký để dưới chân đèn. Cô có thể

đọc cho chúng tôi nghe được không. Chữ nhỏ và viết bằng tiếng Anh rất khó đọc. Cô quen nét chữ của cô em chứ?

Grace nhìn những dòng chữ li ti trên những trang giấy nho nhỏ, tim đập nhanh hồi hộp. Lại thêm một bản mật mã nữa sao? Đúng là một tập nhật ký ngày tháng rõ ràng, dù thỉnh thoảng nhảy vọt vài ngày. Câu cuối cùng còn bỏ dở chưa xong. Chắc là ai đã bất chợt đến nhưng nàng có đủ thời giờ luôn tập nhật ký vào dưới chân đèn.

- Mời cô ngồi – Người cảnh sát nói – Cô đọc chậm để tôi có thể ghi chép được.

Nàng ngồi xuống và bắt đầu đọc với giọng nghẹn ngào:

“3-10: Peter đợi mình ở nhà ga như anh đã hứa. Làm thế nào để Fru Lindstrom và mọi người khác biết là mình ra đi bằng tàu hỏa. Chúng tôi lên xe và lái nhanh. Hạnh phúc quá đi! Mình cười đùa suốt dọc đường. Cứ băn khoăn mãi sao viết bức thư đó làm gì cho Grace. Mình điên thật. Nhưng nghĩ đến Bill, mình lại cho rằng nên cẩn thận cũng tốt thôi. Mình có gặp khó khăn gì không đây nếu vẫn cứ yêu anh Peter?”

“5-10: Hai ngày hạnh phúc: Peter dự định đi săn nai. Nhưng bây giờ anh phải quay về lại Stockholm và mình cảm thấy buồn bực chịu không nổi. Trời lúc này đang ngả về chiều. Mình vẫn nghe khu rừng rì rào ngoài kia. Điều này làm mình nghĩ đến Bill. Vậy là mình viết cho qua thời gian.

Tại sao cánh đàn ông thường hay tin yêu mình thế? Bill bảo là mình vui tính. Đáng thương cho cái anh chàng. Anh ta hay bút rứt thế nào ấy và uống cũng kha khá. Anh ta kể với mình là anh ta bị một tên điệp báo viên phát xít tống tiền bởi vì thằng cha đó có những tấm ảnh của anh và người bạn trai người Đức của anh. Dĩ nhiên sứ quán Anh phải dàn dựng cái chết của anh như là một tai nạn đi săn, nhưng mình biết đó là một vụ tự tử. Mình đeo đẳng mãi ý nghĩ đó đến nỗi mình thổ lộ với anh Peter. Nhưng anh ấy bảo mình phải câm miệng; nói với mình rằng để khỏi có lời dị nghị, tai tiếng. Dĩ nhiên là mình hiểu điều đó. Cũng như trường hợp của mình và Peter vậy, phải thầm lén mà thôi. Tội mình đã yêu nhau sau cái chết của Bill, vào cái

ngày hè nóng bức bên bờ hồ khi mình kể cho anh nghe câu chuyện của Bill, câu chuyện làm anh ngạc nhiên hết sức. Mình đã yêu Peter từ đầu, nhưng mình không biết rằng anh cũng đã yêu mình như thế. Anh bảo anh rất bất hạnh khi lấy Kate, nhưng chính mình đã cho anh thời gian quên nỗi đau khổ đó. Anh chẳng đẹp chút nào khi đau khổ, nhưng thật là tuyệt vời khi anh được hạnh phúc.

Mọi việc đều trôi chảy tốt đẹp và mình có những giây phút bên nhau tràn đầy hạnh phúc, cho đến khi có thai. Thành thật mà nói, mình chẳng có ý định như thế. Mình không thích chơi trò nguy hiểm đó. Nhưng khi mình biết sự việc đã như vậy, mình nhất quyết không chịu phá thai theo lời yêu cầu của Peter. Mình sẽ không bao giờ làm việc đó một lần nữa. Lần này mình quyết định là phải có một đứa con. Mình muốn điều đó, nhất là đó là con của anh. Chúng mình đi đến ngôi nhà tranh, bỏ một ngày trọn để tranh cãi cái vụ này. Mình không đổi ý. Mình nói với Peter là mình rất ân hận vì việc này khiến nghề nghiệp của anh gặp vài rắc rối, nhưng lẽ ra anh phải tiên liệu việc này trước mới phải. Mình phải có con và anh cũng thế chứ. Anh bảo mình có tính độc ác. Dẫu mình thế nào chẳng nữa, anh cũng phải chịu đựng với đời.

Gì chẳng nữa thì đó là ngày mà cơn hồng thủy đã xảy ra. Peter đi ra ngoài lấy củi vào nhóm lửa. Mình thêm một liều thuốc và với tay lấy hộp đựng thuốc lá bằng bạc trong túi chiếc áo anh để trên giường. Trước đây mình chưa hề đụng đến chiếc hộp này nên trong lúc hí hoáy thử mở, vô tình mình phát hiện một ngăn bí mật. Dĩ nhiên mình nhìn thử xem, thấy có một mảnh giấy nhỏ ghi những việc liên quan đến một vài người trong sứ quán, chẳng hạn như là “uống sô đa” hoặc là gian dối với phụ nữ, với tên họ đầy đủ.

Thoạt tiên mình không sao tin được. Lẽ nào Peter lại đi nói cho tên điệp viên phát xít Đức kia biết những gì về Bill. Tuy nhiên quả là thế thật. Biết vậy mà mình vẫn cứ yêu anh. Mình cũng xấu xa có hơn gì đâu.

Những điều mình biết là, nếu Peter là một điệp báo viên thì mình sẽ có trong tay một vũ khí để bắt anh phải cưới mình. Và mình sử dụng ngay.

Peter nhận ra, dù cho mọi người có thể không tin câu chuyện của mình chẳng nữa, tiếng đồn sẽ làm phương hại đến thanh danh của anh. Cho nên cuối cùng anh đành nhượng bộ; chúng mình sẽ cưới nhau ngay khi anh ly dị. Đêm đó, chúng mình quay về lại Stockholm, và mình thông báo xin thôi việc, mình sắp làm đám cưới với một người Thụy Điển: Gustav (tôi gọi anh như thế kể từ ngày ở lâu đài Gripsholm). Tên Gustav là vậy đấy.

Anh ấy mua cho mình một chiếc nhẫn xưa, có gắn viên ngọc bích mà mình thích. Đi đâu mình cũng đeo chiếc nhẫn đó và bảo rằng mình đã đính hôn, và thậm chí còn tổ chức bữa tiệc để mừng sự kiện này nữa chứ. Để đánh trống lảng, và để mọi người khỏi nghi ngờ, Peter đã bám riết theo Ebba. Kate tức điên lên, mình cũng thế, dù không nói ra.

Vậy là mình đến ngôi đây trong bóng đêm khóc thầm, cứ ray rứt mãi không biết đến lúc nào thì anh đưa Kate và lũ nhỏ về lại Anh quốc, ở đó họ muốn đi đâu thì đi, anh sẽ xin thôi việc. Kế hoạch của chúng mình là qua Đức sinh sống, đó là nơi Peter có vẻ thích lắm. Anh nói tiếng Đức rất thông thạo, nên sẽ tìm việc làm ở đó. Mình nghĩ là mình phải trả giá cho việc đó bằng cách là lẻ loi và khốn khổ lúc này. Cũng sợ hãi thật. Nói cho cùng, mình tha thứ cho anh về những sai trái ấy.

“16-10: Cuối tuần này Peter trở lại, bảo rằng Grace đang có mặt ở Stockholm và đang tự hành hạ mình. Anh hỏi vì sao mình lại viết thư cho Grace? Nhưng thật tình mình cảm thấy vui mừng đã làm thế vì mình vẫn phải cần một nơi nương tựa. Peter không ở lại lâu được. Anh không nói cho ai biết anh đã đến nơi này. Nhưng anh ấy bảo mình sẽ vui khi nghe rằng bà tước Jacob và Ebba đã biết rõ câu chuyện, rất đồng tình và vô cùng vui vẻ. Anh đề nghị mình đến nhà họ một thời gian nếu mình hứa là tránh gặp mặt mọi người.

Làm sao anh dám thổ lộ với vợ chồng Jacob? Trừ khi họ là những người đồng lõa với những tên điệp viên kia. Mình sung sướng vì Grace có mặt nơi này. Điều này khiến mình yên tâm hơn.”

“18-10: Ở tại nhà Ebba, nhưng trên tầng thượng. Bà ta yêu cầu mình không được ló mặt xuống đây nếu có ai đến nơi này. Mình cảm thấy hoảng

hốt khi biết là mình đã bị giam giữ. Ebba nói rằng đây là vì sự an toàn cho mình chứ không phải cho họ. Tại sao trong lúc mang thai và chờ đợi người yêu đang làm đơn ly dị vợ mà lại có vẻ bí mật đến thế? Dĩ nhiên, chính bởi vì sự quán, và điều quan trọng là tránh tai tiếng. Sẽ làm mất danh dự của họ mà! Mình ngồi đây mòn mỏi, chết dần vì buồn rầu day dứt.”

“20-10: Ebba và Peter bảo mình phải viết thư cho Grace. Nàng đang gặp rắc rối? Mình phải trấn an nàng. Mình rất vui thích vì đã đánh lừa họ bằng chữ ký mà chỉ có Grace mới hiểu được thôi. Giờ đây chị ấy sẽ đặt nhiều câu hỏi hơn bao giờ hết. Mình nghe là chị đã tìm được cặp mắt kính thuốc mà mình đã đánh mất khi còn ở tại ngôi nhà tranh đó.”

“22-10: Hôm nay mình có nghe tiếng thuyền trưởng Axel Morgensons dưới nhà. Anh ta cũng liên quan đến việc này sao? Đứng trên ghế nhìn qua khung cửa sổ ẩm mốc, mình nhìn thấy Axel và Sven đang ra đi. Bây giờ mình mới sung sướng vô cùng vì đã viết những tên tuổi này trong nhật ký của mình. May ra Grace có thể phát hiện ra được điều đó. Lần này mình chỉ mới có linh cảm về họ thôi, nhưng mình đã đúng: Bọn họ đều nham hiểm!”

“23-10: Ebba bước vào mím cười nói: “Em bé bỏng của chị, hãy kiên nhẫn. Bọn chị đang ra sức giúp đỡ em đó. Nếu em làm điều gì dại dột thì sẽ ảnh hưởng đến Peter; hẳn em rõ điều đó rồi? Mình có thể làm việc gì ngu xuẩn đây, ngoài việc là lao ra ngoài khung cửa sổ?”

“24-10: Hôm nay Ebba một lần nữa quên khóa cửa nên mình lần mò xuống dưới gọi điện thoại cho Peter ở tại nhà. Bé Georgy trả lời và nói bé không biết là mình sẽ tiếp tục làm gì đây, nhưng sẽ thưa lại với ba là mình có gọi điện cho ông. Ebba bắt gặp mình, bà ta nổi giận nói: “Thế là chấm dứt”. Bà ta không còn tin tưởng nơi mình được nữa. Từ đây mình chỉ còn được phép xuống dùng cơm với hai vợ chồng bà ta khi họ có một mình. Đừng nghĩ rằng mình có thể nói xin lỗi và ăn năn gì cả. Nghĩ đến việc lẻ loi một mình là mình muốn phát điên lên, Peter đang làm gì?”

“26-10: Peter chạy xông xộc lên chỗ mình, vội vã, hốt hoảng lắm. Ebba cũng vừa mới ở đây. Hôm nay Axel sẽ có mặt nơi đây, anh ta vừa đi xa mới

về. Có phải để dò la nguyên nhân mà Peter đã đến với mình? Giờ mình mới biết lại, chính tên thuyền trưởng này đã nói cho Peter rõ về căn phòng bỏ trống ở nhà Fru Lindstrom. Mình tin Axel đã để mắt theo dõi mình vì một lý do nào đó. Hay chính Peter đã sai bảo anh ta làm như vậy?”

“27-10: Lại quay về ngôi nhà tranh. Peter tỏ vẻ lạnh lùng và nhạt nhẽo. Chẳng dả động gì đến vấn đề cưới xin gì cả. Mình thực sự tin rằng anh không hề hé môi nói với Kate. Giờ anh đi ra ngoài kiếm củi đã. Nếu anh mong chờ những buổi chiều như thường lệ, ngôi nhấm nháp bên bếp lửa thì anh đã quay về Stockholm rồi. Anh có đùa không khi nói về chuyến du hành băng đường biển trên chiếc thuyền của Axel? Hình như thuyền đi về phía cực Nam. Ôi, những tảng băng! Chắc chắn không phải là một cuộc hành trình đầy thú vị đâu. Mình sẽ lịch sự khước từ chuyến đi đó. Lịch sự! Peter chưa thực sự thấy khi mình nổi cơn điên lên thật. Tối nay anh sẽ biết, và nếu điều đó không thuyết phục được anh...”

Tập nhật ký chấm dứt ở đây. Lúc này hẳn là nàng nghe Peter đi vào nên đã nhanh nhen luồn tập nhật ký nhỏ nhắn dưới bộng chân đèn bàn.

- Vậy ra món hàng Axel chờ đợi chính là Willa – Grace nói – Nàng được đưa lên tàu vào ngày Jacob, Sven và Peter có ý định đi săn nai. Nhưng khi họ đến thì phát hiện Willa đã trốn mất. Peter chắc hành động ngay, vì chỉ có ông ta biết chính xác Willa đang ở đâu. Ông ta là một người rất giỏi thu xếp, phải không?

- Đúng thế. Anh ta đã đưa nàng xuống một chiếc xuống, chèo ra đến khoảng sâu nhất của hồ. Cô uống một chút nhé, cô Grace?

Grace ngược khuôn mặt tái ngắt nhìn lên:

- Cám ơn anh, anh đừng bận tâm, tôi rất khỏe.

- Tất cả chỉ là công việc trong một phạm vi nhỏ thôi – Người sĩ quan cảnh sát trầm tĩnh nói – Nếu so sánh với những gì có thể xảy ra, ở nơi nào đó, hẳn cô đã rõ. Bà bá tước Ebba, nguyên là vợ của một tên sĩ quan Gestapo^[12] là một người đàn bà đầy tham vọng và nham hiểm. Bà ta có khả năng quyến rũ đàn ông tài tình, kể cả ông Sinclair; người sẵn sàng bán đứng

người đồng nghiệp của ông cho bà ta. Dĩ nhiên là vì tiền. Ông ta là loại người tham tiền. Tất cả những tên mà Willa đã cố gắng báo cho chúng ta, Axel, Jacob, Sven, Gustav đều là loại người đó cả.

Grace vẫn chưa tin lắm về vụ nhận dạng của tên Gustav này mặc dù giờ đây nàng đang cố nhớ lại cái người mà Peter đã nói đến hôm qua khi môi ông ta sưng vù lên vì lạnh, mi mắt híp lại. Nàng nghĩ có lẽ Polsen đang săn đuổi theo Gustav. Bỗng nhiên hình ảnh của Willa mất đi trong trí óc của nàng!

- Chúng đã bắt Polsen rồi – Nàng la lên tuyệt vọng – Anh ấy đã đến nhà Sven!

Một bàn tay nhẹ nhàng đặt trên vai nàng:

- Cô hãy yên tâm, người bạn của cô vẫn bình an. Tin tức mà chúng tôi nhận được qua điện thoại khi chúng ta đến đây cho biết: Tàu của thuyền trưởng Morgensson đã cập bến tại Goteborg. Có thể đoán chừng số hàng anh ta không chất lên được ở Stockholm giờ đây đã có sẵn. Hoặc là...

Người sĩ quan đang tìm từ diễn đạt thì trung sĩ cảnh sát bên nói dùm cho anh với vẻ hiểu biết: “Hoặc là tương tự như thế”.

- Thật không may – Người sĩ quan bảo – có nhiều nạn nhân vô tội trong chuyện này. Nhưng người bạn Polsen của cô không có trong số nạn nhân ấy. Cả cô cũng vậy. Nào, chúng tôi đưa cô về nhà.

Trời đã tối. Những khu rừng hai bên đường đen như một cơn ác mộng. Chỉ nhìn thấy những chiếc lá lá tả bay trong ánh đèn pha của chiếc xe.

- Nhìn kìa – Người trung sĩ cảnh sát nói, chỉ về phía trước – tuyết bắt đầu rơi rồi đó.

Thật may, họa hoằn lắm Fru Lindstrom mới không có mặt trong phòng khách. Mệt rã cả người. Grace uể oải bước lên cầu thang. Nàng từ chối không để người sĩ quan đưa lên phòng.

- Giờ còn gì để sợ nữa đâu? – Nàng hỏi.

Dù sao chẳng nữa khi nhìn cánh cửa hé mở và đèn sáng trong phòng; nàng cũng co quắp người lại. Nàng tự nhủ thầm đừng có ngu ngốc đến thế. Nếu ai đó muốn hại mình thì khi nào lại bật đèn như vậy. Nàng mạnh dạn đẩy cửa vào.

- Thế chứ! – Polsen bảo.

Nàng chạy ào đến ngả vào đôi vòng tay của anh. Chiếc áo len dày cộm của anh thơm mùi nước biển. Anh ôm lấy nàng, như muốn bẻ gãy xương nàng luôn. Khi nàng ngược mắt nhìn lên, nàng mới thấy anh không đeo kính, đôi mắt hiền dịu đầy nước mắt. Một vết xước chạy dài trên gò má và một miếng băng dán trên trán.

- Anh Polsen, anh bị thương hả?

- Chẳng sao cả. Sao em lại khóc?

- Chính anh cũng đang khóc kia kìa! Thế kính anh đâu?

- Chẳng may vỡ mất rồi. Nào, biết là em lạnh, và mệt, còn anh mặt mày thì sây sát và như mù vì không có kính, nhưng dầu sao ta cũng nên đi ăn cơm tối ở một nơi đẹp nhất, em nhé!

- Chúng ta ăn mừng cái gì đây? – Nàng hỏi có vẻ nghi hoặc.

- Mừng chúng ta còn sống. Và tự do. Vì sự ngu ngốc của anh, suýt chút nữa là anh đã đi đời. Em cứ tưởng tượng xem bị đánh lừa bằng một cú điện thoại. Lại là cú điện thoại từ cái cô y tá mà chúng ta cho là ngờ nghệch kia nữa chứ! Cô ta bảo là có chuyện rất quan trọng cần nói với anh và không thể nói qua điện thoại được. Khi anh đến đó thì ông chủ của cô ta hay là người yêu của cô ta gì gì đi nữa, cũng có mặt ở đấy rồi. Rồi Ebba và Jacob cùng đến. Dù anh rất khỏe nhưng không thể mạnh hơn bốn người có cùng chung một ý định chích một ống thuốc ngủ vào tay anh.

- Rồi sao nữa anh?

- Trước khi hôn mê, chúng vục anh vào một chiếc xe. Ai cũng nghĩ là một bệnh nhân bị đau, được đưa vào bệnh viện. Sau đó anh không biết gì nữa cả, chờ đến khi cảnh sát chặn chiếc xe lại ở Goteborg. Cách một ngày sau đấy, người ta bảo anh vậy.

- Chúng định đưa anh xuống chiếc tàu của Axel đó. Ông giáo sư chõ mũi vào việc người ta! Ôi, anh Polsen, vì Willa, mà anh đã liều mình, suýt chút nữa là ân hận.

- Cũng không hẳn vì Willa đâu. Phải không Grace? Nào đi tắm nhanh đi em. Anh đói lắm rồi!

Thật lạ lùng biết bao khi căn phòng ngủ xinh xắn này giờ đây không còn lạnh lẽo nữa, Nó hầu như ấm lại và sinh động. Grace nghĩ là nên mặc một chiếc áo màu đỏ, rồi tự hỏi thế có đúng không.

“Đây là màu tuyệt đẹp đó, chị Grace” – Nàng nghe như Willa đang nói – “Mặc vào đi chị”.

- Anh Polsen à, còn những người khác thì sao? – Nàng gọi lớn.

- Anh biết rằng vợ chồng tên Jacob đã bị tổng khứ qua biên giới. Anh chàng bác sĩ dũng cảm kia được phát hiện đang núp trong phòng của cô em gái mà cô ta gác cửa dùm cho hắn. Người ta tìm thấy trong cặp da quuyến sách hắn định xuất bản ở Đức. Hắn ta có kế hoạch bay sang Đức – chứ không phải Copenhagen^[13], cho đến khi Ebba phái hắn về lại với mệnh lệnh là phải lừa được anh đến phòng khám của hắn. Người cuối, cái anh chàng thuyền trưởng Morgensson bị bắt ra khỏi tàu và đang bị câu lưu thẩm vấn.

- Chưa phải là người cuối cùng đâu, Peter Sinclair mới là người cuối. – Grace nói một cách cay đắng.

- Vợ con anh ta đã được cho về Luân Đôn trong chuyến máy bay trưa này theo lệnh của ông đại sứ Anh quốc. Anh nghe mấy đứa nhỏ sung sướng lắm và rất phấn khích về chuyến đi này.

- Cám ơn anh Polsen lắm!

- Bản thân Sinclair đang ở tại sứ quán. Anh tin là ông đại sứ sẽ cần gặp em vào ngày mai. Nhưng đó là chuyện ngày mai. Nhanh lên, Grace. Em mặc áo quần xong chưa? Có cần anh đến giúp một tay không?

- Anh đi mà không đeo kính à? – Grace bứt rứt.

- Grace, em sẽ là đôi mắt của anh.

- Tiệm ăn Teatergrillen thật ấm cúng và vui mắt với những bức tường màu đỏ, với những con rối lắc lư và những bộ áo quần kịch múa. Điều này gợi nơi Grace một sự thoải mái và thích thú. Cuộc sống đôi khi là một vở kịch mà không cần phải có những cảnh lâm ly suốt suốt thường xuyên như Willa, với bản chất hiếu động đã tạo nên như thế.

- Thật buồn cho Willa và Peter. – Grace nói.

- Hẳn ta giống như những thứ này này – Anh vừa nói vừa đưa tay chỉ những con rối đang lắc lư trên tường – Em hơi nào mà thương hại cho hẳn ta. Hẳn ta là một lão ngốc nghếch khù khờ, hẳn đã phản bội người bạn của mình chỉ vì đồng tiền và tình dục, lại còn nhẫn tâm với vợ con nữa. Thậm chí hẳn chẳng xứng đáng chút nào với tình yêu của Willa dành cho hẳn. Hẳn đang hưởng cái hậu quả bi thảm đó. Thôi chúng ta nói sang chuyện khác vậy.

Ánh mắt của Polsen trông dịu dàng hơn bao giờ hết, đôi mắt không mang kính, bắt gặp ánh mắt âu yếm của Grace trong ánh sáng chập chờn của ngọn đèn cầy.

- Uống mừng em nhé! Chúng ta uống mừng cho sự bắt đầu, chứ không phải là sự chấm dứt. – Giọng anh nói chắc nịch.

Khi họ rời khỏi tiệm ăn, những con đường trắng xóa với những tiếng lao xao mát lạnh dưới chân. Gió thổi bay lá tả những ngọn lá tả tơi cuối cùng khỏi những thân cây. Không khí trong lành sạch sẽ với những đóa hoa tuyết rơi bồng bênh như bông trên không. Grace nghĩ đến những khu rừng trắng tinh đang chuyển mình, những sông ngòi đóng băng và những cánh đồng tuyết phủ trắng xóa. Nàng bật cười vui thích, dựa sát vào người Polsen như tìm một chỗ dựa vững chãi và an toàn.

HẾT.

[1] Sweden, Vương Quốc Thụy Điển (Konungariket Sverige) thuộc Bắc Âu, ngôn ngữ chính: Tiếng Thụy Điển, diện tích: 449.964 km², dân số: 9,4 triệu người, thể chế: Quân chủ lập hiến và Dân chủ nghị viện.

[2] Bouleau: Cây thân mộc 20-30m, mọc ở Âu Châu trên đất giàu chất silic có độ cao 2000 m, người ta sử dụng lá, chồi, vỏ cây và nhựa cây. Cây bu-lô còn gọi là “cây trí tuệ”, nguyên nhân là vì khi xưa thời Trung Cổ, những giáo viên luôn dùng cành cây bu-lô làm roi để phạt học trò không kỷ luật. Giống bétula này xuất hiện có khoảng 30 loài rải khắp những vùng lạnh của bắc bán cầu.

[3] Thủ đô nước Thụy Điển.

[4] Gustaf 3: Vua Thụy Điển trong cuộc chiến chống Nga (1788-1790).

[5] Fanny Burney (1752-1840) là một tiểu thuyết gia nổi tiếng người Anh cuối thế kỷ 18 đầu thế kỷ 19.

[6] Tập đoàn Ô tô Volvo, hay còn gọi là Volvo Personvagnar AB, là một nhà sản xuất ô tô Thụy Điển, thuộc sở hữu của Tập đoàn Cổ phần Cát Lợi Chiết Giang (Zhejiang Geely Holding Group) của Trung Quốc. Tập đoàn Ô tô Volvo được thành lập năm 1927, tại Gothenburg, Thụy Điển.

[7] Rượu Gin là một loại rượu do tiến sỹ Sylvius, một Nhà vật lý kiêm giáo sư y khoa Trường Đại học Layden (Hà Lan) sản xuất đầu tiên vào năm 1650. Gin chưng cất từ các loại hạt (Bắp, Lúa mạch, Lúa mì, Lúa mạch đen) trộn với hương liệu là các loại thảo mộc như Hạnh nhân, Quế, Hạt côca, Gừng, Vỏ chanh, Cam... Độ cồn trong rượu Gin từ 34% – 47%. Rượu Gin được phục vụ nguyên chất trong ly cherry (ít người uống). Khi uống với đá (Gin on the rock) hoặc pha với nước tonic thì dùng ly Rocks. Ngoài ra rượu gin cũng được dùng làm nền cho nhiều loại Cocktail nổi tiếng trên Thế giới.

[8] Dã ngoại, cắm trại ngoài trời.

[9] Mũ bê-rê Ê-cốt (Tam o' Shanter), thường viết tắt là T.O.S. hoặc Tam, là mũ nam truyền thống của người Scotland vào thế kỷ 19.

[10] Mercedes-Benz là một trong những hãng sản xuất xe ô tô, xe buýt, xe tải danh tiếng trên thế giới. Hãng được xem là hãng sản xuất xe hơi lâu đời nhất còn tồn tại đến ngày nay. Khởi đầu, hãng thuộc sở hữu bởi Daimler-Benz. Hiện tại, hãng là một thành viên của công ty mẹ, Daimler AG (tên trước đây là DaimlerChrysler AG). Mercedes-Benz còn là một trong những hãng đi tiên phong trong việc giới thiệu nhiều công nghệ và những sáng kiến về độ an toàn mà sau đó đã trở nên phổ biến trên toàn thế giới.

[11] Skal (Skulle) động từ tiếng Na-Uy, có nghĩa là: Sự cung ly.

[12] Gestapo là tên gọi tắt của Geheime Staatspolizei, là lực lượng cảnh sát bí mật (hoặc Mật vụ) của tổ chức SS do Đức Quốc xã lập ra.

[13] Copenhagen (phiên âm tiếng Việt: Cô-pen-ha-ghen; tiếng Đan Mạch: København, là thủ đô và là thành phố lớn nhất của Đan Mạch, đồng thời là thành phố lớn thứ hai trong khu vực Bắc Âu (chỉ thua thành phố Stockholm – thủ đô của Thụy Điển).